

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ: CÂY VÀ NHỮNG BÔNG HOA ĐẸP
(Thời gian thực hiện 4 tuần. Từ ngày 22/12/2025 đến ngày 23/01/2026)

I. KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	Lưu ý	
Chủ đề	Rau xanh	Các loại quả quê em	Những bông hoa đẹp	Cây xanh quanh bé		
Đón trẻ, Trò chuyện	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trò chuyện với cô về tên tuổi, công việc của mẹ? - Trẻ biết chào cô, chào bố, mẹ (ông, bà, anh chị), vui vẻ đến lớp. - Trẻ biết cất đồ vào đúng ngăn tủ, trẻ biết đổi dép đi trong lớp. - Trẻ tham gia chơi các khu vực chơi: Hoạt động với đồ vật, góc cảm giác, phân vai, xây dựng,..... cho trẻ chơi theo ý thích. 					
TD sáng	<p>* Thứ 3, 5 Tập với động tác: “Tập với cành hoa”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hô hấp: Tập hít vào, thở ra - Cơ tay – bả vai: 2 tay đưa dang ngang, hạ xuống. - Cơ bụng – cơ lưng: Quay người sang 2 bên phải, trái. - Chân: Bật tại chỗ. <p>* Thứ 2,4,6 : Tập với lời ca: Bài “ Màu hoa”</p> <ul style="list-style-type: none"> - ĐT1: “Màu hoa tím... vàng”: 2 tay đưa lên cao, hạ tay xuống và ngược lại (3 lần) - ĐT2: “Nhiều hoa xinh thế”: 2 tay đưa phía trước, chân khụy gối. (3 lần) - ĐT3” Một rừng lá... vườn hoa”: 2 tay chống hông, co 1 chân lên, hạ xuống và ngược lại. (4 lần) 					
Hoạt động học	Thứ 2 PTNT	Nhận biết: Một số loại rau ở địa phương (rau cải, rau muống)	-Nhận biết: Một số loại quả ở địa phương (Quả cam, quả táo...)	Nhận biết: Nhận biết một số loại hoa: Hoa hồng, hoa cúc...	-Nhận biết: Một số loại cây xanh (Cây bàng, cây phượng...	
	Thứ 3 PTTC	- VĐCB: - VĐCB : Chạy theo hướng thẳng	-VĐCB: Ném bóng về phía trước	-VĐCB: Bật qua các vòng	-VĐCB: Tung bắt bóng với cô	
	Thứ 4 PTNT	-HĐVĐV: Xếp hàng rào	-HĐVĐV: Nặn quả cam	-HĐVĐV: Dán hoa	-HĐVĐV: Vẽ cuống và lá cho hoa	
	Thứ 5 PTNN	-LQVH: Thơ: “Bắp cải xanh”	-LQVH: Truyện “Quả thị”	-LQVH: Thơ “Hoa kết trái”	-LQVH: Kể chuyện “Tươi cây”	

	Thứ 6 PTTC KNXH &TM	- Dạy hát : Cây bắp cải - TCAN: Tai ai tinh	- Dạy hát : Quả -TCAN: Bạn nào hát	-VĐTN: Hái hoa -Nghe hát: Hoa thơm bướm lượn	-Nghe hát :Lý cây xanh -TCAN: Tai ai tinh	
Dạo chơi ngoài trời	Thứ 2	-Quan sát: Vườn rau của bé - TCVĐ: Gieo hạt - TCTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời.	*NBTN: Quả cam, quả chuối tại thư viện	- Dạo chơi sân trường - TCVĐ: Bịt mắt - TCTD: Chơi tự chọn	- Quan sát: Cây Bàng - TCVĐ: Trời nắng trời mưa - TCTD: Chơi với bóng, vòng.	
	Thứ 3	- Quan sát: Thời tiết trong ngày - TCVĐ: Gieo hạt - TCTD: Xâu vòng bằng hạt hạt	Ôn nhận biết một - nhiều tại nhà đa năng	Nhận biết: màu đỏ - màu xanh - màu vàng	- Dạo chơi sân trường - TCVĐ: Bịt mắt - TCTD: Chơi tự chọn	
	Thứ 4	- Nhật lá rụng trong sân trường - TCVĐ: Về đúng nhà - TCTD: Chơi trong vườn cổ tích	- Quan sát: Cây lộc vừng - TCVĐ :Trời nắng trời mưa - TCTD : Chơi với bóng, vòng.	NBTN: Hoa hồng, hoa cúc tại thư viện	-Chơi TCÂN: Các bài hát trẻ yêu thích trong chủ đề.	
	Thứ 5	-Quan sát: Vườn rau cải thìa - TCVĐ: Chó sói xấu tính - TCTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời	- Nhật lá cây, chăm sóc cây - TCVĐ: Lăn bóng - TCTD: Chơi theo ý thích	-Dạo chơi: Hít thở không khí trong lành -TCVĐ: Lộn cầu vồng -TCTD: Chơi với sợi dây	- Nhật lá cây, chăm sóc cây - TCVĐ: Lăn bóng - TCTD: Chơi theo ý thích	
	Thứ 6	-Quan sát: Vườn rau của bé - TCVĐ: Gieo hạt - TCTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời.	- Quan sát: Bầu trời - TCVĐ: Tìm bạn - TCTD: Vẽ tự do trên sân trường	-Quan sát: Thời tiết trong ngày -TCVĐ: Kéo co -TCTD: Chơi với bể cát và nước	-Trò chơi: Hình tròn, hình vuông trên sân trường	
	Thứ 3		Bé in dấu quả quê em			

HD thay thế HD góc	Thứ 4			Bông hoa ngọt ngào		
	Thứ 5	Bé in dấu rau xanh			Chung tay trồng cây bé xinh	
Hoạt động góc	<ul style="list-style-type: none"> - Góc TTV: Bán đồ dùng chăm sóc cây - Góc HDVĐV: Xâu vòng bằng lá cây - Góc VĐ: Chơi kéo xe chở hàng rào và cây ăn quả - Góc nghệ thuật: Tô màu lá cây 		<ul style="list-style-type: none"> - Góc TTV: Bán đồ dùng chăm sóc cây - Góc HDVĐV: Xâu vòng bằng lá cây - Góc VĐ: Chơi kéo xe chở hàng rào và cây ăn quả - Góc NT: Tô màu lá cây 		<ul style="list-style-type: none"> - Góc TTV: Bán đồ dùng chăm sóc cây - Góc HDVĐV: Xâu vòng bằng lá cây - Góc VĐ: Chơi kéo xe chở hàng rào và cây ăn quả - Góc nghệ thuật: Tô màu lá cây 	
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh	<p>* Giờ ăn: Trẻ biết sử dụng bát thìa cốc đúng cách. Trẻ biết kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dạy trẻ biết sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách. - Cho trẻ làm quen với một số thức ăn quen thuộc như: Cơm, cháo, canh... - Trẻ biết cùng cô rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng, súc miệng sau khi ăn,... <p>* Trẻ ngủ trưa: Trẻ biết vị trí tư thế ngủ đúng.</p>					
Hoạt động chiều	Thứ 2	- Trò chơi: Gà vào vườn rau	- Tô màu vàng cho quả xoài, quả chuối (Tạo hình – trang 13)	Trẻ xem một số tranh về các loại hoa	- Trò chơi VĐ: Kéo cưa lừa xẻ	
	Thứ 3	Cho trẻ LQ với bài hát “Cây bắp cải”	Trò chơi thổi bong bóng	- Bé cùng nhau sắp xếp ĐC gọn gàng, sạch sẽ	- Bé tô màu đỏ cho quả táo và quả cà chua (Tạo hình – trang 15)	
	Thứ 4	- Dạy trẻ kỹ năng tự xúc ăn.	Dạy trẻ đọc đồng dao: Kéo cưa lừa xẻ	Tô màu xanh cho quả dưa và quả na (Tạo hình – trang 14)	Dạy trẻ tự đi vệ sinh	
	Thứ 5	Trò chuyện về một số món ăn	Nhận biết hành vi đúng sai	- Dạy trẻ Bỏ rác đúng nơi quy định	- Tập rửa tay, lau tay. - TCVD:	

		được chế biến từ rau			Đi cầu đi quán	
	Thứ 6	- Liên hoan văn nghệ - Bình bầu bé ngoan	- Ôn bài hát “Quả” - Bình bầu bé ngoan	Liên hoan văn nghệ - Bình bầu bé ngoan	-Liên hoan văn nghệ - Bình bầu bé ngoan	

II. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

TUẦN 1:

Chủ đề nhánh: RAU XANH

(Thời gian thực hiện: Từ ngày 22/12/2025 đến ngày 26/12/2025)

1. Mục đích-yêu cầu

a. Kiến thức

- MT2*. Trẻ thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: hít thở, tay, lưng/ bụng và chân.
- MT3*. Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi/ chạy thay đổi tốc độ nhanh - chậm theo cô đi trong đường hẹp có bê vật trên tay.
- MT9. Vận động được cổ tay, bàn tay, ngón tay - thực hiện “múa khéo”.
- MT10*. Trẻ biết thực hiện 1 số thao tác của đôi bàn tay: Nắm, gõ, bóp, xoáy mở
- MT11*. Thích nghi với chế độ ăn cơm, ăn được các loại thức ăn khác nhau.
- MT15. Chấp nhận: đội mũ khi ra nắng; đi giày dép; mặc quần áo ấm khi trời lạnh.
- MTs19. Thực hiện được trải nghiệm/điều tra thực tế
- MT20*. Chơi bắt chước được một số hành động quen thuộc của bản thân, những người gần gũi.
- MT21*. Nhận biết, sử dụng được một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc.
- MT24*. Nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của các hoa quả, con vật quen thuộc, các phương tiện giao thông gần gũi
- MT30*. Trả lời được các câu hỏi: Ai đây? ...Cái gì đây? ..làm gì? ...thế nào?...
- MT32. Phát âm rõ tiếng.
- MT33*. Đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo.
- MT45*. Thể hiện (bắt chước) được một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi bé em, khuấy bột cho em bé, nghe điện thoại...).
- MT47*. Trẻ thực hiện được một số việc đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn.
- MT48*. Biết hát và VĐ được đơn giản theo một vài BH/ bản nhạc quen thuộc.
- MT49*. Thích tô màu, vẽ, nặn, xé, xếp hình, xem tranh
- Trẻ biết tên gọi và đặc điểm nổi bật rau cải, rau muống. Biết chơi TC “Chọn đúng
- Trẻ biết tên gọi, màu sắc, xếp cạnh theo sự hướng dẫn của cô để thành hàng rào.

b. Kỹ năng

- Rèn sự khéo léo của đôi bàn tay và các ngón tay.
- Luyện kỹ năng ghi nhớ, quan sát cho trẻ
- Rèn kỹ năng nghe, nói, phát triển ngôn ngữ cho trẻ
- Tạo sự tự tin, mạnh dạn ca hát phát triển tai nghe nhạc cho trẻ
- Rèn tư thế ngồi, cách xếp và kiên trì, sự ghi nhớ có chủ đích.

c. Thái độ

- Trẻ biết chơi thân thiện cạnh trẻ khác
- Trẻ biết giữ gìn môi trường xanh, sạch, đẹp
- Trẻ mạnh dạn tự tin và hứng thú tham gia học tập.
- Trẻ biết giữ sản phẩm mình làm ra, đoàn kết khi chơi.
- Giáo dục trẻ biết cất dọn đồ chơi sau khi chơi xong, giữ gìn vệ sinh đồ chơi.
- Trẻ hứng thú nghe cô kể truyện và tích cực tham gia vào các hoạt động.
- Trẻ biết chào hỏi, lễ phép. Trẻ hứng thú tham gia hoạt động cùng cô

2. Chuẩn bị**a. Trang trí, tạo môi trường lớp học**

- Tranh ảnh và tranh lô tô về chủ đề: Cây xanh và những bông hoa đẹp
- Các góc chơi trang trí đồ dùng đồ chơi theo chủ đề như: Tranh, ảnh, lô tô, đồ chơi bằng nhựa, gỗ, len ở các góc hoạt động

b. Đồ dùng dạy học của cô

- Đồ dùng sử dụng an toàn, hiệu quả, phù hợp với chủ đề, có màu sắc rõ ràng, gần gũi sáng tạo dễ sử dụng.
- Đồ chơi sáng tạo có màu sắc rõ nét, an toàn, đủ cho cô và trẻ sử dụng.
- Các trò chơi vận động, trò chơi dân gian.
- Các bài thơ, câu chuyện, câu đố, đồng dao, ca dao về chủ đề.

c. Tài liệu, học liệu của trẻ

- Giấy màu, bút chì, sáp, keo, kéo, đất.
- Các hình khối, hàng rào, nút nhựa, bút chì, sáp màu, giấy vẽ, đất nặn.
- Sách làm quen với toán, tạo hình.
- Đồ dùng đồ chơi ở các góc phong phú đa dạng, đủ cho trẻ sử dụng.

3. Các hoạt động theo tuần**3.1. Đón trẻ****3.2. Thể dục sáng****3.3 Hoạt động góc****a. Dự kiến nội dung góc chơi**

- Góc TTV: Bán đồ dùng chăm sóc cây
- Góc HĐVĐV: Xâu vòng bằng lá cây

- Góc VD: Chơi kéo xe chở hàng rào và cây ăn quả
- Góc nghệ thuật: Tô màu lá cây

b. Mục đích, yêu cầu

- Trẻ biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (Bán hàng)
- Trẻ nói được tên và cách chăm sóc 1 số loại rau xanh
- Trẻ biết phối hợp cử động được bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong các hoạt động chơi
- Trẻ biết chơi thân thiện cạnh trẻ khác

c. Chuẩn bị

- Bố trí các khu chơi phù hợp, thuận tiện cho trẻ chơi.
- Các loại đồ dùng tại các khu: búp bê, bộ xếp hình, tranh về 1 số loại rau.

d. Tiến hành

- Thỏa thuận: Cô giới thiệu các khu chơi: khu bé em, khu xếp vườn trồng rau, khu xem tranh, khu hoạt động với đồ vật. Hướng cho trẻ thích chơi khu nào sẽ tự ý về khu đó để chơi.
- Quá trình chơi: Cô chơi cùng với trẻ hướng dẫn, kích thích trẻ chơi tạo tình huống để trẻ mở rộng nội dung chơi. Trong quá trình trẻ chơi cô hỏi trẻ để trẻ phát triển ngôn ngữ.
 - + Đến khu chơi thao tác vai cô hỏi trẻ: Con đang làm gì đây? Cách bé em như thế nào? Con ru em bằng bài hát ru gì?
 - + Đến khu xây dựng cô hỏi: Hôm nay các con xếp gì? Các con xếp nhà như thế nào?
 - ...
 - + Đến khu hoạt động với đồ vật: Các con đang chơi gì đây? Cách chơi xe đẩy đồ chơi như thế nào?...

e. Kết thúc chơi:

- Cho trẻ nhận xét nhóm chơi. Cho trẻ thu cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng.

3.4. Hoạt động thay thế hoạt động góc

- Thứ 5: **Bé in dấu rau xanh**

4. Hoạt động soạn theo ngày:

Thứ 2 ngày 22 tháng 12 năm 2025

I. Hoạt động học: Phát triển nhận thức

- **Nhận biết: Một số loại rau ở địa phương (Rau cải, rau muống)**

-Trò chơi: Chọn đúng

1. Mục đích- yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết tên gọi và đặc điểm nổi bật rau cải, rau muống. Biết chơi trò chơi “Chọn

đúng”

b. Kỹ năng

- Rèn sự chú ý và phát triển ngôn ngữ, trí nhớ cho trẻ.

c. Thái độ

- Giáo dục trẻ chú ý học bài và ăn rau xanh để tốt cho sức khỏe.

2. chuẩn bị

- Đồ dùng: tranh ảnh rau cải, rau muống, que chỉ, bàn.

- Tâm thế: Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Ôn định-gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ cùng hát bài “Bắp cải xanh”. + Chúng mình vừa hát bài hát gì? + Bài hát nói về rau gì? - Bài hát nói về rau bắp cải. Hôm nay cô mang đến cho các con nhiều quà các con xem là cái gì. <p>2. Hoạt động 2. Nhận biết: Rau cải, rau muống.</p> <p>* Rau cải:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi: “Trôn cô, trôn cô”. - Cô xuất hiện tranh “Rau cải” và hỏi trẻ - Cô có bức tranh vẽ gì? - À đúng rồi đây là hình ảnh rau cải đấy. - Cô nói từ “Rau cải” 2-3 lần. - Cô cho tổ, nhóm, cá nói từ “Rau cải” 2-3 lần. - Cô chú ý sửa sai, động viên trẻ nói đúng từ, đúng câu. + Rau cải có màu gì? + Rau cải nấu món gì? <p>=> Đây là hình ảnh rau cải, rau cải có màu xanh, dùng để nấu món luộc, làm canh. Đây là món ăn tốt cho sức khỏe.</p> <p>* Rau muống:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi “Trời tối trời sáng” - Cô xuất hiện tranh rau muống và hỏi trẻ + Cô có bức tranh vẽ gì? - Cô nói từ “Rau muống” 2-3 lần - Cho tổ, nhóm, cá nói từ “Rau muống” 2-3 lần. - Cô chú ý sửa sai, cho trẻ nói đúng từ, câu. + Rau muống có lá màu gì? 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ hát -Trẻ trả lời -Trẻ lắng nghe -Trẻ chơi -Trẻ trả lời -Trẻ nói -Trẻ trả lời -Trẻ chơi -Trẻ trả lời -Trẻ lắng nghe -Trẻ nói -Trẻ trả lời

<p>+ Rau muống nấu món gì? => Đây là hình ảnh rau muống, có màu xanh thường nấu các món luộc, xào điều là món ăn tốt cho sức khỏe.</p> <p>+ Cô vừa dạy các con cái gì? * Trò chơi: Chọn đúng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi. - Cô nói cách chơi. - Cho trẻ chơi cùng cô 2 - 3 lần. - Cô động viên khen trẻ - Chúng mình vừa chơi trò chơi gì? <p>3. Hoạt động 3. Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét cho trẻ ra chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ lắng nghe -Trẻ chơi -Trẻ trả lời -Trẻ ra chơi
--	---

II. Hoạt động ngoài trời

- **Quan sát “Vườn rau của bé”**
- **TCVD: Gieo hạt**
- **Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời**

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ gọi đúng tên rau, nêu đặc điểm, hình dáng, môi trường sống ích lợi, cách chế biến, chất dinh dưỡng của rau.
- Biết chăm sóc bảo vệ rau, cây trồng.
- Trẻ hào hứng quan sát và đoàn kết trong khi chơi

2. Chuẩn bị

- Vườn rau của bé cho trẻ quan sát.
- Nơi quan sát, đồ dùng, đồ chơi cho trẻ học.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô kiểm tra sức khỏe của trẻ - Giới thiệu cho trẻ đi dạo chơi trong sân trường <p>2. Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>* Quan sát: Vườn rau của bé.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô tạo tình huống bất ngờ hướng trẻ chú ý quan sát vườn rau, đàm thoại cùng trẻ. - Cô con mình đang đứng trước vườn rau gì? - Rau có đặc điểm gì? - Thường chế biến như thế nào? - Muốn cho rau xanh tốt các con phải làm gì? - Nhiều cá nhân trẻ được kể. - Cô sửa sai, bổ sung cho trẻ nhận biết đúng về đặc điểm màu sắc, hình dạng, ích lợi, cách chế biến, chất dinh dưỡng của rau... 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đi dạo cùng cô - Trẻ trả lời

<p>=> GD trẻ biết chăm sóc, bảo vệ yêu quý các loại rau, cây trồng. Biết giữ gìn vệ sinh môi trường, giúp đỡ người lớn.</p> <p>* Trò chơi vận động “Gieo hạt”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi: Trẻ hát mô phỏng thể hiện theo lời bài hát, biết khi gieo hạt ngồi xuống, nảy mầm nhô người lên thành cây đứng thẳng, ra nụ nắm tay, ra hoa xòe bàn tay.... dẫn trẻ bao quát trẻ an toàn hiệu quả. - Cho trẻ chơi <p>* Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô gợi ý cho trẻ hoạt động tự do chơi đồ chơi có trong sân trường: Cầu trượt, bập bênh... - Khi trẻ tham gia vào hoạt động tự do theo ý thích cô quan sát, có thể gợi ý cho trẻ làm phong phú thêm nội dung chơi, xử lý các tình huống, đề phòng tai nạn cho trẻ. - Dự kiến tình huống: Nếu trẻ chạy nhảy nhiều cô nhắc nhở trẻ đề phòng trẻ ngã. - Nhắc nhở trẻ không tranh giành đồ chơi của bạn, kết hợp giáo dục trẻ nhường nhịn bạn khi chơi. <p>3. Hoạt động 3. Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét, tuyên dương trẻ tích cực tham gia vào các HĐ - Nhắc trẻ thu dọn các đồ dùng cùng cô, nhắc trẻ vệ sinh tay chân trước khi vào lớp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ chơi - Trẻ thực hiện
---	--

III. Hoạt động chiều

- Trò chơi “Gà vào vườn rau”

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết tên trò chơi “Gà vào vườn rau”.
- Trẻ hiểu cách chơi: khi có hiệu lệnh, trẻ chạy vào “vườn rau”, khi nghe hiệu lệnh khác thì chạy về chuồng.

b. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng chạy nhanh, chạy theo hiệu lệnh.
- Tập phản xạ nhanh, giữ thăng bằng khi chạy.
- Biết định hướng: chỗ nào là “vườn rau”, chỗ nào là “chuồng gà”.

c. Thái độ

- Trẻ hào hứng tham gia, vui vẻ hợp tác cùng bạn.
- Biết giữ an toàn, không xô đẩy khi chạy.

2. Chuẩn bị

- Sân chơi rộng – an toàn.
- Vạch hoặc vòng tạo “chuồng gà” và “vườn rau” (2 khu cách nhau 2–3m).
- Một số rau mô hình/rau thật đặt trong “vườn”.

-Nhạc bài “Đàn gà con”, “Chú gà trống”.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Ôn định – Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giả giọng gà: “Cục... cục... cục... Gà con ơi, hôm nay mẹ cho các con đi vào vườn rau ăn nhé!” - Cô giới thiệu 2 khu: + Đây là chuồng gà chúng mình ngủ. + Kia là vườn rau nhiều lá xanh ngon lắm! - Cho trẻ làm động tác gà con: Vẫy tay → mổ thóc → kêu “chiếp chiếp” <p>2. Hoạt động 2: Giới thiệu trò chơi – Cách chơi</p> <p>* Cô hướng dẫn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khi cô nói: “Gà vào vườn rau!” → Trẻ chạy nhanh từ chuồng đến vườn rau, giả vờ mổ rau, nhặt lá rau. - Khi cô hô: “Gà về chuồng nhanh!” → Trẻ chạy về đứng vị trí chuồng. - Khi nghe tiếng vỗ tay 2 cái, trẻ dừng lại, đứng yên. <p>* Cô làm mẫu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đứng trong chuồng → khi nghe “Gà vào vườn rau” chạy ra vườn. - Khi nghe “Gà về chuồng” chạy về. - Khi nghe tín hiệu vỗ tay phải đứng im. <p>* Trẻ chơi thử – Cô quan sát hỗ trợ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi lần 1: Chạy nhẹ nhàng theo hiệu lệnh. - Cô nhắc: chạy thẳng, không đẩy bạn, không chen lấn. - Khen những trẻ chạy nhanh – đúng hiệu lệnh. <p>* Trẻ chơi thật – Tăng hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lần 2 – Tăng tốc độ - Cô thay đổi nhịp: hiệu lệnh nhanh → chậm → bất ngờ. - Trẻ chạy nhanh hơn, phản xạ tốt hơn. - Lần 3 – Mở rộng - Cô thêm tình huống: + Có cáo đến, gà chạy nhanh về chuồng! + Trời mưa rồi, gà chui vào chuồng! → Tạo sự bất ngờ cho trẻ. <p>Trẻ rất thích phần này, vừa chạy vừa cười vui.</p> <p>* Hồi tĩnh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ làm gà đi chậm về chuồng. - Hít thở nhẹ: “Gà ngủ ngon... ngủ ngon...” - Cô xoa lưng trẻ cho thư giãn. 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ chú ý -Trẻ làm động tác -Trẻ chú ý lắng nghe và thực hiện -Trẻ chú ý quan sát -Trẻ chơi lần 1 -Trẻ chơi lần 2 -Trẻ chơi lần 3 -Trẻ thực hiện

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 3 ngày 23 tháng 12 năm 2025

I. Hoạt động học: Phát triển thể chất

- VĐCB: Chạy theo hướng thẳng
- TCVD: Tặng quà cho cây xanh

1. Mục đích- yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết cách chạy theo đường thẳng.
- Trẻ biết xuất phát từ điểm đầu → chạy đến điểm cuối theo hiệu lệnh cô.

b. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng chạy nhanh, giữ thẳng bằng, không va chạm.
- Phối hợp tay – chân nhịp nhàng khi chạy.

c. Thái độ

- Trẻ hào hứng tham gia vận động.
- Biết chờ lượt, không chen lấn, biết giữ an toàn cho bản thân và bạn.

2. Chuẩn bị

- Sân sạch – bằng phẳng.
- 2–3 đường thẳng bằng dây ruy băng/dây buộc kéo dài khoảng 3–4m.
- Cờ nhỏ hoặc vòng ở điểm đích.
- Nhạc vui nhộn khởi động.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Hoạt động 1. Ôn định –gây hứng thú -Cô trò chuyện với trẻ về gia đình. -Kiểm tra sức khỏe trẻ	-Trẻ trò chuyện cùng cô
2. Hoạt động 2: Nội dung a. Khởi động	-Trẻ khởi động

<p>-Cho trẻ đi – chạy – bật theo vòng tròn: Đi nhẹ → đi kiễng gót → đi bằng gót → chạy chậm → chạy nhanh rồi dừng lại.</p> <p>-Tập trung trẻ thành 2–3 hàng dọc trước đường chạy.</p> <p>b. Trọng động</p> <p>“Hôm nay chúng mình sẽ học chạy theo hướng thẳng. Các con nhìn xem, đây là đường chạy của chúng mình. Chúng mình sẽ chạy từ đầu dây đến cờ màu ở cuối nhé!”</p> <p>* Cô làm mẫu</p> <p>+ Lần 1: Làm mẫu toàn phần – đi tới điểm đầu → chạy thẳng theo dây → chạm cờ ở đích → quay về cuối hàng.</p> <p>+ Lần 2: Vừa làm vừa giải thích: Khi chạy, mắt nhìn thẳng, chân chạy theo đường dây, không rẽ ngang, không va bạn.</p> <p>* Trẻ thực hiện</p> <p>-Trẻ chạy lần lượt từng bạn theo hiệu lệnh: “Sẵn sàng... chạy!”</p> <p>-Cô đứng hai bên quan sát – hỗ trợ giữ hướng thẳng.</p> <p>-Khen trẻ chạy đúng, nhắc nhở trẻ chạy chậm lại khi gần đến đích.</p> <p>*TCVĐ: Tặng quà cho cây xanh</p> <p>-Cô đặt vài “chiếc lá xanh/hoa giấy” ở đích.</p> <p>-Trẻ chạy theo đường thẳng đến đích lấy 1 chiếc lá – mang về gắn vào “cây xanh” của lớp.</p> <p>-Mỗi lần chỉ 1–2 trẻ chạy để đảm bảo an toàn.</p> <p>* Hồi tĩnh</p> <p>-Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng theo vòng tròn, kết hợp hít thở sâu</p> <p>-Trẻ ngồi xuống nghỉ, cô xoa tay – thư giãn cùng trẻ.</p> <p>3. Hoạt động 3. Nhận xét – Kết thúc</p> <p>-Nhận xét: trẻ biết chạy theo hướng thẳng, biết giữ hàng, biết chờ lượt.</p> <p>-Khen trẻ hợp tác, chăm chỉ.</p> <p>-Chuyển sang hoạt động nhẹ nhàng hoặc uống nước.</p>	<p>-Trẻ chú ý</p> <p>-Trẻ thực hiện</p> <p>-Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>-Trẻ chú ý quan sát</p> <p>-Trẻ thực hiện</p> <p>-Trẻ thực hiện.</p>
--	---

II. Hoạt động ngoài trời

- Quan sát “Thời tiết trong ngày”

- TCVĐ: Gieo hạt

- Chơi tự do: Xâu vòng bằng hạt hạt

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ quan sát nhận biết đặc điểm thời tiết trong ngày.

- Có ý thức tự giác ăn mặc phù hợp với thời tiết, bảo vệ sức khỏe của bản thân.

- Tham gia tích cực vào trò chơi vận động, trò chơi dân gian cùng cô.

- Có ý thức tốt trong quá trình tham gia các hoạt động

2. Chuẩn bị

- Trang phục của cô và trẻ gọn gàng, phù hợp.
- Đồ dùng đồ chơi hoạt động ngoài trời: Dây, vòng, bóng, phấn

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ xếp hàng điểm danh. - Hát bài : Đi chơi <p>2. Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>* Quan sát: Thời tiết trong ngày</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ ra đứng chỗ tiện cho việc quan sát và quan sát cùng cô, cô là người đặt ra các câu hỏi: <ul style="list-style-type: none"> + Chúng mình đang đứng ở đâu đây? + Con thấy thời tiết hôm nay có đặc điểm gì? Vì sao con biết hôm nay trời nắng (mưa)? + Thời tiết hôm nay có gì khác với thời tiết hôm qua? + Quan sát bầu trời ngày hôm nay con thấy ntn? + Thời tiết nay có ảnh hưởng gì đến sức khỏe của chúng mình không? + Thời tiết hôm nay chúng mình phải như thế nào? + Con sẽ lựa chọn bộ trang phục ntn? Vì sao? <p>* TCVD: Gieo hạt</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nhắc lại luật chơi, cách chơi của các trò chơi - Cô tổ chức cho trẻ chơi các trò chơi. <p>* Chơi theo ý thích</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi xâu vòng bằng hạt - Cô gợi ý cho trẻ hoạt động tự do theo ý thích. - Chơi đồ chơi có trong sân trường: Cầu trượt, bập bênh... - Khi trẻ tham gia vào hoạt động tự do theo ý thích cô quan sát, có thể gợi ý cho trẻ làm phong phú thêm nội dung chơi, xử lý các tình huống, đề phòng tai nạn cho trẻ. - Nhắc nhở trẻ không tranh giành đồ chơi của bạn, kết hợp giáo dục trẻ nhường nhịn bạn khi chơi. <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét, tuyên dương trẻ tích cực tham gia vào các HĐ - Nhắc trẻ thu dọn các đồ dùng cùng cô, nhắc nhở trẻ vệ sinh tay chân trước khi vào lớp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện - Trẻ quan sát - Trẻ trả lời - Trẻ chơi - Trẻ chơi - Trẻ thực hiện

III. Hoạt động chiều

- Làm quen bài hát “ Cây bắp cải”

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết tên bài hát “Cây bắp cải”.
- Trẻ biết nội dung bài hát nói về cây bắp cải có nhiều lá, đẹp và gần gũi với bé.

b. Kỹ năng

- Trẻ nghe – cảm nhận giai điệu vui tươi của bài hát.
- Trẻ vận động đơn giản theo nhạc: lắc lư, đưa tay lên – xuống, xoay người.
- Một số trẻ có thể hát theo vài từ hoặc câu ngắn.

c. Thái độ

- Trẻ hứng thú nghe nhạc và tham gia vận động.
- Biết giữ trật tự, không tranh giành trong khi nghe/hoạt động

2. Chuẩn bị

- Bài hát “Cây bắp cải” (bản nhạc hoặc file âm thanh).
- Một cây bắp cải thật để gây hứng thú (hoặc tranh ảnh).
- Nhạc cụ gõ cho trẻ: song loan, lục lạc, trống lắc...
- Một vài vòng, hoa, khăn để vận động minh họa

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô mang rổ che khăn bí mật, hỏi: “Hôm nay cô có món quà, các con đoán xem gì đây?” - Mở khăn → cây bắp cải. - Cho trẻ sờ – quan sát: “Bắp cải có nhiều lá... lá tròn... màu xanh...” - Cô nói: Có một bài hát rất hay nói về cây bắp cải. Hôm nay cô hát tặng các con nhé! <p>2. Hoạt động 2: Dạy trẻ làm quen bài hát</p> <p>* Cô hát mẫu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lần 1: Cô hát nhẹ nhàng, kết hợp cử chỉ minh họa. - Lần 2: Cô hát với nhạc <p>* Đàm thoại nội dung bài hát</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hỏi trẻ: + Bài hát nói về cây gì? + Cây bắp cải có gì đẹp? → Gợi ý: nhiều lá, lá xoè tròn, xanh tươi. - Lần 3: Vận động minh họa + Động tác gợi ý: Hai tay xoè rộng làm “lá bắp cải”. Xoay người nhẹ như “bắp cải xoè tròn”. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời -Trẻ quan sát - Trẻ lắng nghe -Trẻ lắng nghe -Trẻ trả lời -Trẻ chú ý quan sát

<p>Đưa tay lên – xuống theo nhịp.</p> <p>* Trẻ tham gia vận động cùng cô</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ vận động đơn giản theo nhạc - Cho trẻ sử dụng nhạc cụ gõ + Mỗi trẻ chọn 1 nhạc cụ nhỏ. + Cô bật nhạc → trẻ gõ theo nhịp chậm – nhanh – dừng theo hiệu lệnh. - Cô khen những trẻ biết phối hợp nhạc cụ với bài hát. - Cho nhóm nhỏ hát theo + Nhóm 2–3 trẻ hát theo đoạn dễ. + Một số trẻ chỉ cần bắt chước động tác là được <p>* Trò chơi âm nhạc</p> <p>-TC1: Ai tìm đúng lá bắp cải?</p> <p>Cô để các loại lá:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Lá bắp cải + Lá chuối + Lá xoài <ul style="list-style-type: none"> - Khi nhạc bật → trẻ đi quanh. - Nhạc dừng → trẻ chọn lá bắp cải bỏ vào rổ. <p>-TC2: Bắp cải xoay tròn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô bật nhạc → trẻ xoay vòng tròn nhẹ như cây bắp cải. - Nhạc dừng → trẻ đứng im, làm động tác xoè lá. <p>* Hồi tĩnh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ ngồi xuống, cô hát ru phiên bản nhẹ nhàng của bài: “Bắp cải xanh... lá xoè tròn...” - Trẻ thả lỏng, hít thở đều. <p>3. Hoạt động 3. Nhận xét – Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô khen trẻ: nghe ngoan, biết vận động theo bài hát. - Cùng cố lại: + Hôm nay chúng mình học bài hát gì? – “Cây bắp cải! - Cho trẻ uống nước – chuyển sang hoạt động tiếp theo. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ vận động - Trẻ thực hiện - Trẻ hát - Trẻ chơi - Trẻ chơi - Trẻ thực hiện Trẻ trả lời
--	--

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

- Biện pháp khắc phục:

Thứ 4 ngày 24 tháng 12 năm 2025

I. Hoạt động học: LVPTNT

- **HĐVĐV: Xếp hàng rào**

- **HÁT: Bắp cải xanh**

1. Mục đích- yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết tên gọi, màu sắc, xếp cạnh theo sự hướng dẫn của cô để thành hàng rào.

b. Kỹ năng

- Rèn tư thế ngồi, cách xếp và sự kiên trì và ghi nhớ có chủ định.

c. Thái độ

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn sản phẩm của mình tạo ra.

2. Chuẩn bị

- Đồ dùng của cô: Hình mẫu, bảng con, các khối gỗ chữ nhật màu trắng, cây rau.

- Đồ dùng của trẻ: Bảng con, các khối gỗ chữ nhật màu trắng, cây rau.

- Tâm thế: Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Gợi mở:</p> <p>- Cô và trẻ cùng hát bài: Bắp cải xanh + Các con vừa hát bài hát gì? + Bài hát nói về rau gì? => Bài hát nói về rau bắp cải. Các con nhìn lên đây cô có quà gì tặng các con đây.</p> <p>2. Hoạt động 2. HĐVĐV: Xếp hàng rào.</p> <p>* <i>Quan sát đàm thoại hình mẫu</i></p> <p>- Cho trẻ chơi trò chơi “Trời tối, trời sáng”. - Cô xuất hiện hình mẫu và hỏi trẻ + Cô có cái gì đây? - Đứng rồi đây là vườn rau, hàng rào cô xếp bằng các khối gỗ đây . - Cả lớp nói từ “Hàng rào” cùng cô nào. + Các con cùng nhau quan sát thật kỹ xem hàng rào cô xếp có đặc điểm gì? + Hàng rào có màu gì? + Hàng rào cô xếp như thế nào? + Cô xếp các khối gỗ như nào?</p>	<p>-Trẻ hát</p> <p>-Trẻ TL</p> <p>-Trẻ chơi</p> <p>-Trẻ quan sát</p> <p>-Trẻ nói</p> <p>-Trẻ TL</p>

=> Đây là vườn rau, cô xếp hàng rào màu trắng, xếp bằng các khối gỗ chữ nhật đứng, cô xếp thẳng và trong vườn cô có trồng các cây rau.	-Trẻ lắng nghe
* <i>Làm mẫu</i>	
- Để các con biết xếp hàng rào đẹp các con chú ý quan sát cô xếp trước nhé.	
- Cô cầm khối gỗ chữ nhật màu trắng, cô đặt khối gỗ đứng, cô xếp cạnh nhau, xếp cách đều nhau, cô xếp thành 1 hình vuông nhỏ để tạo thành 1 cái vườn nhỏ. Vậy là cô đã xếp được một mảnh vườn có hàng rào rất đẹp. Cô trồng các cây rau vào để đẹp hơn.	-Trẻ quan sát và lắng nghe
+ Cô vừa xếp gì?	-Trẻ TL
* <i>Trẻ thực hiện</i>	
- Cô cho trẻ về chỗ ngồi, phát đồ dùng cho trẻ.	-Trẻ ngồi
- Cô hỏi trẻ cách xếp.	
- Trong khi trẻ xếp cô mở nền nhạc nền cho trẻ.	-Trẻ xếp
- Cô bao quát, khen động viên trẻ.	
- Trẻ nào chưa biết xếp cô hướng dẫn và giúp đỡ trẻ.	
* <i>Trung bày sản phẩm</i>	
- Cho trẻ dùng tay và chơi trò chơi “Thê dục”	-Trẻ quan sát nhận
- Cô giúp trẻ trung bày sản phẩm.	xét cùng cô
- Cô hướng dẫn trẻ nhận xét bài của mình của bạn.	
- Con thích hàng rào của bạn nào? Vì sao?	-Trẻ trả lời
- Cô nhận xét tuyên dương trẻ .	
+ Cô dạy các con xếp cái gì?	
* Hoạt động 3. Kết thúc:	
- Cô nhận xét cho trẻ ra chơi	-Trẻ ra chơi

II. Hoạt động ngoài trời

- **Nhặt lá rụng trong sân trường**

- **TCVD: Về đúng nhà**

- **Chơi tự do: Chơi trong vườn cổ tích**

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết giữ gìn môi trường xanh, sạch, đẹp

- Phát triển vận động cho trẻ

- Tạo cảm giác thoải mái vui tươi cho trẻ, trẻ thích chơi cùng bạn

- Trẻ thể hiện được sở thích, kỹ năng chơi của bản thân

2. Chuẩn bị

- Địa điểm: Sân trường sạch sẽ, thoáng mát, đảm bảo an toàn cho trẻ.

- Đồ dùng đồ chơi: Xắc xô, mũ thỏ và cáo đủ cho trẻ chơi trò chơi: “Về đúng nhà”, chong chóng, máy bay, con trâu.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ nhắc lại yêu cầu trước khi ra sân, cô khái quát lại. - Khi ra ngoài sân không được chen lấn, xô đẩy bạn, không chạy xa khu vực chơi của lớp, không la hét, biết vâng lời cô giáo. - Định hướng cho trẻ vào hoạt động <p>2. Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>*Quan sát, đàm thoại</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhặt lá rụng trong sân trường - Cô hỏi: Các con học ở đâu? - Ở trường mầm non có mát không? - Các con quan sát xem sân trường thế nào? - Muốn trường học được xanh, sạch, đẹp thì phải làm gì? - Vậy cô cùng các con đi nhặt những chiếc lá rụng cho sân trường luôn sạch nào? - Cho trẻ chơi trò chơi: “Gieo hạt” Và chuyển hoạt động. <p>* Trò chơi vận động: Về đúng nhà</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu tên trò chơi, gợi ý hỏi trẻ cách chơi và luật chơi của trò chơi. - Cô khái quát lại cách chơi và luật chơi của trò chơi. - Tổ chức cho trẻ chơi trò chơi 3-4 lần. - Cô quan sát, bao quát trẻ trong quá trình chơi. - Chơi xong tập trung trẻ lại chơi trò chơi: Đồng hồ quả lắc <p>* Chơi tự do theo ý thích.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô gợi ý cho trẻ hoạt động tự do theo ý thích. - Chơi đồ chơi có trong sân trường: Cầu trượt, bập bênh... - Khi trẻ tham gia vào hoạt động tự do theo ý thích cô quan sát, có thể gợi ý cho trẻ làm phong phú thêm nội dung chơi, xử lý các tình huống, đề phòng tai nạn cho trẻ. - Nhắc nhở trẻ không tranh giành đồ chơi của bạn, kết hợp giáo dục trẻ nhường nhịn bạn khi chơi. <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét, tuyên dương trẻ tích cực tham gia vào các HĐ - Nhắc trẻ thu dọn các đồ dùng cùng cô, nhắc nhở trẻ vệ sinh tay chân trước khi vào lớp 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện - Trẻ trả lời - Trẻ chơi TC - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi TC - Trẻ chơi - Trẻ thực hiện

III. Hoạt động chiều

- Hoạt động GDKNS “Dạy trẻ kĩ năng tự xúc ăn”

1. Mục đích - Yêu cầu

- Kiến thức

- Trẻ nhận biết được **thìa, bát, khăn** và vai trò của từng đồ dùng khi ăn.
- Trẻ biết **cách cầm thìa đúng**, xúc thức ăn và đưa vào miệng.

2. Kỹ năng

- Trẻ thực hành được **kỹ năng tự xúc ăn**, phối hợp tay – mắt.
- Rèn kỹ năng ngồi đúng tư thế khi ăn, giữ vệ sinh và không làm rơi vãi đồ ăn.

3. Thái độ

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.
- Biết giữ gìn vệ sinh, biết chờ đến lượt, biết cảm ơn khi được cô hỗ trợ

2. Chuẩn bị

Của cô

- Bát nhựa, thìa nhỏ, khay đựng cơm/cháo giả (hoặc cát, đậu xanh).
- Bàn ghế thấp vừa tầm.
- Hình ảnh minh họa tư thế ngồi ăn đúng – sai.

Của trẻ

- Mỗi trẻ 1 bát – 1 thìa – 1 khăn lau miệng.
- Khăn trải bàn.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Ôn định – gây hứng thú</p> <p>-Cô và trẻ hát vui bài “<i>Giờ ăn đến rồi</i>” hoặc đọc câu vè: <i>“Xúc cơm nào bé ơi, Thìa xinh đưa lên môi.”</i></p> <p>-Cô hỏi: + Giờ ăn đến bé cần những gì? + Bé có muốn tự xúc ăn như bạn nhỏ trong tranh không?</p> <p>2. Hoạt động 2. Nội dung chính</p> <p>-Cô giới thiệu đồ dùng – cách sử dụng -Giới thiệu bát – thìa – khăn. -Cô cầm thìa mẫu: + Tay phải cầm vào giữa cán thìa, không cầm đầu thìa. + Tay trái giữ nhẹ thành bát -Cho trẻ quan sát tranh tư thế ngồi đúng – sai</p> <p>* Cô làm mẫu</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Ngồi ngay ngắn – lưng thẳng. 2. Tay phải cầm thìa, tay trái giữ bát. 3. Xúc nhẹ một lượng thức ăn vừa phải. 4. Đưa thìa lên miệng từ từ, không đổ. 5. Lau miệng bằng khăn. <p>→ Cô khen: “<i>Cô xúc rất nhẹ nhàng, không rơi tí nào.</i>”</p> <p>* Trẻ thực hành</p> <p>-Mỗi trẻ được 1 bát đậu/com giả.</p>	<p>-Trẻ trò chuyện</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ chú ý quan sát và lắng nghe</p> <p>-Trẻ thực hành</p>

<p>-Trẻ thực hành 2–3 lượt. -Cô quan sát – hỗ trợ từng trẻ: + Bé cầm thìa đúng chưa? + Bé xúc nhiều quá hay vừa phải? -Khen trẻ: “Bé xúc khéo lắm!”, “Không rơi rồi, giỏi quá!” *Trò chơi nhỏ: “Ai tinh mắt – tay khéo” -Trẻ thi nhau xúc 5 thìa đậu vào bát mà không làm rơi. 3. Hoạt động 3. Kết thúc -Cô nhận xét: bé nào xúc tốt, bé nào cần cố gắng thêm. -Cho trẻ đọc câu về kết thúc: <i>“Xúc cơm bé khéo tay, Ăn ngoan bé lớn ngay.”</i> -Nhắc trẻ sau hoạt động rửa tay – cất đồ dùng.</p>	<p>-Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi TC - Trẻ thực hiện</p>
---	--

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
-
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 5 ngày 25 tháng 12 năm 2025

I. Hoạt động học: LVPTNN:

- LQVH: - Thơ: Bắp cải xanh**
- Trò chơi: Ai nói nhanh

1. Mục đích- yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ nhớ tên bài thơ, biết đọc thơ theo cô, hiểu sơ qua nội dung bài thơ.

b. Kỹ năng

- Trẻ đọc thơ theo cô, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

c. Thái độ

- Giáo dục trẻ chú ý học bài.

2. Chuẩn bị

- Đồ dùng của cô: Tranh minh thơ, que chỉ tranh, nhạc bài “Bắp cải xanh”, lô tô 1 số loại rau.

- Trang phục: Cô và trẻ gọn gàng.
- Tâm thế: Trẻ thoải mái khi tham ra vào hoạt động.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Ôn định</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ cùng hát bài “Bắp cải xanh”. + Chúng mình vừa hát bài hát gì? + Bài hát nói về cái gì? - Bài hát nói về rau bắp cải. Có 1 bài thơ nói rất hay về bắp cải nữa đấy! Các con chú ý nghe cô đọc nhé. <p>2. Đọc thơ: Hoa kết trái.</p> <p>a. Cô đọc mẫu:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Lần 1: Cô đọc diễn cảm. + Lần 2: Cô đọc thơ kết hợp với tranh minh họa. <p>b. Đàm thoại - giảng giải:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cô vừa đọc bài thơ gì ? + Bài thơ nói về cái gì? + Rau bắp cải màu gì? + Lá bắp cải được iêu tả như thế nào? + Lá bắp cải non nằm ở đâu? + Để có nhiều rau xanh thì chúng mình phải làm gì? <p>=> Giảng giải: Bài thơ nói về rau bắp cải, các lá ngoài màu xanh được sắp thành vòng tròn, lá bên trong thì non màu trắng. Muốn có rau xanh sạch thì chúng mình phải trồng và chăm sóc.</p> <p>c. Dạy trẻ đọc thơ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cả lớp đọc thơ cùng cô 2-3 lần. - Cho trẻ đọc theo tổ, nhóm, cá nhân: 2-3 lần - Bao quát, động viên, sửa sai cho trẻ. + Cô vừa dạy các con bài thơ gì ? <p>* Trò chơi: Ai nói nhanh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi. - Tổ chức trẻ chơi 2- 3 lần. - Nhận xét trẻ chơi + Các con vừa chơi trò chơi gì? <p>3. Hoạt động 3. Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét, cho trẻ ra chơi. 	<p>Trẻ hát cùng cô</p> <p>Bắp cải xanh</p> <p>Rau bắp cải</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Bắp cải xanh</p> <p>Rau bắp cải</p> <p>Màu xanh</p> <p>Sắp vòng tròn</p> <p>Nằm giữa ạ</p> <p>Trồng và chăm sóc</p> <p>Chăm sóc</p> <p>Trẻ đọc</p> <p>Bắp cải xanh</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Ai nói nhanh</p> <p>Trẻ ra chơi.</p>

II. Hoạt động ngoài trời

- **HĐCCĐ: Quan sát “Vườn rau cải thìa”**

- **TCVĐ: Chó sói xấu tính**

- **Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời**

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ quan sát, biết được đặc điểm và lợi ích của rau đối với bữa ăn gia đình.

b. Kỹ năng

- Trẻ nhận biết được màu của rau, nói đúng, rõ ràng

c. Thái độ

- Trẻ hào hứng tham luận khi cô hỏi.

2. Chuẩn bị

- Vườn rau cải thìa.

- Đồ dùng đồ chơi ngoài trời.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô kiểm tra sức khỏe của trẻ trước khi cho trẻ ra sân - Cho trẻ nhắc lại yêu cầu trước khi ra sân, cô khái quát lại. + Khi ra ngoài sân không được chen lấn, xô đẩy bạn, không chạy xa khu vực chơi của lớp, không la hét, biết vâng lời cô giáo... - Định hướng cho trẻ vào hoạt động: <p>2. Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>* Quan sát, đàm thoại: Quan sát vườn rau cải thìa</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ đi nhẹ nhàng ra sân, vừa đi vừa hát bài hát: “Khúc hát dạo chơi” - Cô cho trẻ quan sát - Trẻ nêu những đặc điểm mà trẻ được nhìn thấy, sờ thấy - Đàm thoại, trả lời câu hỏi của cô. + Cây rau to hay nhỏ? + Rễ cây như thế nào? + Ngoài rễ cây còn có gì nào? + Cuống và lá rau như thế nào? - Các con được ăn rau cải thìa chưa? - Nhà con mẹ thường làm món ăn gì từ rau cải thìa? (nấu canh, luộc...) - Ngoài rau cải thìa các con còn biết loại rau gì nữa nào? <p>=> Cô củng cố lại các ý trẻ đã trả lời, giáo dục trẻ ăn nhiều rau xanh rất tốt cho da và hệ tiêu hóa.</p> <p>* Chơi trò chơi vận động: Chó sói xấu tính</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện - Trẻ thực hiện - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe

<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu tên trò chơi, gợi ý hỏi trẻ cách chơi và luật chơi của trò chơi. - Cô khái quát lại cách chơi và luật chơi của trò chơi. - Tổ chức cho trẻ chơi trò chơi 3-4 lần. - Cô quan sát, bao quát trẻ trong quá trình chơi. 	- Trẻ chơi
<p>* Chơi tự do</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô gợi ý cho trẻ hoạt động tự do theo ý thích, vẽ nguệch ngoạc trên sân trường - Chơi đồ chơi có trong sân trường: Cầu trượt, bập bênh... - Khi trẻ tham gia vào hoạt động tự do theo ý thích cô quan sát, có thể gợi ý cho trẻ làm phong phú thêm nội dung chơi, xử lý các tình huống, đề phòng tai nạn cho trẻ. 	- Trẻ chơi
<p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét, tuyên dương trẻ tích cực tham gia vào các HĐ - Nhắc trẻ thu dọn các đồ dùng cùng cô, nhắc nhở trẻ vệ sinh tay chân trước khi vào lớp 	-Trẻ thực hiện

III. Hoạt động thay thế hoạt động góc

-Hoạt động: “Bé in dấu rau xanh”

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ nhận biết được đặc điểm đơn giản của rau xanh: màu xanh, mềm, có mùi.
- Trẻ biết lá rau in xuống giấy được vì có hình dạng và gân lá.
- Trẻ biết sử dụng đồ dùng đơn giản: chấm lá rau vào khay màu/nước.
- Trẻ thực hiện thao tác cầm – chấm – ấn để tạo dấu in.
- Biết ấn nhẹ để dấu lá hiện rõ.
- Trẻ tạo ra dấu in lá rau bằng nghệ thuật tự do trên giấy.
- Trẻ so sánh được ít – nhiều dấu in.
- Biết phân biệt dấu to – nhỏ qua hình lá.

2. Chuẩn bị

- 1–2 loại rau: rau ngót/rau cải/rau muống.
- Giấy A4 trắng cho mỗi trẻ.
- Khay nước màu xanh nhạt hoặc nước sạch.
- Khăn lau tay.
- Bàn ghế cho trẻ ngồi.

3. Tiến hành

Hoạt động 1: Khám phá khoa học

*Quan sát rau – tạo hứng thú

Cô và trẻ cùng khám phá:

- Cho trẻ cầm lá rau, sờ, ngửi.
- Gợi hỏi:
 - +Lá rau màu gì?
 - +Lá mềm hay cứng?
 - +Có thơm không?

Hoạt động 2: Trải nghiệm công nghệ và kĩ thuật

*Cách làm dấu in

-*Cô làm mẫu:*

1. Cô cầm lá rau.
2. Nhúng vào khay màu/nước.
3. Ấn nhẹ lên giấy → hiện ra dấu.

-*Cô giải thích đơn giản:* Lá rau có hình dạng riêng, khi in xuống giấy sẽ để lại dấu.

*Trẻ thực hiện:

- Mỗi trẻ cầm một lá rau → nhúng vào nước → ấn lên giấy.
- Cô hỗ trợ trẻ yếu: giữ tay, hướng dẫn lực ấn nhẹ.
- Khuyến khích trẻ tự làm nhiều lần.

Hoạt động 3: Nghệ thuật sáng tạo

*Tạo tranh dấu rau

- Trẻ được in tự do: in nhiều dấu, in theo hàng, in vòng tròn...
- Khích lệ trẻ tạo “bức tranh rau xanh” của riêng mình.
- Cô khen: Dấu lá của con đẹp quá! Con đã tạo thành tranh đấy.

Hoạt động 4: Toán học đơn giản

*So sánh – nhận biết

- Cô hỏi nhẹ nhàng:
- +Con in được nhiều hay ít dấu?
- +Dấu lá to ở đâu? Dấu nhỏ ở đâu?

Hoạt động 5: Nhận xét – kết thúc

- Cô và trẻ xem lại sản phẩm.
- Cô khen: “Các con in rất đẹp. Rau xanh không chỉ ăn được mà còn giúp mình tạo tranh.”
- Trẻ lau tay, dọn đồ cùng cô.

IV. Hoạt động chiều

- HD GDKNS: Trò chuyện “Một số món ăn được chế biến từ rau”

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết một số món ăn được chế biến từ rau: canh rau, rau xào, salad/trộn.
- Trẻ biết rau là thực phẩm tốt cho sức khỏe.

b. Kỹ năng

- Trẻ trả lời câu hỏi đơn giản của cô.
- Rèn kỹ năng nói, diễn đạt theo khả năng.
- Biết nhận biết và phân loại đơn giản (nhận ra rau dùng nấu canh, rau dùng xào...).

c. Thái độ

- Trẻ hứng thú khi tham gia trò chuyện.
- Trẻ biết thích ăn rau, có ý thức ăn rau trong bữa ăn hằng ngày.
- Biết giữ gìn vệ sinh khi ăn uống.

2. Chuẩn bị

- Rổ rau thật hoặc tranh ảnh: rau cải, rau muống, rau ngót, bắp cải...
- Hình ảnh món ăn: canh rau, rau xào, salad/trộn.

-Nhạc nhẹ mở đầu

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <p>-Cô mang rổ rau đến, giấu sau lưng rồi đưa ra bất ngờ. Hôm nay cô mang đến cho lớp mình điều gì đây? Cho trẻ sờ, ngửi lá rau → cô hỏi: +Rau màu gì?”, “Mềm hay cứng?”, “Con biết tên loại rau này không?”</p> <p>2. Hoạt động 2: Trò chuyện về món ăn từ rau</p> <p>a. Quan sát tranh/rau thật</p> <p>-Cô đưa tranh món canh rau: +Đây là món gì? Được nấu từ rau gì? -Giới thiệu đơn giản: +<i>Rau ngót nấu canh ngót hầm, ăn vào mát người.</i></p> <p>-Cô đưa tranh món rau xào: +Món này là gì? Rau muống xào giòn, thơm, ăn ngon lắm. -Cô đưa tranh món salad/trộn: +Đây là rau trộn – salad. Rau được trộn với dầu ăn, chanh, rất tốt cho cơ thể.</p> <p>b. Trò chuyện mở rộng</p> <p>-Cô hỏi trẻ: +Ở nhà con hay ăn món rau gì? +Con thích ăn rau không? Vì sao? -Cô gợi ý: +Ăn rau giúp mình khỏe mạnh, ít bị táo bón, lớn nhanh.</p> <p>* Củng cố – giáo dục</p> <p>-Cho trẻ chọn bức tranh món rau mình thích và nói tên món đó. -Cô khen trẻ, nhắc lại lợi ích ăn rau. -Dặn dò: “Đến giờ ăn trưa, các con nhớ ăn rau để lớn nhanh nhé!”</p> <p>3.Hoạt động 3. Kết thúc</p> <p>-Cô và trẻ hát 1 đoạn ngắn “Rau xanh” hoặc bài bất kỳ liên quan đến ăn uống. -Cô thu dọn đồ, trẻ về góc chơi.</p>	<p>- Trẻ nghe và TL</p> <p>-Trẻ chú ý</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ chơi</p> <p>-Trẻ thực hiện</p>

V. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ

- Trạng thái cảm xúc:

- Kiến thức, kỹ năng:

.....

.....

.....

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

- Biện pháp khắc phục:

.....

.....

Thứ 6 ngày 26 tháng 12 năm 2025

I. Hoạt động học: LV.PTTCKNXH&TM

Âm nhạc: - Dạy hát: Bắp cải xanh (TT)

- TCÂN: Tai ai tinh

1. Mục đích- yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ nói được tên bài hát, biết hát cùng cô, hát thuộc bài hát. Trẻ biết chơi TC “Tai ai tinh”.

b. Kỹ năng

- Tạo sự tự tin, mạnh dạn ca hát phát triển tai nghe nhạc cho trẻ.

c. Thái độ

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn dép luôn sạch sẽ.

2. Chuẩn bị

- Đồ dùng: Xắc xô nhạc bài “Tai ai tinh” máy tính, loa.

- Trang phục: Cô và trẻ gọn gàng.

- Tâm thế: Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Ổn định</p> <p>- Cô và trẻ đọc thơ “Bắp cải xanh”</p> <p>+ Bài thơ nói về gì?</p> <p>+ Ăn rau cung cấp chất gì?</p> <p>- Bài thơ còn được nhạc sĩ phổ nhạc thành bài hát “Cây bắp cải đấy” Các con cùng lắng nghe nhé</p>	<p>-Trẻ đọc thơ và trò chuyện cùng cô</p>
<p>2. Dạy Hát: Bắp cải xanh, tác giả Hoàng Văn Yến</p> <p>* Cô hát mẫu:</p> <p>- Cô giới thiệu BH “Bắp cải xanh”, tác giả Hoàng Văn Yến</p> <p>- Cô hát lần 1: Cô kết hợp với nhạc và thể hiện tình cảm</p> <p>- Cô hát lần 2: Kết hợp với nhạc cụ.</p> <p>+ Cô hỏi trẻ tên BH ? của tác giả nào? (Hoàng Văn Yến.)</p> <p>- Lần 3: Cô cho trẻ nghe giai điệu bài hát.</p>	<p>-Trẻ lắng nghe.</p> <p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ lắng nghe</p>

<ul style="list-style-type: none"> + Các con vừa nghe giai điệu bài hát gì? + Cô giảng nội dung bài hát: Bài hát nói về cây rau bắp cải có màu xanh, lá cải sắp thành vòng tròn, búp cải non ở giữa. - Cô dạy trẻ hát: <ul style="list-style-type: none"> + Cả lớp hát 2- 3 lần + Cô chú ý lắng nghe, sửa sai lời, sai nhạc cho trẻ + Cho trẻ hát theo tổ, nhóm, cá nhân trẻ hát. + Cô khuyến khích trẻ hát to, rõ ràng và sửa sai cho trẻ - Động viên, khuyến khích trẻ kịp thời + Chúng mình vừa hát bài hát gì? <p>3. Trò chơi: Tai ai tinh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi. - Cô cho trẻ chơi 1 – 2 lần - Cô động viên khen trẻ + Chúng mình vừa chơi trò chơi gì? <p>*Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét, cho trẻ ra ngoài chơi 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ trả lời -Trẻ nghe -Trẻ hát -Trẻ trả lời -Trẻ lắng nghe -Trẻ ra chơi -Trẻ TL -Trẻ ra chơi
---	--

II. Hoạt động ngoài trời

- Quan sát “Vườn rau của bé”
- TCVD: Gieo hạt
- Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ gọi đúng tên rau, nêu đặc điểm, hình dáng, môi trường sống ích lợi, cách chế biến, chất dinh dưỡng của rau.
- Biết chăm sóc bảo vệ rau, cây trồng.
- Trẻ hào hứng quan sát và đoàn kết trong khi chơi

2. Chuẩn bị

- Vườn rau của bé cho trẻ quan sát.
- Nơi quan sát, đồ dùng, đồ chơi cho trẻ học.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô kiểm tra sức khoẻ của trẻ - Giới thiệu cho trẻ đi dạo chơi trong sân trường <p>2. Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>* Quan sát: Vườn rau của bé.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đi dạo cùng cô

<ul style="list-style-type: none"> - Cô tạo tình huống bất ngờ hướng trẻ chú ý quan sát vườn rau, đàm thoại cùng trẻ. - Cô con mình đang đứng trước vườn rau gì? - Rau có đặc điểm gì? - Thường chế biến như thế nào? - Muốn cho rau xanh tốt các con phải làm gì? - Nhiều cá nhân trẻ được kể. - Cô sửa sai, bổ sung cho trẻ nhận biết đúng về đặc điểm màu sắc, hình dạng, ích lợi, cách chế biến, chất dinh dưỡng của rau... <p>=> GD trẻ biết chăm sóc, bảo vệ yêu quý các loại rau, cây trồng. Biết giữ gìn vệ sinh môi trường, giúp đỡ người lớn.</p> <p>* Trò chơi vận động “Gieo hạt”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi: - Cho trẻ chơi <p>* Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô gợi ý cho trẻ hoạt động tự do chơi đồ chơi có trong sân trường: Cầu trượt, bập bênh... - Khi trẻ tham gia vào hoạt động tự do theo ý thích cô quan sát, có thể gợi ý cho trẻ làm phong phú thêm nội dung chơi, xử lý các tình huống, đề phòng tai nạn cho trẻ. - Dự kiến tình huống: Nếu trẻ chạy nhảy nhiều cô nhắc nhở trẻ đề phòng trẻ ngã. - Nhắc nhở trẻ không tranh giành đồ chơi của bạn, kết hợp giáo dục trẻ nhường nhịn bạn khi chơi. <p>3. Hoạt động 3. Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét, tuyên dương trẻ tích cực tham gia vào các HĐ - Nhắc trẻ thu dọn các đồ dùng cùng cô, nhắc trẻ vệ sinh tay chân trước khi vào lớp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ chơi - Trẻ thực hiện
---	---

III. Hoạt động chiều

- Liên hoan văn nghệ . Bình bầu bé ngoan

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ nhớ và thể hiện lại một số bài hát, điệu múa, trò chơi âm nhạc đã học.
- Biết lắng nghe, cổ vũ cho bạn.
- Rèn kỹ năng tự tin biểu diễn trước tập thể.
- Trẻ hứng thú, vui vẻ khi tham gia liên hoan.
- Biết yêu quý, khen ngợi và khích lệ bạn.

2. Chuẩn bị

- Nhạc các bài hát trong chủ đề “Gia đình bé thật vui” (loa, máy tính/điện thoại).
- Trang phục gọn gàng, một số phụ kiện múa (hoa, nơ, trống lắc...).

- Thẻ bông hoa/ sticker để bình chọn bé ngoan.
- Ghế ngồi cho khán giả và khu vực biểu diễn..

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát và vận động theo một bài hát vui nhộn để tạo không khí. - Giới thiệu chương trình: “Hôm nay lớp mình tổ chức Liên hoan văn nghệ – Bình bầu bé ngoan để chào mừng một tuần học tập chăm ngoan”. <p>2. Hoạt động 2: Liên hoan văn nghệ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ lần lượt đăng ký biểu diễn: hát đơn ca, song ca, tốp ca, múa, đọc thơ, kể chuyện... - Khuyến khích các nhóm/cá nhân tự tin thể hiện. - Cả lớp cùng vỗ tay, cổ vũ. <p>* Bình bầu bé ngoan</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô gợi ý: Bé ngoan là những bạn biết vâng lời cô, đi học đều, chơi đoàn kết, giữ gìn đồ dùng, mạnh dạn tham gia văn nghệ. - Mỗi trẻ phát 1 sticker/bông hoa để chọn ra bạn mà mình thấy xứng đáng. - Cô cùng cả lớp đếm và công bố kết quả. - Trao phần quà nhỏ (nhãn dán, hoa giấy...) cho bạn được bình chọn nhiều nhất. <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét, khen ngợi tinh thần biểu diễn của cả lớp. - Cùng hát một bài hát tập thể, nắm tay nhau kết thúc chương trình. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện - Trẻ lắng nghe - Trẻ thực hiện - Trẻ lắng nghe - Trẻ thực hiện - Trẻ thực hiện

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

TUẦN 2:**Chủ đề nhánh: CÁC LOẠI QUẢ QUÊ EM**

(Thời gian thực hiện: Từ ngày 29/12/2025 đến ngày 02/01/2026)

1. Mục đích-yêu cầu**a. Kiến thức**

- MT2*. Trẻ thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục.
- MT8. Thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động ném, đá bóng: ném xa về phía trước bằng một tay (tối thiểu 1,5m).
- MT9. Vận động được cổ tay, bàn tay, ngón tay - thực hiện “múa khéo”.
- MT10*. Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay-mắt trong các hoạt động: nhào đất nặn; vẽ tổ chim; khâu vòng tay, chuỗi đeo cổ.
- MT12*. Ngủ một giấc buổi trưa
- MT18*. Sờ nắn, nhìn, nghe, ngửi, ném để nhận biết được đặc điểm nổi bật của đối tượng.
- MTs19. Thực hiện được trải nghiệm
- MT20*. Chơi bắt chước được một số hành động quen thuộc của bản thân, những người gần gũi
- MT21*. Nhận biết, sử dụng được một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc.
- MT24*. Nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của các hoa quả, con vật quen thuộc, các phương tiện giao thông gần gũi
- MT25*. Chỉ/nói tên hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi màu đỏ/vàng/ xanh theo yêu cầu
- MT29*. Thực hiện được nhiệm vụ gồm 2-3 hành động.
- MT30*. Trả lời được các câu hỏi: “Ai đây?”, “Cái gì đây?”, “...làm gì?”, “...tn?”
- MT31*. Hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản: trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật.
- MT34*. Nói được câu đơn, câu có 5 - 7 tiếng, có các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm quen thuộc.
- MT37. Trẻ được làm quen với sách
- MT40*. Biểu lộ được sự thích giao tiếp với người khác bằng cử chỉ, lời nói.
- Trẻ biết tên gọi và đặc điểm nổi bật của quả cam và quả táo.
- Trẻ nhận biết quả xoài và quả chuối, biết đặc điểm chung là đều có màu vàng.
- Trẻ biết tên vận động “Ném bóng về phía trước”
- Trẻ biết ném bóng về phía trước theo hướng dẫn của cô
- Trẻ biết tên gọi, màu sắc quả cam, chia đất, nhào, bóp, xoay tròn, vuốt thành quả cam theo sự hướng dẫn của cô
- Trẻ nhớ tên bài đồng dao và bước đầu thuộc một số câu ngắn.
- Trẻ biết được tên BH, biết hát cùng cô bài hát “Quả”, biết chơi TC: Thi xem ai nhanh

2. Kỹ năng

- Rèn sự chú ý và phát triển ngôn ngữ, trí nhớ cho trẻ.
- Luyện vận động khéo léo của đôi tay, chân không dẫm vào vạch
- Phát triển kỹ năng ghi nhớ và quan sát
- Rèn sự khéo léo các ngón tay, kỹ năng QS, kỹ năng nhặt gấp và tính sáng tạo ở trẻ.
- Trẻ đọc thơ theo cô, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.
- MT32.Trẻ phát âm rõ tiếng

c. Thái độ

- Giáo dục trẻ chú ý học bài, có ý thức đi học đều, học bài ngoan.
- Trẻ mạnh dạn tự tin và hứng thú tham gia vào trò chơi và học tập.
- Trẻ biết giữ sản phẩm mình làm ra, đoàn kết khi chơi.
- Trẻ ngoan, tích cực tham gia vào lời bài hát.

2. Chuẩn bị

a. Trang trí, tạo môi trường lớp học

- Tranh ảnh và tranh lô tô về chủ đề: Cây xanh và những bông hoa đẹp
- Các góc chơi trang trí đồ dùng đồ chơi theo chủ đề như: Tranh, ảnh, lô tô, đồ chơi bằng nhựa, gỗ, len ở các góc hoạt động

b. Đồ dùng dạy học của cô

- Đồ dùng sử dụng an toàn, hiệu quả, phù hợp với chủ đề, có màu sắc rõ ràng, gần gũi sáng tạo để sử dụng.
- Đồ chơi sáng tạo có màu sắc rõ nét, an toàn, đủ cho cô và trẻ sử dụng.
- Các trò chơi vận động, trò chơi dân gian.
- Các bài thơ, câu chuyện, câu đố, đồng dao, ca dao về chủ đề.

c. Tài liệu, học liệu của trẻ

- Giấy màu, bút chì, sáp, keo, kéo, đất.
- Các hình khối, hàng rào, nút nhựa, bút chì, sáp màu, giấy vẽ, đất nặn.
- Sách làm quen với toán, tạo hình.
- Đồ dùng đồ chơi ở các góc phong phú đa dạng, đủ cho trẻ sử dụng.

3. Các hoạt động theo tuần

3.1. Đón trẻ

3.2.Thể dục sáng

3.3 Hoạt động góc

a. Dự kiến nội dung góc chơi

- Góc TTV: Bán đồ dùng chăm sóc cây
- Góc HĐVĐV:Xâu vòng bằng lá cây
- Góc VĐ: Chơi kéo xe chở hàng rào và cây ăn quả
- Góc nghệ thuật: Tô màu lá cây

b. Mục đích, yêu cầu

- Trẻ biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (Bán hàng)
- Trẻ nói được tên và cách chăm sóc 1 số loại rau xanh

- Trẻ biết phối hợp cử động được bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong các HĐ
- Trẻ biết chơi thân thiện cạnh trẻ khác

c. Chuẩn bị

- Bố trí các khu chơi phù hợp, thuận tiện cho trẻ chơi.
- Các loại đồ dùng tại các khu: búp bê, bộ xếp hình, tranh về 1 số loại rau.

d. Tiến hành

- Thoả thuận: Cô giới thiệu các khu chơi: Khu bế em, khu xếp vườn trồng rau, khu xem tranh, khu HĐVĐV. Hướng cho trẻ thích chơi khu nào sẽ tự ý về khu đó để chơi.
- Quá trình chơi: Cô chơi cùng với trẻ hướng dẫn, kích thích trẻ chơi tạo tình huống để trẻ mở rộng nội dung chơi. Trong quá trình trẻ chơi cô hỏi trẻ để trẻ PT ngôn ngữ.
 - + Đến khu chơi thao tác vai cô hỏi trẻ: Con đang làm gì đây? Cách bế em như thế nào? Con ru em bằng bài hát ru gì?
 - + Đến khu xây dựng cô hỏi: Hôm nay các con xếp gì? Các con xếp nhà như thế nào?
- ...
- + Đến khu HĐVĐV: Các con đang chơi gì đây? Cách chơi xe đẩy đồ chơi ntn?...

e. Kết thúc chơi:

- Cho trẻ nhận xét nhóm chơi. Cho trẻ thu cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng.

3.4. Hoạt động thay thế hoạt động góc

- Thứ 3: Bé in dấu quả quê em

4. Hoạt động soạn theo ngày:

Thứ 2 ngày 29 tháng 12 năm 2025

I. Hoạt động học: Phát triển nhận thức

- Nhận biết một số quả ở địa phương (quả cam, quả táo, quả chuối...)

- Trò chơi: Trong túi có gì

1. Mục đích, yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết tên gọi và đặc điểm nổi bật của quả cam và quả táo.

b. Kỹ năng

- Rèn sự chú ý và phát triển ngôn ngữ, trí nhớ cho trẻ.

c. Thái độ

- Giáo dục trẻ chú ý học bài.

2. chuẩn bị

- Đồ dùng: quả cam, quả táo, que chỉ, bàn.
- Tâm thế: Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Hoạt động 1. Ôn định - Cô và trẻ cùng hát bài “Quả” + Chúng mình vừa hát bài hát gì? + Bài hát nói về quả gì?	-Trẻ hát -Trẻ trả lời

=> Bài hát nói về quả khế và quả mít. Hôm nay cô mang đến cho các con nhiều quà các con xem là cái gì.	
2. Hoạt động 2. Nhận biết: Quả cam, Quả táo.	
* Quả cam:	
- Cho trẻ chơi: “Trón cô, trón cô”.	-Trẻ chú ý lắng nghe
- Cô xuất hiện tranh “Quả cam” và hỏi trẻ	-Trẻ chơi
- Cô có quả gì?	-Trẻ trả lời
- À đúng rồi đây là quả cam đấy.	
- Cô nói từ “quả cam” 2-3 lần.	
- Cô cho tổ, nhóm, cá nói từ “Quả cam” 2-3 lần.	-Trẻ nói
- Cô chú ý sửa sai, động viên trẻ nói đúng từ, đúng câu.	
+ Quả cam có màu gì?	-Trẻ TL
=> Đây là quả cam, có dạng tròn, màu vàng. Quả cam cung cấp chất vitamin C tốt cho cơ thể.	-Trẻ lắng nghe
* Quả táo:	
- Cô cho trẻ chơi “Trời tối trời sáng”.	-Trẻ chơi
- Cô xuất hiện tranh quả táo và hỏi trẻ	
+ Cô có quả gì đây?	-Trẻ TL
- Cô nói từ “quả táo” 2-3 lần	
- Cho tổ, nhóm, cá nói từ “quả táo” 2-3 lần.	-Trẻ nói
- Cô chú ý sửa sai, cho trẻ nói đúng từ, câu.	
+ Quả táo có màu gì?	
=> Đây là quả táo, có dạng tròn màu đỏ, ăn táo tốt cho SK	
+ Cô vừa dạy các con nhận biết cái gì?	-Trẻ chú ý lắng nghe
* Trò chơi: Trong túi cáo gì ?	
- Cô giới thiệu tên trò chơi và cách chơi.	
- Cho trẻ chơi cùng cô 2 - 3 lần.	-Trẻ chơi
- Chúng mình vừa chơi trò chơi gì?	
3.Hoạt động 3. Kết thúc:	-Trẻ trả lời
- Nhận xét cho trẻ ra chơi.	-Trẻ ra chơi

II. Hoạt động ngoài trời

- Hoạt động NBTN “Quả cam quả chuối” tại thư viện

- TCVD: Gieo hạt

- Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

-Trẻ NB đặc điểm đơn giản của quả cam và quả chuối: màu sắc, hình dạng, mùi vị.

-Biết phân biệt cam và chuối qua màu sắc – hình dáng.

-Biết tên gọi và ích lợi của 2 loại quả.

b. Kỹ năng

-Rèn kỹ năng quan sát, so sánh đơn giản.

-Phát triển ngôn ngữ: gọi tên quả, trả lời câu hỏi.

-Rèn kỹ năng cầm – sờ – ngửi an toàn.

c. Thái độ

-Trẻ thích thú với hoạt động tại thư viện.

-Biết yêu thích và ăn trái cây tốt cho sức khỏe.

2. Chuẩn bị

- Thư viện: thăm ngòai, kệ sách tranh về quả cam – quả chuối.

- Quả thật: 1 cam, 1 nải chuối. Rổ nhỏ đựng quả. Nhạc nhẹ mở đầu.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú – Khám phá thư viện</p> <p>-Cô và trẻ vào thư viện, ngồi theo vòng tròn.</p> <p>-Cô chỉ kệ sách: “Ở thư viện có nhiều quyển sách đẹp. Hôm nay cô tìm được sách về trái cây đây!”</p> <p>“Các con nhìn xem đây là quả gì?”</p> <p>2. Hoạt động 2: Trò chuyện – NB quả cam & quả chuối</p> <p>a. Quả cam</p> <p>-Cô đưa quả cam thật cho trẻ quan sát.</p> <p>+Quả cam màu gì? Cam có hình tròn hay dài?</p> <p>+Ngửi xem cam thơm không?</p> <p>-Cô giới thiệu: Cam màu vàng/cam, hình tròn, bên trong có nhiều nước, uống vào rất mát và nhiều vitamin C.</p> <p>b. Quả chuối</p> <p>-Cô đưa quả chuối thật.</p> <p>+Chuối màu gì? Dài hay tròn? Chuối có thơm không?</p> <p>-Cô giới thiệu: Chuối dài, màu vàng. Chuối mềm, ngọt và rất tốt cho bé.</p> <p>c. So sánh đơn giản</p> <p>-Cô đặt cam và chuối cạnh nhau:</p> <p>+Cam tròn – Chuối dài.</p> <p>+Cam màu cam/vàng – Chuối màu vàng.</p> <p>-Cho trẻ chỉ đúng quả theo yêu cầu:</p> <p>+Đâu là quả cam? Đâu là quả chuối?</p> <p>3. Hoạt động 3: Trò chơi – Củng cố</p> <p>*Trò chơi 1: “Chọn đúng quả cô yêu cầu”</p> <p>-Cô để tranh cam, chuối hoặc quả thật trước mặt trẻ.</p> <p>+Ai tìm giúp cô quả cam nào?</p> <p>+Ai chọn quả chuối giúp cô?</p>	<p>-Trẻ chú ý quan sát</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ quan sát</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>-Trẻ so sánh</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ chơi chọn quả</p>

<p>-Nhắc trẻ tô đúng màu vàng. * Nhận xét sản phẩm – Củng cố -Cô trưng bày vài bài đẹp của trẻ. +Bạn tô màu gì cho quả xoài? +Bạn nào tô đúng màu vàng cho quả chuối? -Khen trẻ: “Các con giỏi lắm, quả xoài và quả chuối của lớp mình vàng thơm luôn!” 3.Hoạt động 3. Kết thúc -Trẻ lau tay, cất bút, cất sách vào giá. -Cô và trẻ hát bài ngắn về trái cây (nếu có).</p>	<p>-Trẻ thực hành - Trẻ lắng nghe -Trẻ trả lời - Trẻ thực hiện với cô</p>
--	--

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 3 ngày 30 tháng 12 năm 2025

I. Hoạt động học: Phát triển thể chất

-VĐCB: Ném bóng về phía trước

1. Mục đích-yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết tên vận động “Ném bóng về phía trước”
- Trẻ biết ném bóng về phía trước theo hướng dẫn của cô

b. Kỹ năng

- Luyện vận động khéo léo của đôi tay, chân không dẫm vào vạch
- Phát triển kỹ năng ghi nhớ và quan sát

c. Giáo dục

- Giáo dục trẻ có ý thức đi học đều, học bài ngoan
- Trẻ hứng thú tham gia vào trò chơi

II. Chuẩn bị.

- Mô hình nhà búp bê
- Trang phục cô và trẻ gọn gàng

III. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.Hoạt động 1. Ổn định-gây hứng thú -Cô trò chuyện và kiểm tra sức khỏe trẻ</p> <p>2.Hoạt động 2. Nội dung</p>	

<p>*Khởi động</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ đi thành đoàn tàu vừa đi vừa hát bài “ Đoàn tàu nhỏ xíu” cô hướng dẫn trẻ đi thành vòng tròn, đi thường, đi bước dài, đi thường đi nhanh, đi chậm, đi thường, đứng lại thành vòng tròn và về 2 hàng ngang. <p>* Trọng động</p> <p>a. BTPTC: “Thổi bóng”</p> <ul style="list-style-type: none"> - ĐT: Hô hấp ai thổi giỏi (2lần x 2 nhịp) - TTCB: Đứng tự nhiên 2 tay thả lỏng - Động tác tay: Giơ tay lên cao (3 lần x 2 nhịp) - TTCB: Đứng tự nhiên 2 tay thả xuôi - Động tác lưng, bụng: (2 lần x 2 nhịp) - TTCB: Chân ngang vai - Động tác chân: cao - thấp (3 lần x 2 nhịp) - TTCB: Đứng tự nhiên 2 tay chống hông <p>b. VĐCB: “Ném bóng về phía trước”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con ơi! Hôm nay cô và các con cùng thực hiện bài tập “Ném bóng về phía trước” để thực hiện bài tập này các con quan sát cô làm mẫu nhé! -Lần 1: Cô đi mẫu không phân tích - Lần 2: Vừa đi vừa giải thích - Cô đứng trước vạch xuất phát, khi có hiệu lệnh cô cúi xuống nhặt bóng trong rổ và hai tay cô cầm bóng, cô đưa bóng ra sau rồi ném mạnh bóng về phía trước. Sau đó cô về cuối hàng đứng -Lần 3: Nhấn mạnh điểm chính - Cô vừa tập cho các con bài tập gì? - Mời bạn giỏi lên thực hiện cho các bạn cùng xem nào? <p>* Trẻ thực hiện</p> <ul style="list-style-type: none"> + Lần 1: Cô cho lần lượt từng trẻ tập 1 lần Vừa rồi các con vừa lên thực hiện bài tập rồi. Giờ cô cho các con thi đua nhau theo tổ nhé. + Lần 2: Cho hai tổ thi đua nhau + Lần 3: Cho 1-2 cá nhân trẻ tập - Các con vừa tập bài vận động gì? <p>c. TCVD: “Bong bóng xà phòng”</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đi thành vòng tròn, khởi động theo hướng dẫn của cô - Trẻ tập bài tập - Trẻ hứng thú tập - Trẻ quan sát - Trẻ hứng thú tập - Hai đội thi đua nhau - 1 -2 trẻ tập - Trẻ trả lời
---	---

<p>- Hôm nay cô thấy bạn nào cũng rất là ngoan và giỏi đấy, cô tặng cho các con một trò chơi đó là trò chơi “<i>Bong bóng xà phòng</i>”</p> <p>- Cách chơi: Cô nhúng ống hút vào lọ đựng nước xà phòng rồi thổi ra từ từ để bong bóng xà phòng bay ra. Cô khuyến khích trẻ nhảy bật lên cao để với lấy các quả bong bóng.</p> <p>- Luật chơi: Bạn nào bắt nhiều quả bóng bạn đó là người chiến thắng</p> <p>- Cô và trẻ chơi 2-3 lần</p> <p>* Hồi tĩnh: Trẻ đi lại nhẹ nhàng 1-2 vòng trong phòng tập</p> <p>3. Hoạt động 3. Kết thúc</p> <p>- Cho trẻ hát bài hát ‘Chim mẹ, chim con’</p>	<p>- Trẻ hứng thú chơi</p> <p>-Trẻ thực hiện</p>
---	--

II. Hoạt động ngoài trời

- **Hoạt động: Ôn nhận biết một -nhiều tại nhà đa năng**

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ ôn và nhận biết được “một” và “nhiều” qua đồ vật, tranh ảnh, nhóm đồ chơi.
- Trẻ hiểu: “Một” là chỉ 1 đồ vật; “Nhiều” là có từ 2 đồ vật trở lên.

b. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng quan sát, phân loại đơn giản.
- Phát triển khả năng diễn đạt bằng lời: nói “một”, “nhiều”.
- Rèn vận động thô khi tham gia trò chơi trong nhà đa năng.

c. Thái độ

- Trẻ hào hứng tham gia hoạt động.
- Biết chờ lượt, không tranh giành.
- Tích cực trả lời câu hỏi.

2. Chuẩn bị

- Tranh: 1 quả bóng – nhiều quả bóng; 1 con gấu – nhiều con gấu.
- Rổ đồ chơi thật: 1 quả bóng, nhiều bóng; 1 ô tô, nhiều ô tô.
- Các khay/ô để phân loại.
- Không gian nhà đa năng: an toàn, rộng để vận động.
- Mỗi trẻ 1–2 đồ chơi loại nhỏ (cô phát).

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Gây hứng thú</p> <p>-Cô và trẻ vào nhà đa năng, đi theo nhạc bài vui nhộn.</p> <p>-Cô giơ 1 quả bóng lên:</p> <p>+Cô có một quả bóng!</p> <p>-Cô lấy nhiều bóng ra giơ cao:</p>	<p>-Trẻ VĐ theo nhạc</p> <p>-Trẻ TL</p>

<p>+Còn đây là nhiều quả bóng! Các con thấy khác nhau không? → Dẫn vào bài: “Hôm nay chúng mình cùng ôn nhận biết một – nhiều nhé!”</p> <p>2. Hoạt động 2. Nội dung</p> <p>* Quan sát – Đàm thoại</p> <p>a. Nhận biết “Một”</p> <p>-Cô đưa tranh 1 con gấu. -Hỏi trẻ: +Trên tranh có mấy con gấu? -Cô chốt: “Một là chỉ có 1 thôi.”</p> <p>b. Nhận biết “Nhiều”</p> <p>-Cô đưa tranh nhiều con gấu. -Hỏi trẻ: +Trên tranh có nhiều hay một? -Cô chốt: “Nhiều là có rất nhiều đồ vật, từ hai trở lên.”</p> <p>c. So sánh</p> <p>-Cô đặt 1 quả bóng và nhiều bóng cạnh nhau. +Cái nào là một? +Cái nào là nhiều?</p> <p>3. Hoạt động 3. Trò chơi củng cố tại nhà đa năng</p> <p>*Trò chơi 1: “Chạy về đúng ô”</p> <p>-Cô chia sàn nhà đa năng thành 2 ô: Ô một – Ô nhiều. -Khi nghe hiệu lệnh: +Cô giơ 1 đồ chơi → trẻ chạy về ô một. +Cô giơ nhiều đồ chơi → trẻ chạy về ô nhiều. -Trẻ chơi 2-3 lần -Cô quan sát và chỉnh sửa nhẹ nhàng.</p> <p>*Trò chơi 2: “Nhặt và bỏ đúng giỏ”</p> <p>-Cô đặt 2 giỏ: “giỏ một” – “giỏ nhiều”. -Trẻ nhặt đồ chơi trên sàn: +Nhặt 1 đồ vật → bỏ vào giỏ một. +Nhặt một nắm nhiều đồ vật → bỏ vào giỏ nhiều. -Cô khuyến khích trẻ nói: “Con bỏ một”, “Con bỏ nhiều”.</p> <p>* Nhận xét – Giáo dục</p> <p>- Khen trẻ chơi ngoan. -Cô nhắc lại: +Một là 1 đồ vật. +Nhiều là rất nhiều đồ vật. -Dặn trẻ: “Khi chơi đồ chơi xong nhớ cất gọn giống như hôm nay.”</p> <p>3.Hoạt động 3. Kết thúc</p> <p>-Cô và trẻ đi nhẹ nhàng ra khỏi nhà đa năng</p>	<p>-Trẻ quan sát</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>-Trẻ chơi</p> <p>-Trẻ chơi</p> <p>-Trẻ chú ý</p> <p>-Trẻ đi nhẹ nhàng</p>
--	---

III. Hoạt động thay thế hoạt động góc

-Hoạt động “Bé in dấu quả quê em”

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ nhận biết đặc điểm một số quả quê: tròn – dài, màu đỏ/ vàng/ xanh. (S)
- Trẻ biết quả khi cắt ra có hình khác nhau.(S)
- Trẻ biết dùng dụng cụ đơn giản: cốc đựng màu, miếng bông/ mút để chấm màu. (T)
- Trẻ thực hiện thao tác cầm nửa quả để ấn – in. (E)
- Biết tạo dấu in bằng lực tay nhẹ.(E)
- Trẻ tạo ra dấu in từ quả: dấu tròn, dấu hình bầu dục...(A)
- Trẻ tạo tranh theo ý thích.(A)
- Trẻ nhận biết to – nhỏ, ít – nhiều.(M)
- Nhận dạng được hình tròn – bầu dục từ dấu in.(M)

2. Chuẩn bị

- Một số quả quê quen thuộc: quả chuối, quả ổi, quả cà chua, quả chanh
- Khay màu nước (đỏ – vàng – xanh).
- Giấy A4 cho mỗi trẻ.
- Khăn lau tay.

3. Tiến hành hoạt động

3.1. Hoạt động 1: Khám phá khoa học (Science)

*Quan sát quả – làm quen

- Cô đưa ra giỏ quả quê:
- +Đây là quả gì? Màu gì vậy?
- +Quả tròn hay dài?
- +Mùi thơm không?
- Cô cắt nhẹ 1 quả (chanh/cà chua) cho trẻ nhìn mặt cắt:
- +Bên trong quả có gì nhỉ?

3.2. Hoạt động 2: Trải nghiệm kỹ thuật và công nghệ (Engineering – Technology)

*Xem cô làm mẫu in quả

1. Cô nhúng mặt cắt của quả vào màu.
2. Ấn nhẹ lên giấy → tạo dấu tròn/ bầu dục.
3. Cô nói: Quả tròn in ra dấu tròn. Quả dài in ra dấu bầu dục.

3.3. Hoạt động 3: Nghệ thuật sáng tạo (Art)

*Trẻ in dấu quả tự do

- Mỗi trẻ chọn một quả (hoặc miếng xốp hình quả).
- Trẻ chấm vào màu → in lên giấy.
- Trẻ tự tạo tranh “vườn quả quê em”.
- Cô hỗ trợ trẻ yếu: giữ tay, hướng dẫn ấn nhẹ.

3.4. Hoạt động 4: Toán học đơn giản (Math)

*So sánh – phân loại

- Cô hỏi:
- +Dấu nào to? Dấu nào nhỏ?
- +Con in được nhiều hay ít?
- +Dấu tròn đâu? Dấu dài đâu?

3.5. Hoạt động 5: Nhận xét – kết thúc

- Cô cùng trẻ xem sản phẩm.
- Khen trẻ: “Bức tranh quả què em đẹp quá!”
- Trẻ lau tay – cất đồ giúp cô.
- Trung bày sản phẩm cho trẻ xem.

IV. Hoạt động chiều

-Hoạt động: Trò chơi thổi bong bóng

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết cách thổi tạo bong bóng từ dung dịch xà phòng hoặc từ que thổi.
- Trẻ hiểu khi thổi mạnh – nhẹ sẽ tạo bong bóng to – nhỏ.

b. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng điều khiển hơi thở (thổi nhẹ đều).
- Phát triển vận động tinh của môi – miệng và phối hợp tay – mắt.
- Phát triển khả năng quan sát và phản xạ nhanh.

c. Thái độ

- Trẻ hào hứng với trò chơi.
- Biết không cho dung dịch vào miệng, không chạy đuổi quá mạnh tránh va chạm.
- Hợp tác và biết chờ lượt.

2. Chuẩn bị

- Bộ dụng cụ thổi bong bóng cho cô (que + dung dịch).
- Một số dụng cụ cho trẻ (có thể theo nhóm).
- Khăn lau tay.
- Nhạc vui nhộn tạo hứng thú.

*Lưu ý an toàn

- Không để trẻ tự cầm chai dung dịch xà phòng.
- Chỉ sử dụng lượng nhỏ dung dịch trong khay cho trẻ thổi.
- Dạy trẻ không cho vào miệng, mắt.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô bật nhạc vui, cầm que thổi bong bóng cho trẻ xem -Hỏi trẻ: Các con thấy gì đây? Bong bóng bay thế nào? <p>Hôm nay chúng mình sẽ chơi trò chơi thổi bong bóng nhé!</p>	- Trẻ quan sát và TL
<p>2. Hoạt động 2: Cô hướng dẫn cách thổi bong bóng</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô làm mẫu chậm rãi: Nhúng que vào khay dung dịch - >Đưa lên trước miệng -> Thổi nhẹ – đều để tạo bong bóng. -Cô nói: Thổi nhẹ thì bong bóng bay đẹp. Nếu thổi mạnh quá, bong bóng sẽ vỡ ngay. -Cho 1–2 trẻ lên thử trước để làm mẫu cùng cô. 	-Trẻ chú ý quan sát
<p>3. Hoạt động 3: Trẻ chơi thổi bong bóng</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô chia trẻ thành nhóm nhỏ (3–4 trẻ/1 khay). 	-Trẻ lên làm mẫu

<p>-Trẻ thực hiện: thổi bong bóng – quan sát – đuổi nhẹ bong bóng.</p> <p>-Cô đi lại quan sát và hỗ trợ trẻ yếu:</p> <p>+Nhắc trẻ để que cách miệng khoảng 2–3cm.</p> <p>+Nhắc trẻ thổi nhẹ.</p> <p>-Khuyến khích: Bạn nào thổi ra bong bóng to? Bạn nào thổi được nhiều bong bóng?</p> <p>* Củng cố – Nhận xét</p> <p>-Cô hỏi trẻ:</p> <p>+Muốn bong bóng bay đẹp, con thổi như thế nào?</p> <p>+Con thích bong bóng to hay bong bóng nhỏ?</p> <p>-Nhận xét trẻ chơi ngoan – khéo – biết chờ lượt.</p> <p>-Giáo dục: Khi chơi phải giữ an toàn, không để dung dịch vào miệng nhé!</p> <p>4. Hoạt động 4. Kết thúc</p> <p>-Cô và trẻ cùng BH “Bong bóng xà phòng”</p> <p>-Trẻ lau tay, cất đồ chơi gọn gàng.</p>	<p>-Trẻ thực hiện</p> <p>-Trẻ TL</p> <p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ hát cùng cô</p>
--	--

V. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 4 ngày 31 tháng 12 năm 2025

I. Hoạt động học: LVPTNT

- HDVĐV: Nặn quả cam
- Hát: Quả

1. Mục đích- yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết tên gọi, màu sắc quả cam, chia đất, nhào, bóp, xoay tròn, vuốt thành quả cam theo sự hướng dẫn của cô.

b. Kỹ năng

- Rèn tư thế ngồi, cách nhào, bóp, xoay tròn, vuốt sự kiên trì và ghi nhớ có chủ định.

c. Thái độ

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn sản phẩm của mình tạo ra.

2. Chuẩn bị

- Đồ dùng của cô: Vật mẫu, bảng, khăn lau tay, đất nặn.

- Đồ dùng của trẻ: Bàn, ghế, khăn lau tay, đất nặn.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Gọi mở</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ cùng hát bài: Quả + Các con vừa hát bài hát gì? + Bài hát nói về quả gì? <p>=> Bài hát nói về quả khế. Hôm nay cô mang đến cho các con một món quà nữa đây.</p> <p>2. Hoạt động 2. HĐVĐV: Nặn quả cam</p> <p><i>* Quan sát đàm thoại tranh mẫu</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi trò chơi “Trời tối, trời sáng”. - Cô xuất hiện vật mẫu và hỏi trẻ + Cô có cái gì đây? - Đúng rồi đây là quả cam cô nặn bằng đất nặn đây . - Cả lớp nói từ “Quả cam” cùng cô nào. + Các con cùng nhau quan sát thật kĩ xem quả cam cô nặn bằng đất nặn có những đặc điểm gì? + Quả cam có màu gì? + Cô nặn quả cam có dạng gì? <p>=> Đây là quả cam màu vàng cô nặn bằng đất nặn đây, có dạng tròn, ngoài ra cô còn nặn thêm cái cuống và chiếc lá màu xanh nữa.</p> <p><i>*Làm mẫu:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Để nặn được viên phấn đẹp các con cùng quan sát cô nặn trước nhé: Cô cầm đất màu đỏ, cô nhào, bóp cho đất mềm rồi cô dùng tay trái giữ bằng, dùng lòng bàn tay phải xoay tròn cho đất thật tròn rồi cô lăn dài. Vậy là cô đã nặn được một viên phấn rồi. + Cô vừa nặn xong cái gì? <p><i>* Trẻ thực hiện</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ về bàn ngồi, phát đồ dùng cho trẻ. - Cô hỏi trẻ tư thế ngồi cách nặn. - Trong khi trẻ nặn cô mở nền nhạc nền cho trẻ. - Cô bao quát, khen động viên trẻ. - Trẻ nào chưa biết nặn cô hướng dẫn và giúp đỡ trẻ. <p><i>* Trưng bày sản phẩm</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ hát -Trẻ trả lời -Trẻ lắng nghe -Trẻ chơi -Trẻ trả lời -Trẻ nói -Trẻ trả lời -Trẻ lắng nghe -Trẻ chú ý quan sát và lắng nghe -Trẻ trả lời -Trẻ thực hiện

<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ dừng tay và chơi trò chơi “Thế dục” - Cô giúp trẻ trưng bày sản phẩm. - Cô hướng dẫn trẻ nhận xét bài của mình của bạn. - Con thích viên phấn của bạn nào? Vì sao? - Cô nhận xét tuyên dương trẻ . + Cô dạy các con bài học gì? <p>3.Hoạt động 3. Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét cho trẻ ra chơi 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ trưng bày sp -Trẻ nhận xét -Trẻ trả lời -Trẻ ra chơi
---	--

II. Hoạt động ngoài trời

- **HĐCCĐ: Quan sát “Cây lộc vừng”**
- **TCVĐ: Trời nắng trời mưa**
- **Chơi tự do: Chơi với bóng, vòng, phấn.**

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết được đặc điểm của cây lộc vừng
- Trẻ nắm được cách chơi, chơi đúng luật, trẻ hào hứng vui chơi.
- Chơi theo ý thích trẻ, đoàn kết.

2. Chuẩn bị

- Địa điểm có cây lộc vừng
- Sắc xô, vòng, hột hạt

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô kiểm tra sức khoẻ của trẻ - Cô cùng trẻ vừa đi vừa đọc bài đồng dao “ Đi cầu đi quán” và đi ra sân. <p>2. Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>* Quan sát cây lộc vừng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đưa trẻ xuống địa điểm có cây lộc vừng để quan sát - Cô đố chúng mình đây là cây gì? - Cây bàng có những bộ phận nào? - Lá cây có màu gì? - Thân cây có màu gì ? - Hoa của cây lộc vừng có màu gì? - Trồng cây lộc vừng để làm gì? <p>=> Giáo dục: Chúng mình phải biết chăm sóc bảo vệ cây, tưới nước cho cây, không bẻ cành để cây lớn lên có nhiều bóng mát</p> <p>* TCVĐ: Trời nắng trời mưa</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi - Cho trẻ chơi (2, 3 lần) 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đọc đồng dao cùng cô - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe

<p>* Chơi tự do: Chơi với bóng, vòng, phấn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi xâu vòng bằng hạt hạt - Cô gợi ý cho trẻ hoạt động tự do theo ý thích. - Chơi vẽ phấn trên sân. - Chơi với đồ chơi cô chuẩn bị: Bóng, vòng. - Khi trẻ tham gia vào hoạt động tự do theo ý thích cô quan sát, có thể gợi ý cho trẻ làm phong phú thêm nội dung chơi, xử lý các tình huống, đề phòng tai nạn cho trẻ. - Nhắc nhở trẻ không tranh giành đồ chơi của bạn, kết hợp giáo dục trẻ nhường nhịn bạn khi chơi. <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét, tuyên dương trẻ tích cực tham gia vào các HĐ - Nhắc trẻ thu dọn các đồ dùng cùng cô, nhắc nhở trẻ vệ sinh tay chân trước khi vào lớp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi - Trẻ chơi - Trẻ thực hiện
--	---

III. Hoạt động chiều

- Hoạt động: Dạy trẻ đọc đồng dao “Kéo cưa lừa xẻ”

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ nhớ tên bài đồng dao và bước đầu thuộc một số câu ngắn.
- Trẻ phát âm rõ, nói theo cô các từ quen thuộc.
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, mạnh dạn đọc cùng cô và bạn.
- Giáo dục trẻ biết lắng nghe, chờ đến lượt mình khi tham gia trò chơi đọc đồng dao.

2. Chuẩn bị

- Không gian góc yên tĩnh, gọn gàng, sạch sẽ.
- Tranh minh họa hình bàn tay, ngón tay để tạo hứng thú.
- Nhạc nền vui tươi nhẹ nhàng

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Ôn định, gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ ngồi thành vòng tròn, cùng làm động tác vỗ tay theo nhịp chậm. - Cô trò chuyện nhẹ nhàng với trẻ: Các con ơi, hôm nay chúng mình sẽ cùng đọc một bài đồng dao rất vui về bàn tay, bàn ngón. Các con có muốn đọc cùng cô không? Cô giới thiệu: “Bài đồng dao hôm nay có tên là Chi chi chành chành”. <p>2. Hoạt động 2. Nội dung</p> <p>* Cô đọc mẫu</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cô đọc lần 1: Giọng rõ ràng, chậm rãi, kết hợp cử động bàn tay cho trẻ quan sát. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát - Trẻ trò chuyện - Trẻ quan sát

<p>+Cô đọc lần 2: Kết hợp trò chơi cùng bàn tay. Cô dùng ngón tay trỏ của mình lần lượt chỉ vào lòng bàn tay của trẻ theo nhịp đồng dao, đến câu cuối thì “chụp” nhẹ vào tay trẻ tạo cảm giác thích thú.</p> <p>*Trẻ đọc cùng cô</p> <p>+Cô cho cả lớp đọc cùng cô từng câu ngắn. Cô nhấn mạnh các từ dễ phát âm: “chi chi”, “chành chành”, “con ngựa”.</p> <p>+Cô đọc chậm, trẻ đọc theo. Cô động viên: “Bạn nào đọc rất to, cô khen nhé!”.</p> <p>+ Cô cho từng nhóm nhỏ 3 – 4 trẻ đọc cùng cô. + Cô mời một vài trẻ khá, mạnh dạn đọc cùng cô trước lớp.</p> <p>* Trò chơi củng cố: “Bàn tay xinh”.</p> <p>-Cô giới thiệu và hướng dẫn cách chơi : Trẻ ngồi theo cặp. Khi cô đọc đồng dao, trẻ dùng ngón tay trỏ chạm nhẹ vào lòng bàn tay bạn theo nhịp, đến câu cuối thì nắm tay bạn lại. -Trẻ chơi 2-3 lần Cô quan sát, hỗ trợ những trẻ còn lúng túng.</p> <p>3.Hoạt động 3. Kết thúc</p> <p>-Hôm nay các con đọc đồng dao rất giỏi, rất to và rất vui. Cô khen cả lớp mình. -Cô và trẻ cùng vẫy tay, nói: “Tạm biệt bài đồng dao nhé!”. Chuyển sang hoạt động tự do nhẹ nhàng ở các góc nhỏ.</p>	<p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ chơi</p> <p>-Trẻ nói</p>
---	--

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 5 ngày 01 tháng 01 năm 2026

I. Hoạt động học: Phát triển ngôn ngữ

- Âm nhạc: NH – Quả (TT)
- Trò chơi: Bạn nào hát

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết được tên bài hát, biết hát cùng cô bài hát “Quả”, biết chơi trò chơi: Thi xem ai nhanh.

b. Kỹ năng

- Tạo sự tự tin, mạnh dạn ca hát phát triển tai nghe nhạc cho trẻ.

c. Thái độ

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng, đồ chơi.

2. Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô: Máy tính, loa, nhạc bài “Quả”, xác xô.

- Đồ dùng của trẻ: Mic, trống, xác xô.

- Trang phục: Cô và trẻ gọn gàng

- Tâm thế: Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động.

3. Tiến hành hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Gợi mở:</p> <p>- Cô và trẻ cùng trò chuyện về chủ đề + Các con biết những loại quả gì? => Xung quanh chúng mình có nhiều loại quả và chúng mình cũng đã từng ăn nhiều loại quả ngon. Có một bài hát rất hay về quả, các con chú ý nghe cô hát nhé.</p> <p>2. Hoạt động 2. Nghe hát: Quả</p> <p>- Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả + Lần 1: Hát kết hợp nét mặt cử chỉ điệu bộ. + Lần 2: Hát và vận động các động tác minh họa cho trẻ xem 1 – 2 lần. => Bài hát nói về quả khế có vị ngọt chua dùng để nấu canh. + Lần 3: Cho trẻ hát theo cô 1,2 lần. + Cô con mình vừa hát bài hát gì?</p> <p>* Trò chơi: Bạn nào hát.</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi. - Cô nói cách chơi - Cô cho trẻ hát 1-2 lần - Cô động viên khen trẻ. - Chúng mình vừa chơi trò chơi gì?</p> <p>3. Hoạt động 3. Kết thúc</p> <p>- Cô nhận xét, cho trẻ ra ngoài chơi</p>	<p>-Trẻ trò chuyện</p> <p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ chơi</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ ra chơi</p>

II. Hoạt động ngoài trời

- Nhặt lá cây, chăm sóc cây

- **TCVD: Lăn bóng**

- **Chơi tự do: Chơi theo ý thích**

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết giữ gìn môi trường xanh, sạch, đẹp
- Phát triển vận động cho trẻ
- Tạo cảm giác thoải mái vui tươi cho trẻ, trẻ thích chơi cùng bạn
- Trẻ thể hiện được sở thích, kỹ năng chơi của bản thân

2. Chuẩn bị

- Địa điểm: Sân trường sạch sẽ, thoáng mát, đảm bảo an toàn cho trẻ.
- Đồ dùng đồ chơi: Xắc xô, mũ thỏ và cáo đủ cho trẻ chơi trò chơi: “Về đúng nhà”, chong chóng, máy bay, con trâu.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ nhắc lại yêu cầu trước khi ra sân, cô khái quát lại. - Khi ra ngoài sân không được chen lấn, xô đẩy bạn, không chạy xa khu vực chơi của lớp, biết vâng lời cô giáo. <p>2. Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>*Quan sát, đàm thoại</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhật lá rụng trong sân trường - Cô hỏi: Các con học ở đâu? - Ở trường mầm non có mát không? - Các con quan sát xem sân trường thế nào? - Muốn trường học được xanh, sạch, đẹp thì phải làm gì? - Vậy cô cùng các con đi nhặt những chiếc lá rụng cho sân trường luôn sạch nào? - Cho trẻ chơi trò chơi: “Gieo hạt” Và chuyển hoạt động. <p>* Trò chơi vận động: Lăn bóng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu tên trò chơi, gợi ý hỏi trẻ cách chơi và luật chơi của trò chơi. - Tổ chức cho trẻ chơi trò chơi 3-4 lần. - Cô quan sát, bao quát trẻ trong quá trình chơi. - Chơi xong tập trung trẻ lại chơi trò chơi: Đồng hồ quả lắc <p>* Chơi tự do theo ý thích.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô gợi ý cho trẻ hoạt động tự do theo ý thích. - Chơi đồ chơi có trong sân trường: Cầu trượt, bập bênh... - Khi trẻ tham gia vào hoạt động tự do theo ý thích cô quan sát, có thể gợi ý cho trẻ làm phong phú thêm nội dung chơi, xử lý các tình huống, đề phòng tai nạn cho trẻ. - Nhắc nhở trẻ không tranh giành đồ chơi của bạn, kết hợp giáo dục trẻ nhường nhịn bạn khi chơi. <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện - Trẻ trả lời - Trẻ chơi TC - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi TC - Trẻ chơi

<ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét, tuyên dương trẻ tích cực tham gia vào các HĐ - Nhắc trẻ thu dọn các đồ dùng cùng cô, nhắc nhở trẻ vệ sinh tay chân trước khi vào lớp 	- Trẻ thực hiện
---	-----------------

III. Hoạt động chiều

-Hoạt động GDKNS “Nhận biết hành vi đúng sai”

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ nhận biết được một số hành vi đúng (biết nhặt rác bỏ vào thùng, nhẹ nhàng với ĐC, biết xếp hàng...) và hành vi sai (vứt rác bừa bãi, tranh giành đồ chơi, đánh bạ)
- Trẻ biết nói tên và phân biệt đúng – sai qua hình ảnh.

b. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng quan sát, phán đoán đơn giản.
- Tập nói câu ngắn: “Bạn làm đúng”, “Bạn làm sai”, “Con không làm như vậy”.

c. Thái độ

- Hứng thú tham gia giờ học.
- Biết bắt chước hành vi đúng, tránh hành vi sai trong lớp

2. Chuẩn bị

- Tranh hoặc thẻ hình:
 - +Trẻ vứt rác vào thùng – vứt rác ra sàn
 - +Trẻ nhường đồ chơi – tranh giành đồ chơi
 - +Trẻ cất ghế gọn gàng – leo trèo bàn ghế
- Thùng rác nhỏ, vài mẫu giấy vụn.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	HĐ của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Ôn định – Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô và trẻ cùng làm động tác “bé ngoan” theo nhạc. -Cô hỏi: Trong lớp mình, các con muốn bạn nào cũng ngoan không? Hôm nay cô và các con cùng xem tranh để biết bạn nào làm đúng – làm sai nhé! <p>2. Hoạt động 2: Bé nhận biết hành vi đúng – sai</p> <p>a. Tình huống 1: Vứt rác</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô đưa 2 tranh: <ul style="list-style-type: none"> +<i>Tranh 1: Bạn bé nhặt rác bỏ vào thùng.</i> +<i>Tranh 2: Bạn vứt rác xuống sàn.</i> -Cô hỏi trẻ: Bạn nào làm đúng? Bạn nào làm sai? -Kết luận: Vứt rác vào thùng là đúng. Vứt rác bừa bãi là sai, làm lớp bẩn. *<i>Trẻ thực hành:</i> Cô phát giấy vụn – trẻ thử bỏ vào thùng rác <p>b. Tình huống 2: Chơi đồ chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> -Tranh 1: Bé nhường bạn đồ chơi 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện -Trẻ trả lời

<p>-Tranh 2: Bé giật đồ chơi của bạn</p> <p>* Cô dạy câu mẫu: Con chơi chung, không giành đồ.</p> <p>c. Tình huống 3: Bàn ghế trong lớp</p> <p>-Tranh 1: Bé cất ghế gọn</p> <p>-Tranh 2: Bé leo ghế nguy hiểm</p> <p>-Trẻ phân biệt → cô khuyến khích trẻ nói “nguy hiểm – không làm”.</p> <p>* Trò chơi – Cũng cố: Đúng – đứng; Sai – ngồi</p> <p>-Cô giờ hình → nêu là hành vi đúng, trẻ đứng lên.</p> <p>-Nếu là hành vi sai, trẻ ngồi xuống.</p> <p>-Lập 5–6 hình → cô nhận xét, khen trẻ.</p> <p>3.Hoạt động 3. Kết thúc</p> <p>-Cô nhắc: Con làm điều đúng để lớp mình sạch – đẹp – ngoan</p> <p>-Cho trẻ hát “Bé ngoan” và chuyển sang hoạt động khác.</p>	<p>-Trẻ phân biệt</p> <p>-Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ thực hiện</p>
---	---

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 6 ngày 02 tháng 01 năm 2026

I. Hoạt động học: LVPTTCKNXH&TM

Âm nhạc: NH – Quả (TT)

Trò chơi: Bạn nào hát

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết được tên bài hát, biết hát cùng cô bài hát “Quả”, biết chơi TC: Thi xem ai nhanh.

b. Kỹ năng

- Tạo sự tự tin, mạnh dạn ca hát phát triển tai nghe nhạc cho trẻ.

c. Thái độ

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng, đồ chơi.

2. Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô: Máy tính, loa, nhạc bài “Quả”, xắc xô.
- Đồ dùng của trẻ: Mic, trống, xắc xô.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Hoạt động 1. Gợi mở:	

<p>- Cô và trẻ cùng trò chuyện về chủ đề + Các con biết những loại quả gì? => Xung quanh chúng mình có nhiều loại quả và chúng mình cũng đã từng ăn nhiều loại quả ngon. Có một bài hát rất hay về quả, các con chú ý nghe cô hát nhé.</p> <p>2. Hoạt động 2. Nghe hát: “Quả”</p> <p>- Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả + Lần 1: Hát kết hợp nét mặt cử chỉ điệu bộ. + Lần 2: Hát và vận động các động tác minh họa cho trẻ => Bài hát nói về quả khế có vị ngọt chua dùng để nấu canh. + Lần 3: Cho trẻ hát theo cô 1,2 lần. + Cô con mình vừa hát bài hát gì?</p> <p>* Trò chơi: Bạn nào hát.</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi. - Cô cho trẻ hát 1-2 lần (Cô động viên khen trẻ) - Chúng mình vừa chơi trò chơi gì?</p> <p>3. Hoạt động 3. Kết thúc:</p> <p>- Cô nhận xét, cho trẻ ra ngoài chơi</p>	<p>-Trẻ trò chuyện</p> <p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ hát theo cô</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ hát</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ ra ngoài chơi</p>
---	--

II. Hoạt động ngoài trời

- **HĐCCĐ: Quan sát “Bầu trời”**

- **TCVĐ: Tìm bạn.**

- **TCTD: Vẽ tự do trên sân trường.**

1. Mục đích-yêu cầu

- Trẻ ra sân được hít thở không khí trong lành, được vui chơi tự do để phát triển sức khỏe và thể lực.

Trẻ chú ý quan sát và nắm được một số đặc điểm của bầu trời: Trời trong xanh, có gió.

- Giáo dục trẻ biết chăm sóc và bảo vệ thân thể.

2. Chuẩn bị

- Sân sạch sẽ, bằng phẳng.

- Phấn các màu.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <p>- Cô dẫn trẻ xuống sân cho trẻ đứng chỗ bóng mát và quan sát bầu trời.</p> <p>2. Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>* Quan sát bầu trời.</p> <p>+ Con có nhận xét gì về bầu trời hôm nay?</p> <p>+ Quan sát trên trời chúng mình thấy có gì nào?</p>	<p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ trả lời</p>

<p>+ Gió có thổi không? Tại sao con biết?</p> <p>+ Khi ra ngoài trời có nắng các con phải làm gì?</p> <p>+ Nếu như trời sắp mưa thì cm sẽ thấy hiện tượng gì?</p> <p>+ Cô khẳng định lại các ý kiến của trẻ.</p> <p>* TCVD: Tìm bạn.</p> <p>+ Cô cho trẻ vừa chơi vừa hát bài “Tìm bạn thân”</p> <p>+ Cho trẻ chơi 3, 4 lần.</p> <p>* CTD: Vẽ tự do trên sân trường.</p> <p>+ Trẻ vẽ tự do theo ý thích trên sân trường.</p> <p>+ Cô QS, động viên khuyến khích trẻ, nhắc trẻ vui chơi ĐK</p> <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.</p>	<p>- Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ chơi</p>
---	-------------------------------------

III. Hoạt động chiều

-Ôn bài hát “Quả”. Bình bầu bé ngoan

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ nhớ tên bài hát “Quả”, nhận ra giai điệu quen thuộc.
- Trẻ biết hát theo cô một số câu hát đơn giản trong bài.

b. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng hát, nghe – vận động theo nhạc.
- Biết giao tay, trả lời câu hỏi đơn giản về nội dung bài hát.

c. Thái độ

- Trẻ vui vẻ, hứng thú khi ôn bài hát.
- Tích cực tham gia bình bầu để nhận “phiếu Bé ngoan”.

2. Chuẩn bị

- Loa mở nhạc bài “Quả”. Thẻ hình: quả cam, quả chuối, quả xoài, quả táo...
- Phiếu bé ngoan để phát cuối giờ.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Ôn định – Gây hứng thú</p> <p>-Cô và trẻ chơi trò “Lắc lư theo nhịp quả” (vận động nhẹ).</p> <p>“Các con có muốn nghe lại bài hát về các loại quả không?”</p> <p>2. Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>*Ôn bài hát “Quả”</p> <p>a. Cô hát mẫu: Hát 1 lần rõ giai điệu, kết hợp minh họa động tác</p>	<p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ TL</p> <p>- Trẻ thực hiện</p>

<p>-Cô vừa hát bài gì? Trong bài có những loại quả nào?</p> <p>b. Trẻ hát cùng cô</p> <p>-Hát câu ngắn → hát trọn bài.</p> <p>-Khuyến khích trẻ làm động tác minh họa</p> <p>c. Trò chơi: Ai nhanh hơn?</p> <p>-Cô giơ hình quả → trẻ gọi tên.</p> <p>-Ai gọi nhanh – đúng → cô khen.</p> <p>3. Hoạt động 3: Bình bầu Phiếu Bé ngoan</p> <p>-Hôm nay con có ngoan không?</p> <p>-Con có chơi đẹp không?</p> <p>-Con có cất đồ chơi đúng nơi chưa?</p> <p>-Cô nêu tên những trẻ ngoan – thực hiện tốt trong ngày.</p> <p>-Phát phiếu bé ngoan cho trẻ.</p> <p>-Khuyến khích trẻ chưa ngoan cố gắng thêm.</p> <p>4. Hoạt động 4. Kết thúc</p> <p>-Trẻ đi nhẹ nhàng chuyển HĐ, xếp hàng rửa tay ăn chiều</p> <p>-Cô khen trẻ tham gia tốt.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ thực hiện</p>
---	--

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

TUẦN 3:**Chủ đề nhánh: NHỮNG BÔNG HOA ĐẸP**

(Thời gian thực hiện: Từ ngày 05/01 đến ngày 09/01//2026)

1. Yêu cầu**a. Kiến thức**

- MT2*. Tập các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp
- MT5*. Trẻ thực hiện phối hợp vận động tay - mắt, biết lăn, bắt bóng với cô.
- MT7*. Trẻ thực hiện các vận động, cử động cổ tay, bàn tay, ngón tay trong các vận động.
- MT8*. Trẻ xếp tháp, lồng hộp, xếp chồng được 4-5 hình khối.
- MT16*. Sờ nắn, nhìn, nghe, ngửi, ném để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng.
- MT18*. Nhận biết một số bộ phận trên cơ thể con người.
- MT36*. Bắt chước một vài hành vi xã hội (trò chơi búp bê, cho búp bê ăn, nghe điện thoại...)
- MT40*. Biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát, bản nhạc quen thuộc (dậm chân, lắc lư, vỗ tay).
- MT41*. Thích vẽ, xem tranh xâu hạt, xếp hình đơn giản
- Trẻ biết tên gọi và đặc điểm nổi bật của cây hoa hồng, cây hoa cúc. Biết chơi trò chơi “Gieo hạt”
- Trẻ biết tên vận động “Bật qua các vòng”. Biết cách bật bằng hai chân liên tục và đáp vào bên trong từng vòng.
- Trẻ biết tên gọi, màu sắc bông hoa, cách lật giấy, phết hồ vào mặt sau và dán không làm nhăn theo hướng dẫn của cô.

b. Kỹ năng

- Trẻ trả lời các câu hỏi của cô rõ ràng.
- Rèn kỹ năng bật bằng 2 chân không chạm vào mép vòng.
- Tăng khả năng thăng bằng, phối hợp chân – tay – mắt.
- Rèn tư thế ngồi, cách lật giấy, phết hồ vào mặt sau, miết không làm nhăn giấy, sự kiên trì và ghi nhớ có chủ định.
- Rèn khả năng ghi nhớ có chủ đích ở trẻ
- Phát triển kỹ năng quan sát cho trẻ.
- Rèn luyện sự khéo léo, trẻ mạnh dạn tự tin.
- Phát triển kỹ năng quan sát, khả năng cảm thụ âm nhạc, thói quen tốt khi nghe hát
- Phát triển thể lực cho trẻ.

c. Thái độ

- Biết nghe lời cô giáo hướng dẫn
- Trẻ mạnh dạn, tự tin, có ý thức tổ chức kỷ luật.

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn sản phẩm của mình tạo ra.
- Trẻ biết yêu thương, vâng lời cô giáo

2. Chuẩn bị

a. Trang trí, tạo môi trường lớp học

- Tranh ảnh và tranh lô tô về chủ đề: Cây xanh và những bông hoa đẹp
- Các góc chơi trang trí đồ dùng đồ chơi theo chủ đề như: Tranh, ảnh, lô tô, đồ chơi bằng nhựa, gỗ, len ở các góc hoạt động

b. Đồ dùng dạy học của cô

- Đồ dùng sử dụng an toàn, hiệu quả, phù hợp với chủ đề, có màu sắc rõ ràng, gần gũi sáng tạo dễ sử dụng.
- Đồ chơi sáng tạo có màu sắc rõ nét, an toàn, đủ cho cô và trẻ sử dụng.
- Các trò chơi vận động, trò chơi dân gian.
- Các bài thơ, câu chuyện, câu đố, đồng dao, ca dao về chủ đề.

c. Tài liệu, học liệu của trẻ

- Giấy màu, bút chì, sáp, keo, kéo, đất.
- Các hình khối, hàng rào, nút nhựa, bút chì, sáp màu, giấy vẽ, đất nặn.
- Sách làm quen với toán, tạo hình.
- Đồ dùng đồ chơi ở các góc phong phú đa dạng, đủ cho trẻ sử dụng.

3. Các hoạt động theo tuần

3.1. Đón trẻ

3.2. Thẻ dực sáng

3.3 Hoạt động góc

a. Dự kiến nội dung góc chơi

- Góc TTV: Bán đồ dùng chăm sóc cây
- Góc HĐVĐV: Xâu vòng bằng lá cây
- Góc VĐ: Chơi kéo xe chở hàng rào và cây ăn quả
- Góc nghệ thuật: Tô màu lá cây

b. Mục đích, yêu cầu

- Trẻ biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (Bán hàng)
- Trẻ biết phối hợp cử động được bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong các HĐ
- Trẻ biết chơi thân thiện cạnh trẻ khác

c. Chuẩn bị

- Bố trí các khu chơi phù hợp, thuận tiện cho trẻ chơi.
- Các loại đồ dùng tại các khu: búp bê, bộ xếp hình, tranh về 1 số loại rau.

d. Tiến hành

- Thoả thuận: Cô giới thiệu các khu chơi: khu bế em, khu xếp vườn trồng rau, khu xem tranh, khu HĐVĐV. Hướng cho trẻ thích chơi khu nào sẽ tự ý về khu đó để chơi.

- Quá trình chơi: Cô chơi cùng với trẻ hướng dẫn, kích thích trẻ chơi tạo tình huống để trẻ mở rộng nội dung chơi. Trong quá trình trẻ chơi, hỏi trẻ để trẻ phát triển ngôn ngữ.
- + Đến khu chơi thao tác vai cô hỏi trẻ: Con đang làm gì đấy? Cách bế em như thế nào? Con ru em bằng bài hát ru gì?
- + Đến khu xây dựng cô hỏi: Hôm nay các con xếp gì? Các con xếp nhà như thế nào?
- ...
- + Đến khu hoạt động với đồ vật: Các con đang chơi gì đấy? Cách chơi xe đẩy đồ chơi như thế nào?...

e. Kết thúc chơi:

- Cho trẻ nhận xét nhóm chơi. Cho trẻ thu cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng.

3.4. Hoạt động thay thế hoạt động góc

- Thứ 4: **Bông hoa ngọt ngào**

4. Hoạt động soạn theo ngày:

Thứ 2 ngày 05 tháng 01 năm 2026

I. Hoạt động học: LVPTNT

Nhận biết: Cây hoa hồng, cây hoa cúc

Trò chơi: Gieo hạt

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết tên gọi và đặc điểm nổi bật của cây hoa hồng, cây hoa cúc. Biết chơi trò chơi “Gieo hạt”

b. Kỹ năng

- Rèn sự chú ý và phát triển ngôn ngữ, trí nhớ cho trẻ.

c. Thái độ

- Giáo dục trẻ chú ý học bài.

2. chuẩn bị

- Đồ dùng: tranh ảnh cây hoa hồng, cây hoa cúc, que chỉ, bàn.
- Tâm thế: Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Gọi mở</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ cùng hát bài “Màu hoa”. + Chúng mình vừa hát bài hát gì? + Bài hát nói về màu hoa gì? - Bài hát nói nói về màu tím, đỏ, vàng của các loại hoa đẹp đấy. Hôm nay cô mang đến cho các con nhiều quà các con xem là cái gì. 	<ul style="list-style-type: none"> Trẻ hát Màu hoa Vàng, đỏ, tím Trẻ lắng nghe
<p>2. Hoạt động 2. Nhận biết: Cây hoa hồng, cây hoa cúc.</p>	

<p>* Cây hoa hồng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi: “Trôn cô, trôn cô”. - Cô xuất hiện tranh “Cây hoa hồng” và hỏi trẻ - Cô có bức tranh vẽ cây hoa hồng? - À đúng rồi đây là hình ảnh cây hoa hồng đấy. - Cô nói từ “Cây hoa hồng” 2-3 lần. - Cô cho tổ, nhóm, cá nói từ “Cây hoa hồng” 2-3 lần. - Cô chú ý sửa sai, động viên trẻ nói đúng từ, đúng câu. <p>+ Lá cây hoa hồng màu gì? + Bông hoa màu gì?</p> <p>=> Đây là hình ảnh cây hoa hồng, có thân, lá và hoa, hoa màu đỏ, lá màu xanh. Muốn cây đẹp có hoa xanh tốt chúng mình phải tưới nước không ngắt hóa bẻ cành.</p> <p>* Cây hoa cúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi “Trời tối trời sáng” - Cô xuất hiện tranh cây hoa cúc và hỏi trẻ <p>+ Cô có bức tranh vẽ cây gì?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nói từ “Cây hoa cúc” 2-3 lần - Cho tổ, nhóm, cá nói từ “Cây hoa cúc” 2-3 lần. - Cô chú ý sửa sai, cho trẻ nói đúng từ, câu. <p>+ Cây hoa cúc có lá màu gì? + Bông hoa cúc màu gì?</p> <p>=> Đây là hình ảnh mẹ, mẹ có tóc dài, mặc bộ váy màu đỏ.</p> <p>+ Cô vừa dạy các con bài học gì?</p> <p>* Trò chơi: Gieo hạt.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi cho trẻ - Cho trẻ chơi cùng cô 2 - 3 lần. - Cô động viên khen trẻ - Chúng mình vừa chơi trò chơi gì? <p>3.Hoạt động 3. Kết thúc: Nhận xét cho trẻ ra chơi.</p>	<p>Trẻ chơi</p> <p>Cây hoa hồng</p> <p>Trẻ nghe</p> <p>Trẻ nói</p> <p>Màu xanh</p> <p>Màu đỏ</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Cây hoa cúc</p> <p>Lắng nghe</p> <p>Trẻ nói</p> <p>Màu xanh</p> <p>Màu vàng</p> <p>Cây hoa hồng...</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Gieo hạt</p> <p>Trẻ ra chơi</p>
---	--

II. Hoạt động ngoài trời

- **HĐCCĐ:** Dạo chơi sân trường

- **TCVĐ:** Bịt mắt

- **CTD:** Chơi tự chọn

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ đi dạo nhẹ nhàng, hít thở không khí trong lành.

- Trẻ biết trả lời câu hỏi của cô rõ ràng, mạch lạc, không xô lấn, xen đẩy bạn.

- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động

2. Chuẩn bị

- Sân trường sạch sẽ.
- Trang phục gọn gàng .

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện kiểm tra sức khoẻ - Cô cùng trẻ vừa đi vừa vỗ tay hát bài “ Đi chơi” đi ra sân trường. 	- Trẻ thực hiện
<p>2. Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>*Đạo chơi hít thở không khí trong lành</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đi dạo, hít thở không khí trong lành. + Cô cùng trẻ đứng chân rộng bằng vai, hai tay giơ lên cao hít vào, hai tay đưa xuống đồng thời thở ra. + Cô hỏi trẻ: + Sau khi hít thở các con thấy thế nào? + Để cho cơ thể khoan khoái, dễ chịu chúng mình phải làm gì? + Bạn nào có thể đưa ra ý kiến của mình sau khi thực hiện động tác hít thở nào? + Cô khẳng định lại các ý kiến của trẻ. <p>* TCVD: Bịt mắt</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cô nhắc lại cách chơi + Cho trẻ chơi 2,3 lần. <p>*CTD: Nhặt hoa, lá về làm đồ chơi.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cô cho trẻ tự do nhặt hoa lá về xếp thành hình yêu thích và làm đồ chơi, con vật ngộ nghĩnh. + Cô quan sát trẻ chơi, động viên, khuyến khích trẻ. 	- Trẻ thực hiện - Trẻ trả lời -Trẻ đưa ra ý kiến -Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi
<p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. 	- Trẻ chơi

III. Hoạt động chiều

- Trẻ xem một số loại tranh về các loại hoa

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

-Trẻ nhận biết và gọi tên được một số loại hoa quen thuộc: *hoa hồng, hoa cúc, hoa đồng tiền, hoa sen...*

-Trẻ biết phân biệt đặc điểm nổi bật: màu sắc, hình dạng cánh hoa.

b. Kỹ năng

-Rèn khả năng quan sát tranh, tập trung chú ý.

-Trẻ biết trả lời câu hỏi đơn giản: “Đây là hoa gì?”, “Màu gì?”.

c. Thái độ

- Trẻ hứng thú khi xem tranh.
- Biết yêu quý và giữ gìn hoa, không bứt hoa bừa bãi.

2. Chuẩn bị

- Tranh ảnh lớn, rõ ràng về các loại hoa (hồng, cúc, sen...).
- Một bó hoa thật (nếu có) để tạo sự hứng thú.
- Nhạc mở nhẹ nhàng về chủ đề hoa.
- Rổ nhỏ cho trẻ “chọn tranh hoa con thích”.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.Hoạt động 1.Ổn định – Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô mở nhạc nhẹ, cầm bó hoa bước vào lớp. -Cô hỏi: +Cô có gì đây? +Các con đã từng thấy hoa ở đâu? → Dẫn vào hoạt động xem tranh hoa. <p>2. Hoạt động 2: Quan sát tranh hoa</p> <p>a. Cô giới thiệu từng tranh</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô đưa tranh hoa hồng: +Đây là hoa gì? + Hoa màu gì? +Cánh hoa tròn hay nhọn? -Tương tự với hoa cúc, hoa sen, hoa đồng tiền. <p>b. Cho trẻ gọi tên – nhận xét</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô gọi mở: +Con thích bông hoa nào? + Vì sao con thích màu này? <p>c. So sánh đơn giản</p> <ul style="list-style-type: none"> -Hoa hồng màu gì? -Hoa cúc có nhiều cánh hay ít cánh? <p>(Cô khen những trẻ trả lời đúng để tạo động lực.)</p> <p>* Trò chơi: “Chọn đúng hoa”</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô giới thiệu cách chơi: Cđặt tranh lẫn lộn trên bàn. Yêu cầu: “Ai tìm được hoa hồng cho cô?”; “Ai tìm hoa cúc?” Trẻ chọn và giơ tranh lên. - Trẻ chơi 2-3 lần. -Cô nhận xét – khen trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ trả lời -Trẻ quan sát -Trẻ trả lời -Trẻ trả lời -Trẻ trả lời -Trẻ chơi
<p>3.Hoạt động 3. Kết thúc – Nhận xét</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô cho trẻ giơ tranh hoa mà con thích nhất. -Cô khen trẻ biết xem tranh, gọi tên hoa. -Cho trẻ vận động nhẹ theo nhạc “Màu hoa”. 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ thực hiện

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ

- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 3 ngày 06 tháng 01 năm 2026

I. Hoạt động học: LVPTTC

- VĐCB: Bật qua các vòng

- TC: Nu na nu nống

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết tên vận động “Bật qua các vòng”.
- Biết cách bật bằng hai chân liên tục và đáp vào bên trong từng vòng.

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng bật bằng 2 chân không chạm vào mép vòng.
- Tăng khả năng thăng bằng, phối hợp chân – tay – mắt.
- Rèn sự mạnh dạn, tự tin khi thực hiện vận động.

3. Thái độ

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.
- Biết chờ đến lượt, không chen lấn.
- Biết giữ gìn đồ dùng, chơi an toàn.

2. Chuẩn bị

- 4–6 vòng thẻ đục đặt thẳng hàng (khoảng cách 30–40 cm).
- Nhạc vận động nhẹ nhàng.
- Sàn sạch, an toàn, không trơn trượt.

3. Tiến hành hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Ổn định</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô trò chuyện và kiểm tra sức khỏe của trẻ <p>2. Hoạt động 2. Nội dung</p> <p>*Khởi động</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô bật nhạc, dẫn trẻ đi vòng tròn: đi thường → đi nhanh → đi chậm → chạy nhẹ → đi về chỗ. -Tập các động tác tay – chân – bụng đơn giản: <ul style="list-style-type: none"> +Giơ tay lên cao, đưa tay sang hai bên. +Co – duỗi chân, đứng lên – ngồi xuống nhẹ nhàng. -Cô giới thiệu: Hôm nay cô và các con sẽ cùng chơi vận động <i>Bật qua các vòng</i> nhé!” *VĐCB: Bật qua các vòng 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ trò chuyện -Trẻ khởi động

<p>-Lần 1: Cô làm mẫu không giải thích: đứng trước vòng → bật bằng 2 chân vào mỗi vòng → bật liên tục đến hết hàng vòng.</p> <p>-Lần 2: Giải thích: Hai chân chụm lại. Khụy gối nhẹ. Bật mạnh để vào vòng, không dẫm lên vòng. Giữ thẳng bằng.</p> <p>* Trẻ thực hiện</p> <p>-Cô gọi 2–3 trẻ lên làm thử lần đầu để cả lớp quan sát.</p> <p>-Sau đó cho lần lượt từng trẻ bật qua các vòng.</p> <p>-Cô đứng gần hỗ trợ trẻ nhút nhát hoặc bật chưa đúng.</p> <p>* Biến đổi vận động (tùy khả năng)</p> <p>-Cô đặt vòng xa hơn cho trẻ khá.</p> <p>-Đặt vòng to – nhỏ xen kẽ để trẻ chú ý quan sát.</p> <p>* Trò chơi VĐ: “Chuyền vòng nhanh”</p> <p>-Cô giới thiệu luật chơi và cách chơi.</p> <p>+Chia trẻ thành 2 đội: Mỗi đội xếp hàng trước dãy vòng. Khi có hiệu lệnh “Bật!”, trẻ đầu tiên bật qua hết các vòng rồi chạy về chạm bạn tiếp theo. Đội nào hoàn thành trước sẽ thắng</p> <p>-Yêu cầu: Trẻ chờ đến lượt. Không đẩy bạn. Luôn bật bằng hai chân.</p> <p>-Cho trẻ chơi 2-3 lần</p> <p>3.Hoạt động 3. Kết thúc</p> <p>-Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng, hít thở sâu.</p> <p>-Cô nhận xét: Hôm nay các con bật rất giỏi và ngoan. Cô khen cả lớp!</p>	<p>-Trẻ tập</p> <p>-Trẻ thử sức</p> <p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ chơi</p> <p>-Trẻ thực hiện</p>
---	--

II. Hoạt động ngoài trời

- Nhận biết màu đỏ-màu xanh-màu vàng

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ nhận biết được 3 màu cơ bản: đỏ – xanh – vàng.
- Biết gọi đúng tên màu khi cô yêu cầu.

b. Kỹ năng

- Phát triển khả năng quan sát, ghi nhớ và phân loại màu sắc.
- Rèn kỹ năng ngôn ngữ: gọi tên màu đúng.
- Tăng khả năng phối hợp mắt – tay khi phân nhóm màu.

c. Thái độ

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.
- Biết chờ đến lượt, không tranh giành đồ chơi.
- Yêu thích màu sắc xung quanh.

2. Chuẩn bị

- Thẻ màu đỏ – xanh – vàng (mỗi màu 3–5 thẻ).
- Một số đồ vật thật có màu đỏ, xanh, vàng: bóng, khối gỗ, cốc, hoa, ô tô...
- Nhạc vui nhộn cho phần khởi động.

-Rô đựng đồ theo 3 màu.

-Ngồi theo hình vòng cung, trang phục thoải mái

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Ôn định</p> <p>-Cô bật nhạc, cho trẻ vận động theo bài: lắc tay – giơ tay – bước tại chỗ.</p> <p>-Cô giới thiệu: Hôm nay cô và các con sẽ khám phá màu đỏ – màu xanh – màu vàng nhé!”</p> <p>2. Hoạt động 2: Nhận biết màu</p> <p>* Cô giới thiệu từng màu</p> <p>a. Màu đỏ</p> <p>-Cô giơ thẻ màu đỏ:</p> <p>+Đây là màu đỏ. Các con nói cùng cô nào: “màu đỏ”</p> <p>-Cho trẻ chạm, nhìn, lặp lại.</p> <p>b. Màu xanh</p> <p>-Cô giơ thẻ màu xanh:</p> <p>+Đây là màu xanh. Các con nói: màu xanh.”</p> <p>-Cho trẻ quan sát – nhắc lại.</p> <p>c. Màu vàng</p> <p>-Cô giơ thẻ màu vàng:</p> <p>+Đây là màu vàng. Các con nói: màu vàng.”</p> <p>* So sánh – nhận biết</p> <p>Cô đặt 3 thẻ màu trước mặt và hỏi:</p> <p>+Đâu là màu đỏ?</p> <p>+Đâu là màu xanh?</p> <p>+Đâu là màu vàng?</p> <p>-Trẻ chỉ vào màu cô yêu cầu.</p> <p>c. Trẻ thực hành</p> <p>- Cô cho trẻ lần lượt lên chọn đồ vật theo yêu cầu:</p> <p>+Con hãy chọn cho cô 1 đồ màu đỏ.</p> <p>+Con tìm giúp cô đồ màu xanh.</p> <p>+Ai tìm được đồ màu vàng nào?</p> <p>-Cô khen ngợi và chỉnh sửa nhẹ nếu trẻ chọn chưa đúng.</p> <p>3. Hoạt động 3: Trò chơi củng cố</p> <p>-Trò chơi 1: “Tìm đúng rổ màu”</p> <p>+Cô giới thiệu cách chơi: Trên bàn có 3 rổ: rổ màu đỏ – rổ màu xanh – rổ màu vàng.</p> <p>+Trẻ cầm một đồ vật và bỏ vào đúng rổ cùng màu.</p> <p>+Yêu cầu: Trẻ biết nhìn màu trước khi bỏ vào rổ. Không ném, không tranh nhau.</p> <p>-Trò chơi 2: “Ai nhanh hơn?”</p> <p>+Cô giơ thẻ màu nào, trẻ phải giơ đồ chơi có màu giống.</p>	<p>-Trẻ thực hiện</p> <p>-Trẻ thực hiện</p> <p>-Trẻ nói</p> <p>-Trẻ nói</p> <p>-Trẻ nói</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ chỉ</p> <p>-Trẻ thực hành</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ lắng nghe</p>

=>Giáo dục trẻ: “Mỗi khi chơi xong, chúng mình nhớ cất đồ chơi đúng chỗ để lớp mình luôn sạch

3.HĐ3. Kết thúc

- Cho trẻ cùng hát, vận động theo bài hát “Dọn đồ chơi”

- Trẻ thực hiện

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ

- Trạng thái cảm xúc:

- Kiến thức, kỹ năng:

.....

.....

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

- Biện pháp khắc phục:

Thứ 4 ngày 07 tháng 01 năm 2026

I.Hoạt động học:

-HDVĐV: Dán hoa

-Hát: Hái hoa

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết tên gọi, màu sắc bông hoa, cách lật giấy, phết hồ vào mặt sau và dán không làm nhăn theo hướng dẫn của cô.

b.Kỹ năng

- Rèn tư thế ngồi, cách lật giấy, phết hồ vào mặt sau, miết không làm nhăn giấy, sự kiên trì và ghi nhớ có chủ định.

c. Thái độ

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn sản phẩm của mình tạo ra.

2. Chuẩn bị

- Đồ dùng của cô: Tranh mẫu, Giấy A3, hoa cắt sẵn, hồ dán bảng.

- Đồ dùng của trẻ: Bàn, ghế, hoa cắt sẵn, rổ, giấy A4, hồ dán, khăn lau, giá treo sản phẩm của trẻ.

3.Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Gợi mở:</p> <p>- Cô và trẻ cùng hát bài: Hái hoa</p> <p>+ Các con vừa hát bài hát gì?</p> <p>+ Bài hát nói về cái gì?</p> <p>=> Bài hát nói về bông hoa đẹp. Hôm nay cô mang đến cho các con một món quà nữa đây.</p>	<p>Trẻ hát</p> <p>Hái hoa</p> <p>Bông hoa đẹp</p>

2.Hoạt động 2. HĐVDV: Dán hoa.

**Quan sát đàm thoại tranh mẫu*

- Cho trẻ chơi trò chơi “Trời tối, trời sáng”.
- Cô xuất hiện tranh mẫu và hỏi trẻ.
- + Cô có bức tranh gì đây?
- Đúng rồi đây là bức tranh cô dán bông hoa đấy .
- Cả lớp nói từ “Bông hoa” cùng cô nào.
- + Các con cùng nhau quan sát thật kĩ xem bức tranh dán bông hoa có những đặc điểm gì?
- + Bông hoa có màu gì?
- + Cô dán bông hoa như thế nào?
- + Cô dán có bị nhăn không nào?
- => Đây là bức tranh cô dán bông hoa đấy, cô dán bông hoa ở giữa, không làm các cánh hoa bị nhăn.

** Làm mẫu*

- Để dán được bức tranh bông hoa đẹp các con cùng quan sát cô dán trước nhé.
- Cô cầm bông hoa và lật mặt trái lên, cô dùng đầu ngón tay chấm ít keo bôi vào mặt trái, nhớ là bôi ít xung quanh mép các cánh hoa và giữa bông hoa rồi cô dán vào giữa tờ giấy, dùng các ngón tay miết nhẹ từ trong ra các cánh hoa thì bông hoa mới không nhăn.
- + Cô vừa dán xong bức tranh gì?
- + Cô dán như thế nào?

** Trẻ thực hiện*

- Cô cho trẻ về bàn ngồi, phát đồ dùng cho trẻ.
- Cô hỏi trẻ tư thế ngồi cách bôi hồ.
- Trong khi trẻ dán cô mở nền nhạc nền cho trẻ dán.
- Cô bao quát, khen động viên trẻ.
- Trẻ nào chưa biết phết hồ và dán cô hd và giúp đỡ trẻ.

** Trưng bày sản phẩm*

- Cho trẻ dừng tay và chơi trò chơi “Thẻ đục”
- Cô giúp trẻ trưng bày sản phẩm.
- Cô hướng dẫn trẻ nhận xét bài của mình của bạn.
- Con thích bài của bạn nào? Vì sao?
- Cô nhận xét tuyên dương trẻ .
- + Cô dạy các con bài học gì?

Trẻ chơi
Trẻ quan sát
Bông hoa

Trẻ nói
Bông hoa

Màu đỏ
Đẹp
Không nhăn
Trẻ lắng nghe

Trẻ quan sát và lắng
nghe

Trẻ ngồi

Trẻ dán

Trẻ quan sát nhận
xét cùng cô

Trẻ trả lời

Dán hoa

* Hoạt động 3. Kết thúc: Cô nhận xét cho trẻ ra chơi	Trẻ ra chơi
---	-------------

II. Hoạt động ngoài trời

- NBTN “**Hoa hồng, hoa cúc tại thư viện**”

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ nhận biết được hoa hồng và hoa cúc.
- Biết một số đặc điểm nổi bật:
 - +Hoa hồng: cánh mềm, nhiều cánh, màu đỏ/hồng...
 - +Hoa cúc: cánh dài, nhỏ, màu vàng/trắng...
- Trẻ hiểu: hoa thường được dùng để trang trí và làm đẹp.

b. Kỹ năng

- Rèn khả năng quan sát, so sánh, gọi tên đúng hoa.
- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc qua tập nói theo mẫu cô.
- Rèn kỹ năng lật tranh, xem sách nhẹ nhàng trong thư viện.

3. Thái độ

- Trẻ biết giữ gìn sách, không xé, không vẽ bậy.
- Hứng thú với hoạt động đọc – xem tranh trong thư viện.
- Biết chờ đến lượt, không chen lấn.

2. Chuẩn bị

* Đồ dùng của cô

- Tranh hoặc sách tranh lớn có hình **hoa hồng** và **hoa cúc** (dùng tại thư viện).
- Một số bông hoa thật (nếu có): hoa hồng, hoa cúc.
- Thẻ hoa hồng – hoa cúc cho từng nhóm trẻ.
- Gian sách hoặc góc thư viện sạch đẹp, đủ ánh sáng.

* Đồ dùng của trẻ

- Sách tranh nhỏ có hình hoa (mỗi trẻ 1 quyển hoặc 1 quyển/2 trẻ).
- Ngồi vòng cung trong khu vực thư viện.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.Hoạt động 1: Ổn định – Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô dẫn trẻ vào thư viện, nhắc trẻ ngồi ngay ngắn. -Cô mở bài hát nhẹ nhàng về hoa (Hoa hồng tặng cô...). -Giới thiệu: Hôm nay cô và các con sẽ cùng xem sách và tìm hiểu về hoa hồng và hoa cúc trong thư viện nhé! <p>2.Hoạt động 2: Nhận biết – Tập nói</p> <p>* Quan sát tranh hoa hồng</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô giơ tranh hoặc sách mở trang có hoa hồng. -Hướng dẫn trẻ quan sát: <ul style="list-style-type: none"> +<i>Hoa gì đây?</i> +<i>Hoa hồng có màu gì?</i> +<i>Cánh hoa thế nào?</i> 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ thực hiện theo sự hd của cô -Trẻ quan sát -Trẻ trả lời

<p>-Cô gợi ý: Hoa hồng có nhiều cánh, cánh mềm, thơm nhẹ. -Cho trẻ tập nói mẫu: Hoa hồng – hoa hồng đỏ – cánh mềm</p> <p>* Quan sát tranh hoa cúc -Cô giới thiệu tranh hoa cúc. -Hỏi trẻ: +<i>Đây là hoa gì?</i> +<i>Hoa cúc có cánh như thế nào?</i> -Cô mô tả: Hoa cúc có nhiều cánh nhỏ, dài, thường có màu vàng.” -Cho trẻ tập nói mẫu: Hoa cúc – hoa cúc vàng – cánh nhỏ dài</p> <p>* So sánh -Cô đặt hai tranh cạnh nhau: hoa hồng – hoa cúc. -Đặt câu hỏi: +<i>Hoa hồng và hoa cúc giống nhau ở điểm nào?</i> +<i>Khác nhau ở điểm nào?</i> -Gợi ý: +<i>Giống: đều là hoa, đều có cánh.</i> +<i>Khác: hoa hồng cánh tròn, nhiều lớp; hoa cúc cánh dài, nhỏ.</i></p> <p>* Trẻ xem sách tại thư viện -Cô phát sách tranh cho trẻ. -Hướng dẫn: Các con lật sách nhẹ nhàng, tìm xem trong sách có hoa hồng hoặc hoa cúc không nhé. -Cô đi quan sát – hỗ trợ – hỏi trẻ: +<i>Con chỉ cho cô hoa hồng đâu nào?</i> +<i>Hoa cúc ở trang nào?</i></p> <p>* Trò chơi 1: “Tìm đúng bông hoa” -Cô để trên bàn các thẻ hoa hồng và hoa cúc. -Cô nói: +<i>Ai tìm cho cô hoa hồng?</i> +<i>Ai chọn được hoa cúc?</i> -Trẻ lên chọn theo hiệu lệnh.</p> <p>* Trò chơi 2: “Ghép hoa vào giỏ” -Có 2 giỏ: giỏ hoa hồng – giỏ hoa cúc. -Trẻ cầm thẻ hoa và bỏ đúng vào giỏ tương ứng.</p> <p>3. Hoạt động 3. Kết thúc -Cô cùng trẻ nhắc lại: Hôm nay chúng con biết hoa hồng – hoa cúc. -Nhận xét – khen trẻ. -Cô dặn trẻ khi đến thư viện: Chúng mình xem sách nhẹ nhàng, giữ gìn sách thật tốt nhé!</p>	<p>-Trẻ nói</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ nói</p> <p>-Trẻ so sánh đơn giản</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ xem sách</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ TL</p> <p>-Trẻ chơi</p> <p>-Trẻ lắng nghe</p>
---	---

III. Hoạt động thay thế hoạt động góc

-Hoạt động: Bông hoa ngọt ngào

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết đặc điểm đơn giản của kẹo: màu sắc, hình dáng mềm – cứng.(S)
- Trẻ nhận biết bông hoa gồm: cuống, cánh.(S)
- Trẻ sử dụng một số vật liệu đơn giản: que, giấy màu, băng dính để tạo sản phẩm.(T)
- Trẻ biết gắn kẹo lên que tạo thành bông hoa bằng cách dán/bọc giấy.(E)
- Trẻ sáng tạo trang trí cánh hoa bằng giấy màu, sticker.(A)
- Trẻ nhận biết và gọi tên một số màu; lựa chọn 1–2 kẹo để làm hoa.(M)

2. Chuẩn bị

- Kẹo mềm, kẹo mút hoặc kẹo dẻo (loại an toàn, to và khó nghẹn).
- Que tre/ống hút cứng.
- Giấy màu cắt sẵn hình cánh hoa đơn giản.
- Băng dính hai mặt.
- Giỏ nhỏ để trẻ đựng sản phẩm.

Lưu ý: Không để trẻ tự bóc kẹo, tránh ăn ngay trong giờ.

3. Tiến hành hoạt động

*Hoạt động 1: Khởi động – Khám phá kẹo và hoa

- Cô cho trẻ xem giỏ kẹo và hỏi: “Kẹo có màu gì đây?”
- Cô cho trẻ quan sát bông hoa thật/hoa giả.
- Trò chuyện: “Hoa có cuống, có cánh... Nếu mình dùng kẹo làm nhụy hoa thì sao nhỉ?”

* Hoạt động 2: Trải nghiệm STEAM – Làm bông hoa từ kẹo

-*Cô làm mẫu:*

1. Chọn 1 viên kẹo (nhụy hoa).
2. Gắn kẹo vào đầu que tre/ống hút.
3. Dán 3–4 cánh giấy màu quanh viên kẹo.
4. Tạo thành bông hoa ngọt ngào.

-*Trẻ thực hiện:*

- +Trẻ chọn que + kẹo + cánh hoa.
- +Cô hỗ trợ trẻ dán cánh hoa, giữ kẹo cho chắc.
- +Trẻ gắn thêm sticker (nếu có).

- *Trung bày – Sản phẩm của bé*

- +Cho trẻ cắm hoa vào “vườn hoa kẹo” (giỏ/ống xốp).
- +Cô khen từng sản phẩm.
- +Cho trẻ mang về một bông hoa tặng mẹ/bạn.

*Hoạt động 3. Kết thúc

- Hát “Mừng sinh nhật”, “Màu hoa”... và vừa ngắm hoa trẻ làm.
- Nhận xét nhẹ nhàng: Trẻ biết chọn kẹo, gắn hoa, phối màu.
- Dặn trẻ: Kẹo chỉ được ăn khi có cô cho phép.

IV. Hoạt động chiều

-Hoạt động “Tô màu xanh cho quả dưa và quả na

(Thực hiện sách tạo hình trang 14)

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ nhận biết được quả dứa và quả na.
- Biết sử dụng bút màu xanh để tô vào quả dứa và quả na theo yêu cầu.

b. Kỹ năng

- Luyện kỹ năng cầm bút đúng cách (cầm bằng 3 đầu ngón tay).
- Phát triển khả năng điều khiển cổ tay, tô nét trong khoảng hình vẽ.
- Tăng khả năng chú ý, kiên trì khi thực hiện bài.

c. Thái độ

- Trẻ hứng thú với hoạt động tô màu.
- Biết giữ gìn sách vở, bút màu.
- Không vẽ bậy ra bàn – sàn – lên người bạn.

2. Chuẩn bị**a. Chuẩn bị của cô**

- Sách Tạo hình của trẻ trang 14 (hình quả dứa và quả na).
- Bút màu xanh cho mỗi trẻ.
- Tranh ảnh quả thật: quả dứa – quả na
- Bàn ghế sạch, khăn lau tay.

b. Chuẩn bị của trẻ

- Sách tạo hình, bút màu.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.Hoạt động 1: Ôn định – Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô cho trẻ xem quả dứa – quả na thật hoặc tranh. -Gợi hỏi: <ul style="list-style-type: none"> +Đây là quả gì? +Quả dứa có màu gì? +Quả na màu gì? -Cô giới thiệu: Hôm nay chúng mình sẽ tô màu xanh cho quả dứa và quả na trong sách tạo hình trang 14 nhé!” <p>2.Hoạt động 2: Quan sát – Nhận biết mẫu</p> <p>* Quan sát mẫu</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô mở sách trang 14 (bài mẫu). -Giới thiệu: <ul style="list-style-type: none"> +Đây là quả dứa. +Đây là quả na. -Nêu yêu cầu: Chúng mình sẽ dùng bút màu xanh để tô cho hai quả này. <p>* Cô làm mẫu</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô cầm bút đúng tư thế (3 ngón tay). -Tô một vùng nhỏ mẫu trong sách của cô: Cô tô nhẹ nhàng, tô từ trái sang phải, không chờm ra ngoài. <p>* Trẻ thực hành</p>	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ quan sát -Trẻ trả lời -Trẻ lắng nghe -Trẻ chú ý quan sát

<p>-Cô phát sách và bút màu xanh. -Nhắc trẻ mở trang 14. -Cô quan sát và hỗ trợ: Bạn chưa biết cầm bút → cô chỉnh tay. Bạn tô ra ngoài → cô nhắc “Con tô nhẹ vào trong hình nhé.” -Khen trẻ: Con tô rất đẹp – Rất đúng màu xanh! Giáo dục trẻ: Không đưa bút vào miệng. Ngồi ngay ngắn, không chen lấn bạn. 3.Hoạt động 3: Nhận xét – Trưng bày - Hôm nay các con tô quả dưa và quả na rất khéo! -Mời 2–3 trẻ giới bài lên cho cả lớp xem. -Cho trẻ cất sách – bút gọn gàng. -Kết thúc bằng 1 bài hát vui nhẹ.</p>	<p>-Trẻ nhận đồ dùng -Trẻ thực hành -Trẻ lắng nghe -Trẻ giới bài -Trẻ thực hiện</p>
---	--

V. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 5 ngày 08 tháng 01 năm 2026

I.Hoạt động học: LVPTNN:

- LQVH: Thơ hoa kết trái
- Trò chơi: Chiếc túi kì diệu

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ nhớ tên bài thơ, biết đọc thơ theo cô, hiểu sơ qua nội dung bài thơ.

b. Kỹ năng

- Trẻ đọc thơ theo cô, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

c. Thái độ

- Giáo dục trẻ chú ý học bài.

2. Chuẩn bị

- Đồ dùng của cô: Tranh minh thơ, que chỉ tranh, nhạc bài “Màu hoa”.
- Trang phục: Cô và trẻ gọn gàng.
- Tâm thế: Trẻ thoải mái khi tham ra vào hoạt động.

3.Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Hoạt động 1. Gọi mở:	

<p>- Cô và trẻ cùng hát bài “Màu hoa”.</p> <p>+ Chúng mình vừa hát bài hát gì?</p> <p>+ Bài hát nói về màu hoa gì?</p> <p>- Bài hát nói về màu tím, đỏ, vàng của các loại hoa đẹp đấy. Có 1 bài thơ nói rất hay về hoa nữa đấy! Các con chú ý nghe cô đọc nhé.</p> <p>2.Hoạt động 2. Đọc thơ: Hoa kết trái.</p> <p>a. Cô đọc mẫu:</p> <p>+ Lần 1: Cô đọc diễn cảm.</p> <p>+ Lần 2: Cô đọc thơ kết hợp với tranh minh họa.</p> <p>b. Đàm thoại - giảng giải:</p> <p>+ Cô vừa đọc bài thơ gì ?</p> <p>+ Bài thơ nói về cái gì?</p> <p>+ Hoa cà màu gì?</p> <p>+ Hoa huệ màu gì?</p> <p>+ Hoa nhài thì sao?</p> <p>+ Các loại hoa đua nhau làm gì?</p> <p>+ Muốn có nhiều hoa đẹp phải làm gì?</p> <p>=> Giảng giải: Các loại hoa đua nhau cùng nở rộ rất là đẹp như màu trắng, màu tím.</p> <p>c. Dạy trẻ đọc thơ.</p> <p>- Cả lớp đọc thơ cùng cô 2-3 lần.</p> <p>- Cho trẻ đọc theo tổ, nhóm, cá nhân: 2-3 lần</p> <p>- Bao quát, động viên, sửa sai cho trẻ.</p> <p>+ Cô vừa dạy các con bài thơ gì ?</p> <p>* Trò chơi: Chiếc túi kì diệu.</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi.</p> <p>- Tổ chức trẻ chơi 2- 3 lần.</p> <p>- Nhận xét trẻ chơi</p> <p>+ Các con vừa chơi trò chơi gì?</p> <p>3.Hoạt động 3. Kết thúc:</p> <p>- Nhận xét, cho trẻ ra chơi.</p>	<p>Trẻ hát cùng cô</p> <p>Màu hoa</p> <p>Màu vàng, tím, đỏ</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Hoa kết trái</p> <p>Hoa</p> <p>Màu tím</p> <p>Màu trắng</p> <p>Xinh xinh</p> <p>Cùng nở</p> <p>Chăm sóc</p> <p>Trẻ đọc</p> <p>Hoa kết trái</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Chiếc túi kì diệu</p> <p>Trẻ ra chơi.</p>
--	---

II. Hoạt động ngoài trời

- **HĐCCĐ:** Dạo chơi sân trường
- **TCVD:** Bịt mắt
- **CTD:** Chơi tự chọn

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ đi dạo nhẹ nhàng, hít thở không khí trong lành.
- Trẻ biết trả lời câu hỏi của cô rõ ràng, mạch lạc, không xô lấn, xen đẩy bạn.
- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động

2. Chuẩn bị

- Sân trường sạch sẽ.
- Trang phục gọn gàng .

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện kiểm tra sức khoẻ - Cô cùng trẻ vừa đi vừa vỗ tay hát bài “ Đi chơi” đi ra sân trường. 	- Trẻ thực hiện
<p>2. Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>*Đạo chơi hít thở không khí trong lành</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đi dạo, hít thở không khí trong lành. + Cô cùng trẻ đứng chân rộng bằng vai, hai tay giơ lên cao hít vào, hai tay đưa xuống đồng thời thở ra. + Cô hỏi trẻ: + Sau khi hít thở các con thấy thế nào? + Để cho cơ thể khoan khoái, dễ chịu em phải làm gì? + Bạn nào có thể đưa ra ý kiến của mình sau khi thực hiện động tác hít thở nào? + Cô khẳng định lại các ý kiến của trẻ. <p>* TCVD: Bịt mắt</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cô nhắc lại cách chơi + Cho trẻ chơi 2,3 lần. <p>*CTD: Nhật hoa, lá về làm đồ chơi.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cô cho trẻ tự do nhặt hoa lá về xếp thành hình yêu thích và làm đồ chơi, con vật ngộ nghĩnh. + Cô quan sát trẻ chơi, động viên, khuyến khích trẻ. 	- Trẻ thực hiện - Trẻ trả lời -Trẻ đưa ra ý kiến -Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi
<p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. 	- Trẻ chơi

III. Hoạt động chiều

- Hoạt động GD.TCKNXH “ Dạy trẻ bỏ rác đúng nơi quy định”

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết rác thải phải được bỏ vào thùng rác, không vứt bừa bãi.
- Biết nhận ra một số loại rác thường gặp: giấy vụn, vỏ kẹo, lá cây...

b. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng nhận biết hành vi đúng – sai.
- Tập kỹ năng bỏ rác đúng nơi quy định.

-Phát triển kỹ năng tự phục vụ, biết giữ gìn vệ sinh môi trường xung quanh.

c. Thái độ

- Trẻ có thói quen giữ gìn lớp học sạch sẽ.
- Không xả rác bừa bãi.
- Mạnh dạn tham gia vào các hoạt động vệ sinh.

2. Chuẩn bị

- Một số mẫu rác sạch: vỏ kẹo, giấy vụn, lá cây khô...
- 1-2 có hình minh hoạ vui nhộn.
- Tranh thùng rác ảnh: “Hành vi đúng – hành vi sai khi bỏ rác”.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <p>-Cô giả vờ nhìn thấy rác trên sàn: Ôi, sao lớp mình có nhiều rác thế này nhỉ? Ai làm lớp mình bẩn vậy?</p> <p>-Hỏi trẻ: Các con có thích lớp sạch sẽ không?</p> <p>Hôm nay cô sẽ dạy các con cách bỏ rác đúng nơi quy định nhé!</p> <p>2.Hoạt động 2: Nhận biết – Làm mẫu</p> <p>* Nhận biết rác và nơi bỏ rác</p> <p>-Cô lần lượt giơ từng món rác:</p> <p>+Đây là gì? Vỏ kẹo – giấy vụn – lá cây...</p> <p>-Cô hỏi: Nếu chúng ta vứt xuống sàn thì điều gì xảy ra?”</p> <p>* Làm mẫu bỏ rác</p> <p>-Cô cầm vỏ kẹo và làm mẫu:</p> <p>+Bước 1: Cầm rác bằng tay.</p> <p>+Bước 2: Đi đến thùng rác.</p> <p>+Bước 3: Bỏ vào thùng → Đóng nắp.</p> <p>-Nhắc trẻ: Rác phải bỏ vào thùng rác, không vứt bừa bãi.”</p> <p>* Cho trẻ thử theo nhóm nhỏ</p> <p>-2-3 trẻ lên thực hiện theo mẫu cô.</p> <p>-Cô sửa sai nếu trẻ quăng rác hoặc bỏ sai chỗ.</p> <p>*Trò chơi 1: “Ai nhanh hơn?”</p> <p>-Cô phát cho mỗi trẻ 1 rác giả (giấy vụn...).</p> <p>-Cô hô “Bỏ rác!”, trẻ chạy đến thùng rác bỏ vào đúng nơi.</p> <p>-Khen trẻ bỏ rác nhẹ nhàng, không ném mạnh.</p> <p>*Trò chơi 2: “Chọn hành vi đúng – sai”</p> <p>-Cô giơ 2 tranh:</p> <p>+Tranh 1: Bé vứt rác bừa bãi.</p> <p>+Tranh 2: Bé bỏ rác vào thùng.</p> <p>-Hỏi:</p> <p>+Bé nào ngoan?” – Trẻ chỉ tranh đúng.</p> <p>3.Hoạt động 3. Kết thúc</p>	<p>- Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ thực hiện</p> <p>-Trẻ TL</p> <p>-Trẻ quan sát</p> <p>-Trẻ thực hiện</p> <p>-Trẻ thực hành</p> <p>-Trẻ chỉ</p>

-Cô nhận xét: Hôm nay các con làm rất tốt, biết bỏ rác đúng nơi quy định!” -Nhắc trẻ áp dụng hằng ngày: Từ nay khi ăn kẹo xong, chúng mình nhớ bỏ vỏ vào thùng rác nhé.	-Trẻ chú ý lắng nghe
--	----------------------

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 6 ngày 09 tháng 01 năm 2026

I. Hoạt động học: LVPTTCKNXH&TM

- Âm nhạc: VĐTN: Hái hoa (TT)

-NH – Hoa thơm, bướm lượn

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết được tên bài hát, biết hát vận động cùng cô bài hát “Hái hoa”. Biết hát bài “Hoa thơm bướm lượn” theo cô.

b. Kỹ năng

- Tạo sự tự tin, mạnh dạn ca hát phát triển tai nghe nhạc cho trẻ.

c. Thái độ

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng, đồ chơi.

2. Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô: Máy tính, loa, nhạc bài “Hái hoa, Hoa thơm bướm lượn”, xắc xô.

- Đồ dùng của trẻ: Mic, trống, xắc xô.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Gọi mở:</p> <p>- Cô và trẻ cùng đọc bài thơ: Hoa kết trái + Các con vừa đọc bài thơ gì? + Bài thơ nói về cái gì? => Bài thơ nói về các loại hoa. Cô cũng biết một bài hát nói về hoa nữa đấy, đó là bài “Hái hoa” để vui nhộn hơn thì cô sẽ hát và vận động theo, chúng mình cùng ngồi ngoan, ngồi đẹp lắng nghe và quan sát cô hát vận động nhé!</p> <p>2. Hoạt động 2. Vận động theo nhạc: Hái hoa.</p>	<p>Trẻ đọc Hoa kết trái Nói về hoa</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên bài hát. - Cô và trẻ cùng hát 1,2 lần - Để bài hát thêm hay và hấp dẫn cô làm các động tác vận động theo bài hát. - Cô hát và vận động 1,2 lần cho trẻ xem. - Cho trẻ hát và vận động theo tổ, nhóm, cá nhân. - Cô động viên khen trẻ - Chúng mình vừa vận động bài hát gì? <p>* Nghe hát: Hoa thơm bướm lượn của Bùi Anh Tôn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả + Lần 1: Hát kết hợp nét mặt cử chỉ điệu bộ. + Lần 2: Hát và vận động các động tác minh họa cho trẻ xem 1 – 2 lần. <p>=> Bài hát nói về con bướm lượn hoa thơm.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Lần 3: Cho trẻ hát theo cô. + Cô vừa hát cho chúng mình nghe bài hát gì? <p>3.Hoạt động 3. Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô nhận xét, cho trẻ ra ngoài chơi 	<p>Trẻ hát</p> <p>Trẻ lắng nghe QS Trẻ VĐ cùng cô</p> <p>Hái hoa</p> <p>Trẻ lắng nghe QS</p> <p>Trẻ hát cùng cô. Hoa thơm bướm lượn</p> <p>Trẻ ra chơi.</p>
--	---

II. Hoạt động ngoài trời

- Quan sát “Thời tiết trong ngày”

- TCVD: Kéo co

- CTD: Chơi với bể cát và nước

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ quan sát nhận biết đặc điểm thời tiết trong ngày.
- Có ý thức tự giác ăn mặc phù hợp với thời tiết, bảo vệ sức khỏe của bản thân.
- Tham gia tích cực vào trò chơi vận động, trò chơi dân gian cùng cô.
- Có ý thức tốt trong quá trình tham gia các hoạt động

2. Chuẩn bị

- Trang phục của cô và trẻ gọn gàng, phù hợp.
- Đồ dùng đồ chơi hoạt động ngoài trời: Dây, vòng, bóng, phấn

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ xếp hàng điếm danh. - Hát bài : Đi chơi <p>2.Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>* Quan sát : Thời tiết trong ngày</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện - Trẻ quan sát

<p>- Cho trẻ ra đứng chỗ tiện cho việc quan sát và quan sát cùng cô, cô là người đặt ra các câu hỏi:</p> <p>+ Chúng mình đang đứng ở đâu đây?</p> <p>+ Con thấy thời tiết hôm nay có đặc điểm gì? Vì sao con biết hôm nay trời nắng (mưa)?</p> <p>+ Thời tiết hôm nay có gì khác với thời tiết hôm qua?</p> <p>+ Quan sát bầu trời ngày hôm nay con thấy ntn?</p> <p>+ Thời tiết nay có ảnh hưởng gì đến sức khỏe của chúng mình không?</p> <p>+ Thời tiết hôm nay chúng mình phải như thế nào?</p> <p>+ Con sẽ lựa chọn bộ trang phục ntn? Vì sao?</p> <p>* TCVD: Kéo co</p> <p>- Trẻ nhắc lại luật chơi, cách chơi của các trò chơi</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi các trò chơi.</p> <p>* CTD: Chơi với bể cát và nước</p> <p>- Cho trẻ chơi với bể cát và nước.</p> <p>- Cô gợi ý cho trẻ hoạt động tự do theo ý thích.</p> <p>- Khi trẻ tham gia vào hoạt động tự do theo ý thích cô quan sát, có thể gợi ý cho trẻ làm phong phú thêm nội dung chơi, xử lý các tình huống, đề phòng tai nạn cho trẻ.</p> <p>- Nhắc nhở trẻ không tranh giành đồ chơi của bạn, kết hợp giáo dục trẻ nhường nhịn bạn khi chơi.</p> <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>- Nhận xét, tuyên dương trẻ tích cực tham gia vào các HĐ</p> <p>- Nhắc trẻ thu dọn các đồ dùng cùng cô, nhắc nhở trẻ vệ sinh tay chân trước khi vào lớp.</p>	<p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ thực hiện</p>
--	---

III. Hoạt động chiều

- Liên hoan văn nghệ . Bình bầu bé ngoan

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ nhớ và thể hiện lại một số bài hát, điệu múa, trò chơi âm nhạc đã học.
- Biết lắng nghe, cổ vũ cho bạn.
- Rèn kỹ năng tự tin biểu diễn trước tập thể.
- Biết bình chọn, nêu ý kiến để chọn bạn “Bé ngoan” tiêu biểu.
- Trẻ hứng thú, vui vẻ khi tham gia liên hoan.
- Biết yêu quý, khen ngợi và khích lệ bạn.

2. Chuẩn bị

- Nhạc các bài hát trong chủ đề “Gia đình bé thật vui” (loa, máy tính/điện thoại).
- Trang phục gọn gàng, một số phụ kiện múa (hoa, nơ, trống lắc...).
- Thẻ bông hoa/ sticker để bình chọn bé ngoan.
- Ghế ngồi cho khán giả và khu vực biểu diễn..

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát và vận động theo một bài hát vui nhộn để tạo không khí. - Giới thiệu chương trình: “Hôm nay lớp mình tổ chức Liên hoan văn nghệ – Bình bầu bé ngoan để chào mừng một tuần học tập chăm ngoan”. <p>2. Hoạt động 2: Liên hoan văn nghệ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ lần lượt đăng ký biểu diễn: hát đơn ca, song ca, tốp ca, múa, đọc thơ, kể chuyện... - Khuyến khích các nhóm/cá nhân tự tin thể hiện. - Cả lớp cùng vỗ tay, cổ vũ. <p>3. Hoạt động 3: Bình bầu bé ngoan</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô gợi ý: Bé ngoan là những bạn biết vâng lời cô, đi học đều, chơi đoàn kết, giữ gìn đồ dùng, mạnh dạn tham gia văn nghệ. - Mỗi trẻ phát 1 sticker/bông hoa để chọn ra bạn mà mình thấy xứng đáng. - Cô cùng cả lớp đếm và công bố kết quả. - Trao phần quà nhỏ (nhãn dán, hoa giấy...) cho bạn được bình chọn nhiều nhất. <p>4. Hoạt động 4: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét, khen ngợi tinh thần biểu diễn của cả lớp. - Cùng hát một bài hát tập thể, nắm tay nhau kết thúc chương trình. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện - Trẻ lắng nghe - Trẻ thực hiện - Trẻ lắng nghe - Trẻ thực hiện - Trẻ thực hiện

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

TUẦN 4:**Chủ đề nhánh: CÂY XANH QUANH BÉ**

(Thời gian thực hiện: Từ ngày 19/01 đến ngày 23/01/2026)

1. Mục đích-yêu cầu**a. Kiến thức**

- MT2*. Trẻ thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục.
- MT4*. Trẻ thực hiện phối hợp vận động tay - mắt: Tung - bắt được bóng với cô ở khoảng cách 1m - 1,2m
- MT9. Vận động được cổ tay, bàn tay, ngón tay - thực hiện “múa khéo”.
- MT10*. Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay-mắt trong các hoạt động: nhào đất nặn; vẽ tổ chim; xâu vòng tay, chuỗi đeo cổ.
- MT13*. Đi vệ sinh đúng nơi qui định.
- MTs19. Thực hiện được trải nghiệm/điều tra thực tế
- MT20*. Chơi bắt chước được một số hành động quen thuộc của bản thân, những người gần gũi.
- MT21*. Nhận biết, sử dụng được một số đồ dùng quen thuộc.
- MT24*. Nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của các hoa quả, con vật quen thuộc, các phương tiện giao thông gần gũi
- MT25*. Chỉ/nói tên hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi màu đỏ/vàng/ xanh theo yêu cầu
- MT27. Trẻ phân biệt hình vuông, hình tròn
- MT30*. Trả lời được các câu hỏi: “Ai đây?”, “Cái gì đây?”, “...làm gì?”, “...ntn?”
- MT31*. Hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản: trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật.
- MT34*. Nói được câu đơn, câu có 5 - 7 tiếng, có các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm quen thuộc.
- MT37. Trẻ được làm quen với sách.
- MT39. Thể hiện được điều mình thích và không thích.
- Trẻ biết tên gọi và đặc điểm nổi bật của cây bàng, cây phượng.
- Trẻ nhận biết hình tròn và hình vuông
- Trẻ hiểu tên và đặc điểm cơ bản của hai hình

2. Kỹ năng

- Rèn sự chú ý và phát triển ngôn ngữ, trí nhớ cho trẻ.
- Biết sử dụng bút màu để tô vào hình quả theo yêu cầu.
- Rèn kỹ năng tung bóng bằng hai tay và bắt bóng bằng hai tay
- Phát triển kỹ năng ghi nhớ và quan sát
- Rèn sự khéo léo của các ngón tay, kỹ năng quan sát, kỹ năng nhặt gấp và tính sáng tạo ở trẻ.

- Phát triển ngôn ngữ cho trẻ.
- Giúp trẻ hát trọn câu.

c. Thái độ

- Giáo dục trẻ chú ý học bài, có ý thức đi học đều, học bài ngoan.
- Trẻ mạnh dạn tự tin và hứng thú tham gia vào trò chơi và học tập.
- Trẻ biết giữ sản phẩm mình làm ra, đoàn kết khi chơi.
- Trẻ ngoan, tích cực tham gia vào lời bài hát.

2. Chuẩn bị

a. Trang trí, tạo môi trường lớp học

- Tranh ảnh và tranh lô tô về chủ đề: Cây xanh và những bông hoa đẹp
- Các góc chơi trang trí đồ dùng đồ chơi theo chủ đề như: Tranh, ảnh, lô tô, đồ chơi bằng nhựa, gỗ, len ở các góc hoạt động

b. Đồ dùng dạy học của cô

- Đồ dùng sử dụng an toàn, hiệu quả, phù hợp với chủ đề, có màu sắc rõ ràng, gần gũi sáng tạo để sử dụng.
- Đồ chơi sáng tạo có màu sắc rõ nét, an toàn, đủ cho cô và trẻ sử dụng.
- Các trò chơi vận động, trò chơi dân gian.
- Các bài thơ, câu chuyện, câu đố, đồng dao, ca dao về chủ đề.

c. Tài liệu, học liệu của trẻ

- Giấy màu, bút chì, sáp, keo, kéo, đất.
- Các hình khối, hàng rào, nút nhựa, bút chì, sáp màu, giấy vẽ, đất nặn.
- Sách làm quen với toán, tạo hình.
- Đồ dùng đồ chơi ở các góc phong phú đa dạng, đủ cho trẻ sử dụng.

3. Các hoạt động theo tuần

3.1. Đón trẻ

3.2. Thể dục sáng

3.3 Hoạt động góc

a. Dự kiến nội dung góc chơi

- Góc TTV: Bán đồ dùng chăm sóc cây
- Góc HĐVĐV: Xâu vòng bằng lá cây
- Góc VĐ: Chơi kéo xe chở hàng rào và cây ăn quả
- Góc nghệ thuật: Tô màu lá cây

b. Mục đích, yêu cầu

- Trẻ biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (Bán hàng)
- Trẻ nói được tên và cách chăm sóc 1 số loại rau xanh
- Trẻ biết phối hợp cử động được bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong các HĐ
- Trẻ biết chơi thân thiện cạnh trẻ khác

c. Chuẩn bị

- Bố trí các khu chơi phù hợp, thuận tiện cho trẻ chơi.
- Các loại đồ dùng tại các khu: búp bê, bộ xếp hình, tranh về 1 số loại rau.

d. Tiến hành

- Thoả thuận: Cô giới thiệu các khu chơi: khu bé em, khu xếp vườn trồng rau, khu xem tranh, khu HĐVĐV. Hướng cho trẻ thích chơi khu nào sẽ tự ý về khu đó để chơi.
- Quá trình chơi: Cô chơi cùng với trẻ hướng dẫn, kích thích trẻ chơi tạo tình huống để trẻ mở rộng nội dung chơi. Trong quá trình trẻ chơi cô hỏi trẻ để trẻ PT ngôn ngữ.
- + Đến khu chơi thao tác vai cô hỏi trẻ: Con đang làm gì đấy? Cách bé em như thế nào? Con ru em bằng bài hát ru gì?
- + Đến khu xây dựng cô hỏi: Hôm nay các con xếp gì? Các con xếp nhà như thế nào?
- ...
- + Đến khu HĐVĐV: Các con đang chơi gì đấy? Cách chơi xe đẩy đồ chơi ntn?...

e. Kết thúc chơi:

- Cho trẻ nhận xét nhóm chơi. Cho trẻ thu cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng.

3.4. Hoạt động thay thế hoạt động góc

- Thứ 5: **Chung tay trồng cây bé xinh**

4. Hoạt động soạn theo ngày:

Thứ 2 ngày 19 tháng 01 năm 2026

I. Hoạt động học: Phát triển nhận thức

- **Nhận biết: Cây bàng, cây phượng**

- **Trò chơi: Ai nói đúng**

1. Mục đích, yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết tên gọi và đặc điểm nổi bật của cây bàng, cây phượng.

b. Kỹ năng

- Rèn sự chú ý và phát triển ngôn ngữ, trí nhớ cho trẻ.

c. Thái độ

- Giáo dục trẻ chú ý học bài.

2. chuẩn bị

- Đồ dùng: tranh ảnh cây bàng, cây phượng, que chỉ, bàn.
- Tâm thế: Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Gọi mở</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ cùng hát bài: Lý cây xanh. + Chúng mình vừa hát bài hát gì? + Bài hát nói về cái gì? <p>=> Bài hát nói về ngôi nhà của bạn nhỏ. Hôm nay cô mang đến cho các con nhiều quà các con xem là cái gì.</p> <p>2. Hoạt động 2. Nhận biết: Cây bàng, cây phượng.</p> <p>* Cây bàng:</p>	<p>Trẻ đọc</p> <p>Lý cây xanh</p> <p>Cây xanh có chim...</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi: “Trôn cô, trôn cô”. - Cô xuất hiện tranh “Cây bàng” và hỏi trẻ - Cô có bức tranh vẽ cái gì? - À đúng rồi đây là cây bàng đấy. - Cô nói từ “cây bàng” 2-3 lần. - Cô cho tổ, nhóm, cá nói từ “cây bàng” 2-3 lần. - Cô chú ý sửa sai, động viên trẻ nói đúng từ, đúng câu. + Lá cây bàng có màu gì? => Đây là cây bàng, có thân, cành, cây có nhiều tán lá, lá màu xanh, trồng cây bàng để làm bóng mát. * Cây phượng: - Cô cho trẻ chơi “Trời tối trời sáng”. - Cô xuất hiện tranh cây phượng và hỏi trẻ + Cô có bức tranh vẽ gì đây? - Cô nói từ “Cây phượng” 2-3 lần - Cho tổ, nhóm, cá nói từ “Cây phượng” 2-3 lần. - Cô chú ý sửa sai, cho trẻ nói đúng từ, câu. + Lá cây phượng có màu gì? => Đây là cây phượng, có thân, cành, lá, thân màu nâu, lá màu xanh, trồng cây phượng để làm bóng mát. + Cô vừa dạy các con nhận biết cái gì? * Trò chơi: Ai nói đúng. - Cô giới thiệu tên trò chơi. - Cô nói cách chơi. - Cho trẻ chơi cùng cô 2 - 3 lần. - Cô động viên khen trẻ - Chúng mình vừa chơi trò chơi gì? 3.Hoạt động 3.Kết thúc: - Nhận xét cho trẻ ra chơi. 	<p>Trẻ chơi</p> <p>Cây bàng</p> <p>Trẻ nghe</p> <p>Trẻ nói</p> <p>Màu xanh</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Cây phượng</p> <p>Lắng nghe</p> <p>Trẻ nói</p> <p>Màu xanh</p> <p>Cây bàng, cây phượng</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Ai nói đúng</p> <p>Trẻ ra chơi</p>
---	---

II. Hoạt động ngoài trời

- Quan sát “Cây xoài”
- TCVD: Trời nắng trời mưa
- Chơi tự do: Chơi với bóng, vòng, phấn.

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết được đặc điểm của cây xoài
- Trẻ nắm được cách chơi, chơi đúng luật, trẻ hào hứng vui chơi.
- Chơi theo ý thích trẻ, đoàn kết.

2. Chuẩn bị

- Địa điểm có cây lộc vừng
- Sắc xô, vòng, hạt hạt

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô kiểm tra sức khoẻ của trẻ - Cô cùng trẻ vừa đi vừa đọc bài đồng dao “ Đi cầu đi quán” và đi ra sân. <p>2. Hoạt động 2: Nội dung</p> <p><i>* Quan sát cây xoài</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đưa trẻ xuống địa điểm có cây xoài để quan sát - Cô đố chúng mình đây là cây gì? - Cây bàng có những bộ phận nào? - Lá cây có màu gì? - Thân cây có màu gì ? - Hoa của cây xoài có màu gì? - Quả của cây xoài ntn? - Trồng cây xoài để làm gì? <p>=> Giáo dục: Chúng mình phải biết chăm sóc bảo vệ cây, tưới nước cho cây, không bẻ cành để cây lớn lên có nhiều bóng mát</p> <p><i>* TCVD: Trời nắng trời mưa</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi - Cho trẻ chơi (2, 3 lần) <p><i>* Chơi tự do: Chơi với bóng, vòng, phấn</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi xâu vòng bằng hạt hạt - Cô gợi ý cho trẻ hoạt động tự do theo ý thích. - Chơi vẽ phấn trên sân. - Chơi với đồ chơi cô chuẩn bị: Bóng, vòng. - Khi trẻ tham gia vào hoạt động tự do theo ý thích cô quan sát, có thể gợi ý cho trẻ làm phong phú thêm nội dung chơi, xử lý các tình huống, đề phòng tai nạn cho trẻ. - Nhắc nhở trẻ không tranh giành đồ chơi của bạn, kết hợp giáo dục trẻ nhường nhịn bạn khi chơi. <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét, tuyên dương trẻ tích cực tham gia vào các HĐ - Nhắc trẻ thu dọn các đồ dùng cùng cô, nhắc nhở trẻ vệ sinh tay chân trước khi vào lớp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đọc đồng dao cùng cô - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ chơi - Trẻ thực hiện

III. Hoạt động chiều

- Trò chơi VĐ “Kéo cưa lừa xẻ”

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết tên trò chơi “Kéo cưa lừa xẻ”.
- Trẻ biết cách chơi: ngồi đối diện, nắm tay nhau kéo qua – kéo lại theo nhịp bài đồng dao.
- Rèn vận động tay, phối hợp nhịp nhàng và giao tiếp với bạn.
- Trẻ vui vẻ, mạnh dạn tham gia.

2. Chuẩn bị

- Không cần đồ dùng.
- Sàn sạch, trẻ ngồi theo cặp.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú</p> <p>-Cô đọc đồng dao:</p> <p style="padding-left: 40px;">“Kéo cưa, lừa xẻ Ông thợ nào khoẻ Về ăn cơm vua...”</p> <p>-Hỏi trẻ: Các con có muốn chơi kéo cưa với cô không?</p>	<p>-trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ trả lời</p>
<p>2. Cô hướng dẫn</p> <p>-Cô ngồi đối diện một trẻ mẫu.</p> <p>-Nắm hai tay trẻ → kéo về trước – đẩy nhẹ ra theo nhịp.</p> <p>-Vừa làm vừa đọc đồng dao.</p> <p>-Nhắc trẻ: Kéo nhẹ – không mạnh – không làm bạn đau.”</p>	<p>-Trẻ chú ý</p>
<p>3. Trẻ thực hiện</p> <p>-Trẻ ghép đôi với nhau.</p> <p>-Thực hiện động tác kéo – đẩy theo bài đồng dao.</p> <p>-Cô quan sát, hỗ trợ nhóm yếu, chỉnh tư thế ngồi và tay.</p>	<p>-Trẻ ghép đôi</p> <p>-Trẻ thực hiện</p>
<p>4. Kết thúc</p> <p>-Cô nhận xét: Các con chơi rất giỏi và nhịp nhàng!”</p> <p>-Cho trẻ vỗ tay và chuyển sang hoạt động khác.</p>	<p>-Trẻ vỗ tay chuyển HĐ</p>

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 3 ngày 20 tháng 01 năm 2026

I. Hoạt động học: Phát triển thể chất

- VĐCB : Tung và bắt bóng cùng cô

1. Mục đích-yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết tên vận động tung và bắt bóng.
- Biết cách cầm bóng bằng hai tay và tung nhẹ lên.

b. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng tung bóng bằng hai tay và bắt bóng bằng hai tay.
- Phát triển khả năng phối hợp tay – mắt, giữ thăng bằng khi chơi.

c. Thái độ

- Trẻ hứng thú với hoạt động vận động.
- Biết chơi nhẹ nhàng, không ném bóng vào bạn.
- Biết chờ đến lượt.

2. Chuẩn bị

- 1 quả bóng to cho cô.
- Bóng nhỏ mềm cho mỗi trẻ (hoặc 1 bóng/2 trẻ).
- Sân chơi sạch, không trơn trượt.

III. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.Hoạt động 1. Ôn định -Cô trò chuyện và kiểm tra sức khỏe trẻ</p> <p>2.Hoạt động 2. Nội dung *Khởi động -Cô cho trẻ đi vòng tròn: đi thường → đi nhanh → đi chậm. -Giới thiệu: Hôm nay cô và các con sẽ chơi tung và bắt bóng nhé!”</p> <p>*BTPTC *VĐCB: Tung và bắt bóng cùng cô</p> <p>a. Cô làm mẫu - Cô cầm bóng bằng hai tay, tung nhẹ bóng lên trước mặt. Khi bóng rơi xuống → đưa hai tay đỡ lấy. -Làm mẫu 2 lần: +Lần 1: Không giải thích. +Lần 2: Giải thích từng bước:“Cô cầm bóng bằng hai tay... tung lên... nhìn theo bóng... đưa tay hứng bóng.”</p> <p>b. Trẻ tập thử -2–3 trẻ lên làm thử theo cô. -Cô chỉnh tư thế nếu trẻ tung quá mạnh, hoặc chưa biết đưa tay đón bóng.</p> <p>c. Trẻ thực hiện</p>	<p>Trẻ trò chuyện</p> <p>Trẻ khởi động</p> <p>Trẻ tập BTPTC</p> <p>Trẻ lắng nghe Trẻ chú ý quan sát cô tập mẫu</p> <p>Trẻ tập mẫu Trẻ TL</p>

<p>-Phát bóng cho trẻ. -Nhắc trẻ:Tung nhẹ – mắt nhìn bóng – đưa hai tay đỡ bóng -Cô quan sát, hỗ trợ nhóm yếu. -Khen trẻ: Giỏi lắm! Con tung nhẹ và bắt khéo! *Trò chơi: “Ai bắt được 3 lần?” -Trẻ đứng tại chỗ, tung – bắt bóng. -Bạn nào bắt được 3 lần liên tiếp sẽ được cô khen. 3.Hoạt động 3. Kết thúc -Cho trẻ giơ bóng lên – đặt bóng xuống theo nhịp. -Thu bóng. -Cô Nx: Các con tung và bắt bóng rất ngoan và khéo!</p>	<p>-Trẻ thực hiện Trẻ chơi TC -Trẻ đi nhẹ nhàng</p>
---	---

II. Hoạt động ngoài trời

- Đạo chơi sân trường
- **TCVD:** Bịt mắt
- **CTD:** Chơi tự chọn

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ đi dạo nhẹ nhàng, hít thở không khí trong lành.
- Trẻ biết trả lời câu hỏi của cô rõ ràng, mạch lạc, không xô lấn, xen đẩy bạn.
- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động

2. Chuẩn bị

- Sân trường sạch sẽ.
- Trang phục gọn gàng .

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú - Trò chuyện kiểm tra sức khoẻ - Cô cùng trẻ vừa đi vừa vỗ tay hát bài “ Đi chơi” đi ra sân trường.</p> <p>2. Hoạt động 2: Nội dung *Đạo chơi hít thở không khí trong lành - Đi dạo, hít thở không khí trong lành. + Cô cùng trẻ đứng chân rộng bằng vai, hai tay giơ lên cao hít vào, hai tay đưa xuống đồng thời thở ra. + Cô hỏi trẻ: + Sau khi hít thở các con thấy thế nào? + Để cho cơ thể khoan khoái, dễ chịu cm phải làm gì? + Bạn nào có thể đưa ra ý kiến của mình sau khi thực hiện động tác hít thở nào? + Cô khẳng định lại các ý kiến của trẻ. * TCVD: Bịt mắt + Cô nhắc lại cách chơi</p>	<p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ trả lời</p>

<p>+ Cho trẻ chơi 2,3 lần. *CTD: Nhật hoa, lá về làm đồ chơi. + Cô cho trẻ tự do nhật hoa lỏ về xếp thành hình yêu thích và làm đồ chơi, con vật ngộ nghĩnh. + Cô quan sát trẻ chơi, động viên, khuyến khích trẻ. 3. Hoạt động 3: Kết thúc - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.</p>	<p>- Trẻ chơi - Trẻ chơi</p>
---	---------------------------------------

III. Hoạt động chiều

-Hoạt động: Bế tô màu đỏ cho quả táo và quả cà chua

(Thực hiện sách tạo hình trang 15)

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ nhận biết được quả táo và quả cà chua.
- Biết sử dụng bút màu đỏ để tô vào hình quả theo yêu cầu.

b. Kỹ năng

- Luyện kỹ năng cầm bút đúng bằng 3 đầu ngón tay.
- Tô màu không chòem ra ngoài, tô từ trái sang phải.
- Phát triển vận động tinh, sự phối hợp tay – mắt.

c. Thái độ

- Trẻ yêu thích hoạt động tô màu.
- Biết giữ gìn sách, bút.
- Ngồi ngay ngắn, không vẽ lên người – bàn – bạn.

2. Chuẩn bị

- Sách Tạo hình trẻ em trang 15 (có hình quả táo và quả cà chua).
- Bút màu đỏ cho mỗi trẻ.
- Tranh hoặc vật thật: quả táo, quả cà chua (quả thật hoặc tranh ảnh).
- Bàn ghế sạch, khăn lau tay.
- Sách tạo hình, bút màu đỏ.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Ôn định -Cô cho trẻ xem quả táo – quả cà chua thật hoặc tranh. -Hỏi trẻ: +Đây là quả gì? +Quả táo/cà chua có màu gì? -Giới thiệu bài: Hôm nay chúng mình sẽ tô màu đỏ cho quả táo và quả cà chua nhé! 2. Hoạt động 2. Nội dung *Quan sát – Nhận biết mẫu -Cô mở sách trang 15 cho trẻ xem hình mẫu. -Cô nói:</p>	<p>-Trẻ quan sát -Trẻ trả lời -Trẻ quan sát</p>

c. Thái độ

- Trẻ thích vẽ, hào hứng tham gia.
- Giữ gìn sách, bút màu.
- Không vẽ bậy lên bàn – sàn – lên bạn.

2. Chuẩn bị

a. Đồ dùng của cô

- Sách tạo hình của trẻ (trang có bông hoa chưa có cuống và lá).
- Bút màu xanh (cho cuống và lá).
- Tranh mẫu: hoa có cuống và lá.
- Bảng, giấy to để cô vẽ mẫu.

b. Đồ dùng của trẻ

- Sách tạo hình
- Bút màu xanh hoặc bút chì xanh

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô cho trẻ xem tranh bông hoa đủ cuống và lá và hỏi: +Bông hoa này có gì? -Cô chỉ vào bông hoa trong sách: Bông hoa này chưa có cuống và lá. Hôm nay cô và các con sẽ vẽ cuống và lá cho hoa nhé! <p>2. Hoạt động 2. Nội dung</p> <p>* Quan sát – Nhận biết mẫu</p> <ul style="list-style-type: none"> -Đây là cuống hoa → nét thẳng. -Đây là lá hoa → nét cong mềm. <p>* Cô làm mẫu trên bảng</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô vẽ 1 nét thẳng từ dưới bông hoa kéo xuống. Sau đó vẽ 2 chiếc lá cong hai bên cuống hoa. -Nói chậm – rõ để trẻ quan sát: Cô vẽ cuống hoa... rồi vẽ lá hoa cong cong. <p>* Trẻ thực hành</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô phát sách – bút. -Nhắc trẻ mở đúng trang (hoặc cô hướng dẫn đồng loạt). -Trẻ bắt đầu vẽ cuống và lá theo ý thích. -Cô đến từng bàn hỗ trợ: +Sửa cách cầm bút. +Nhắc trẻ vẽ cuống thẳng, lá cong nhẹ. -Khuyến khích: Con vẽ rất đẹp! Cuống hoa thẳng rồi, con vẽ thêm lá nhé!... <p>* Nhận xét – Trưng bày sản phẩm</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô cho 2–3 trẻ giới thiệu sản phẩm lên. -Nhận xét nhẹ nhàng, khen trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ trả lời -Trẻ quan sát mẫu -Trẻ chú ý -Trẻ thực hành -Trẻ vẽ -Trẻ giới thiệu sản phẩm

-Dẫn trẻ: Các con nhớ giữ gìn bút và sách cẩn thận nhé. 3.Hoạt động 3. Kết thúc -Cho trẻ hát 1 bài về hoa (Hoa trong vườn...) -Chuyển sang hoạt động khác.	-Trẻ hát
--	----------

II. Hoạt động ngoài trời

- Chơi TCÂN: Các bài hát trẻ yêu thích trong chủ đề

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ được vận động ngoài trời hít thở không khí trong lành
- Trẻ nghe và vận động theo các bài hát quen thuộc
- Trẻ mạnh dạn nhún nhảy, vỗ tay, đi theo nhịp điệu
- Trẻ biết hợp tác với cô và bạn khi chơi
- Trẻ thể hiện tình cảm yêu thương đối với ông bà qua các động tác, cử chỉ vui nhộn

2. Chuẩn bị

- Loa hoặc máy nghe nhạc
- Các BH chủ đề
- Sân chơi sạch sẽ và an toàn cho trẻ vận động

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.Hoạt động 1: Ôn định và gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô cho trẻ ra sân xếp thành vòng tròn -Cô trò chuyện với trẻ về các loại cây quen thuộc nhắc trẻ giữ khoảng cách an toàn khi vận động <p>2.Hoạt động 2: Giới thiệu trò chơi âm nhạc</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô giới thiệu hôm nay các con sẽ chơi trò chơi âm nhạc theo chủ đề “Cây xanh quanh bé” -Cô hỏi trẻ muốn nghe bài hát nào về cây xanh -Cô bật bài hát mà trẻ chọn và hướng dẫn trẻ vận động đơn giản như lắc tay vỗ tay nhún chân hoặc đi vòng tròn -Cô thay đổi BH để trẻ được nghe nhiều giai điệu khác nhau <p>*Luyện tập</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô khuyến khích trẻ thể hiện cử chỉ tình cảm yêu cây cối với động tác như giơ tay, cử chỉ nét mặt của trẻ -Cô mời từng nhóm trẻ lên biểu diễn nhỏ cùng bài hát <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô cho trẻ hít thở nhẹ nhàng nhận xét trẻ trong giờ chơi khen những bạn mạnh dạn và cho trẻ uống nước trước khi chuyển sang hoạt động tiếp theo 	<p>-Trẻ thực hiện</p> <p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ thực hiện</p> <p>-Trẻ biểu diễn</p>

III. Hoạt động chiều

- Hoạt động GDKNS “Dạy trẻ tự đi vệ sinh”

1. Mục đích - Yêu cầu

Trẻ biết khi muốn đi vệ sinh phải báo cô hoặc tự đi vào nhà vệ sinh.

-Biết quy trình đơn giản:

Vào nhà vệ sinh → Đi vệ sinh → Xả nước/đổ bô → Rửa tay → Ra ngoài.

2. Kỹ năng

-Rèn kỹ năng tự lập: tự đi vệ sinh, biết kéo quần đúng cách.

-Biết giữ gìn vệ sinh: không tiêu tiện bừa bãi, biết rửa tay sau khi đi vệ sinh.

-Luyện kỹ năng xếp hàng – chờ lượt nếu nhà vệ sinh đông.

3. Thái độ

-Trẻ mạnh dạn báo với cô khi cần đi vệ sinh.

-Biết giữ vệ sinh chung, không nghịch nước, không làm bẩn sàn.

-Hình thành thói quen sạch sẽ.

II. CHUẨN BỊ

-Nhà vệ sinh sạch, khô ráo, có bô hoặc toilet trẻ em.

-Vòi nước/rửa tay, khăn lau tay, xà phòng.

-Tranh quy trình 4 bước đi vệ sinh.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.Hoạt động 1.Gây hứng thú</p> <p>-Cô hỏi trẻ: Khi con muốn đi vệ sinh thì con phải làm gì?</p> <p>-Gợi ý: Chúng mình phải báo cô và đi vào nhà vệ sinh nhé!</p> <p>-Giới thiệu: Hôm nay cô dạy các con tự đi vệ sinh đúng cách</p> <p>2.Hoạt động 2.Nội dung</p> <p>* Cô hướng dẫn mẫu</p> <p>a. Cô làm mẫu quy trình</p> <p>-Bước 1: Gõ cửa – vào nhà vệ sinh “Cô vào nhà vệ sinh.”</p> <p>-Bước 2: Kéo quần xuống – ngồi đúng tư thế</p> <p>-Bước 3: Xả nước / đổ bô</p> <p>-Bước 4: Rửa tay bằng xà phòng – lau tay khô</p> <p>b. Giải thích cho trẻ</p> <p>-Đi vệ sinh xong phải xả nước.</p> <p>-Phải rửa tay sạch sẽ để không bị bệnh.</p> <p>-Không chơi trong nhà vệ sinh.</p> <p>* Trẻ thực hành</p> <p>a. Trẻ tập theo nhóm nhỏ</p> <p>-2-3 trẻ vào tập đóng – mở cửa, báo cô, giả vờ ngồi wc, giả vờ xả nước.</p> <p>-Cô hướng dẫn nhẹ nhàng cách kéo quần lên – kéo quần xuống.</p> <p>b. Nhắc trẻ quy tắc an toàn</p> <p>-Không đùa nghịch trong nhà vệ sinh.</p> <p>-Không xả nước mạnh.</p>	<p>- Trẻ trò chuyện</p> <p>-Trẻ QS</p> <p>-Trẻ thực hiện</p> <p>-Trẻ lắng nghe</p>

<p>-Không làm ướt sàn. *Trò chơi: “Ai đúng bước?” -Cô giới thiệu tranh minh họa các bước, nhưng xáo trộn thứ tự. -Trẻ chỉ vào tranh đúng theo thứ tự: Đi vệ sinh → Xả nước → Rửa tay. 3.Hoạt động 3. Kết thúc -Cô nhận xét: Hôm nay các con biết tự đi vệ sinh rất giỏi! -Nhắc trẻ áp dụng hằng ngày.</p>	<p>-Trẻ chơi -Trẻ chú ý</p>
---	--------------------------------------

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 5 ngày 22 tháng 01 năm 2026

I. Hoạt động học: Phát triển ngôn ngữ

-**Kể chuyện: Tưới cây**

-**Trò chơi: Gieo hạt**

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ nhớ tên truyện, hiểu sơ qua nội dung câu chuyện.

b. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng nghe, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

c. Thái độ

- Qua câu truyện giáo dục trẻ biết lễ phép.

2. Chuẩn bị

- Đồ dùng của cô: Tranh minh họa chuyện, que chỉ, xúc xô.
- Tâm thế: Trẻ hứng thú tham ra vào hoạt động.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Gọi mở: - Cô và trẻ cùng hát bài: Màu hoa. + Chúng mình vừa hát bài hát gì? + Bài hát nói về hoa gì?</p>	<p>Trẻ hát Màu hoa Màu hoa tím, màu hoa....</p>

<p>=> Bài hát nói về màu sắc của hoa, xanh đỏ, tím vàng rất là đẹp. Cô cũng biết một câu chuyện kể về một vườn hoa đẹp đấy, đó là câu chuyện “Tưới cây”</p> <p>2.Hoạt động 2. Nội dung</p> <p>* Kể cho trẻ nghe: Tưới cây</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên truyện - Cho trẻ nhắc lại tên truyện <p>* Cô kể:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Lần 1: Cô kể diễn cảm câu truyện. + Lần 2: Cô kể kết hợp với tranh minh họa. <p>* Đàm thoại - giảng giải:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì? + Câu chuyện nói về vườn hoa nhà bạn gì? +Bạn lan thường làm gì? + Hoa hồng có màu gì? + Hoa cúc có màu gì? + Lá có màu gì? + Vườn hoa bạn lan như thế nào? <p>=> Câu chuyện nói về vườn hoa nhà bạn lan, được bạn lan chăm chỉ chăm sóc nên vườn hoa có nhiều cây hoa đẹp.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Lần 3: Cho trẻ xem video. - Cô động viên khen trẻ trẻ. + Các con vừa nghe cô kể câu truyện gì? <p>* Trò chơi: Gieo hạt</p> <p>Cô giới thiệu tên trò chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi 1,2 lần - Cô động viên khen trẻ <p>+ Các con vừa chơi trò chơi gì?</p> <p>3.Hoạt động 3. Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét, cho trẻ ra chơi 	<p>Trẻ lắng nghe. Trẻ nhắc</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe và quan sát</p> <p>Tưới cây</p> <p>Nhà bạn lan Tưới nước cho cây Màu đỏ Màu vàng Màu xanh Đẹp</p> <p>Trẻ xem</p> <p>Tưới cây</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Gieo hạt</p> <p>Trẻ ra chơi</p>
--	---

II. Hoạt động ngoài trời

- HĐCCĐ: Nhật lá cây, chăm sóc cây
- TCVD: Lăn bóng
- Chơi tự do: Chơi theo ý thích

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết giữ gìn môi trường xanh, sạch, đẹp
- Phát triển vận động cho trẻ

- Tạo cảm giác thoải mái vui tươi cho trẻ, trẻ thích chơi cùng bạn
- Trẻ thể hiện được sở thích, kỹ năng chơi của bản thân

2. Chuẩn bị

- Địa điểm: Sân trường sạch sẽ, thoáng mát, đảm bảo an toàn cho trẻ.
- Đồ dùng đồ chơi: Xắc xô, mũ thỏ và cáo đủ cho trẻ chơi trò chơi: “Về đúng nhà”, chong chóng, máy bay, con trâu.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	HD của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ nhắc lại yêu cầu trước khi ra sân, cô khái quát lại. - Khi ra ngoài sân không được chen lấn, xô đẩy bạn, không chạy xa khu vực chơi của lớp, không la hét, biết vâng lời cô giáo. - Định hướng cho trẻ vào hoạt động <p>2. Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>*Quan sát, đàm thoại</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhặt lá rụng trong sân trường - Cô hỏi: Các con học ở đâu? - Ở trường mầm non có mát không? - Các con quan sát xem sân trường thế nào? - Muốn trường học được xanh, sạch, đẹp thì phải làm gì? - Vậy cô cùng các con đi nhặt những chiếc lá rụng cho sân trường luôn sạch nào? - Cho trẻ chơi trò chơi: “Gieo hạt” Và chuyển hoạt động. <p>* Trò chơi vận động: Lăn bóng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu tên trò chơi, gợi ý hỏi trẻ cách chơi và luật chơi của trò chơi. - Cô khái quát lại cách chơi và luật chơi của trò chơi. - Tổ chức cho trẻ chơi trò chơi 3-4 lần. - Cô quan sát, bao quát trẻ trong quá trình chơi. - Chơi xong tập trung trẻ lại chơi trò chơi: Đồng hồ quả lắc <p>* Chơi tự do theo ý thích.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô gợi ý cho trẻ hoạt động tự do theo ý thích. - Chơi đồ chơi có trong sân trường: Cầu trượt, bập bênh... - Khi trẻ tham gia vào hoạt động tự do theo ý thích cô quan sát, có thể gợi ý cho trẻ làm phong phú thêm nội dung chơi, xử lý các tình huống, đề phòng tai nạn cho trẻ. - Nhắc nhở trẻ không tranh giành đồ chơi của bạn, kết hợp giáo dục trẻ nhường nhịn bạn khi chơi. <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét, tuyên dương trẻ tích cực tham gia vào các hoạt động 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện - Trẻ trả lời - Trẻ chơi TC - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi TC - Trẻ chơi

- Nhắc trẻ thu dọn các đồ dùng cùng cô, nhắc nhở trẻ vệ sinh tay chân trước khi vào lớp	- Trẻ thực hiện
---	-----------------

III. Hoạt động thay thế hoạt động góc

-Hoạt động: Chung tay trồng cây bé xinh

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết cây cần đất – nước – ánh sáng để lớn.(S)
- Trẻ quan sát được đặc điểm đơn giản của đất, hạt/giống cây, lá cây.(S)
- Trẻ sử dụng cốc nhựa, thìa nhỏ, bình tưới mini.(T)
- Trẻ biết xúc đất, cho đất vào cốc và gieo hạt/lá giống dưới sự hỗ trợ của cô.(E)
- Trẻ trang trí cốc trồng cây bằng sticker/giấy màu.(A)
- Trẻ nhận biết số lượng đơn giản: 1 hạt, 1 cốc, một ít đất.(M)
- Quan sát sự thay đổi “hôm nay – vài ngày sau”.(M)

2. Chuẩn bị

- Đất tơi xốp (đặt trong khay).
- Cốc nhựa trong.
- Hạt dễ nảy mầm: đậu xanh/đậu đen.
- Thìa nhỏ/ca mức đất.
- Bình xịt nước.
- Sticker/giấy màu trang trí cốc.

3. Tiến hành hoạt động

3.1.Hoạt động 1: Khởi động – Khám phá cây xanh

- Cô và trẻ cùng ra sân/lớp quan sát cây thật: thân, lá, màu xanh.
- Hỏi trẻ: “Cây lớn lên nhờ gì?”
- Gợi ý: đất, nước, ánh sáng.
- Giới thiệu: “Hôm nay chúng mình cùng **tự trồng một cây bé xinh** nhé!”

3.2. Hoạt động 2: Trải nghiệm STEAM – Bé trồng cây

-Cô làm mẫu:

1. Lấy 1 cốc nhựa.
2. Dùng thìa xúc đất cho vào cốc.
3. Đặt 1 hạt đậu vào giữa.
4. Lấp nhẹ đất lên.
5. Xịt 1–2 lần nước.
6. Đặt vào khay “góc vườn của bé”.

*Trẻ thực hiện:

- Mỗi trẻ 1 cốc.
- Trẻ tự xúc đất → gieo hạt → xịt nước (cô hỗ trợ).
- Trẻ trang trí cốc bằng sticker/giấy màu tạo “chậu cây của riêng bé”.

* Trưng bày – Chăm cây cùng bé

- Trẻ mang “chậu cây mini” đặt lên giá để theo dõi hằng ngày.
- Cô gợi ý:
- +Cây của con hôm nay thế nào rồi?
- +Con muốn tưới chút nước cho cây không?

3.3. Hoạt động 3.Kết thúc

- Cô và trẻ hát “Lá xanh”, “Lá cây”, “Cây xanh quanh ta”.
- Nhận xét: Trẻ biết xúc đất, gieo hạt, chăm cây.
- Dặn trẻ không nghịch đất và chỉ tưới khi có cô.

IV. Hoạt động chiều

-Hoạt động: Tập rửa tay-lau mặt

-TCVD: Đi cầu, đi quán

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết tầm quan trọng của việc rửa tay và lau mặt sạch sẽ
- Trẻ nhận biết các bước cơ bản để rửa tay và lau mặt
- Trẻ biết tự thực hiện rửa tay đúng cách theo trình tự
- Trẻ biết lau mặt bằng khăn sạch, không bị bẩn
- Trẻ thực hiện đúng và an toàn
- Trẻ hứng thú tham gia, chủ động rèn luyện vệ sinh cá nhân
- Trẻ hình thành thói quen giữ gìn vệ sinh hằng ngày

2. Chuẩn bị

- Bồn rửa tay an toàn cho trẻ
- Xà phòng, khăn lau tay, khăn mặt
- Thẻ minh họa các bước rửa tay và lau mặt
- Cầu thang bằng hoặc vạch kẻ trên sàn mô phỏng cầu
- Quán nhỏ (có thể dùng hộp, ghế, hoặc rào mềm)
- Sân chơi an toàn, không vật cản

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>*Hoạt động 1: Ôn định và tạo hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô ôn định trẻ tại khu vực rửa tay -Cô trò chuyện về việc rửa tay trước khi ăn, sau khi chơi và tầm quan trọng của lau mặt sạch sẽ -Các con có muốn tự thực hiện rửa tay và lau mặt không? <p>*Hoạt động 2: Hướng dẫn và làm mẫu</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô giới thiệu bồn rửa tay, xà phòng và khăn lau mặt -Cô làm mẫu các bước rửa tay: làm ướt tay, xà phòng, chà kỹ các ngón, rửa sạch và lau bằng khăn -Cô hướng dẫn trẻ lau mặt đúng cách, nhẹ nhàng -Cô nhắc trẻ giữ vệ sinh, không làm nước văng ra sàn <p>* Luyện tập và củng cố</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô cho trẻ lần lượt tự thực hiện rửa tay và lau mặt theo hướng dẫn -Cô khen trẻ hoàn thành đúng, nhắc lại lợi ích của việc rửa tay và lau mặt <p>* Trò chơi vận động: Đi cầu, đi quán</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô giới thiệu, HD trẻ chơi TC và nhắc trẻ chơi an toàn 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ trò chuyện -Trẻ trả lời -Trẻ chú ý quan sát và lắng nghe -Trẻ thực hiện dưới sự giúp đỡ của cô

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.Hoạt động 1. Gọi mở:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện với trẻ về cây xanh. + Gia đình con trồng cây xanh gì? + Con yêu thích nhất cây xanh gì? - Gia đình của chúng mình trồng nhiều cây xanh để hái quả và làm bóng mát. Cô cũng biết 1 bài hát nói về xây xanh đấy. Đó là bài hát “Lá cây xanh” dân ca nam bộ, các con chú ý nghe cô hát nhé. <p>2. Hoạt động 2. Dạy Hát: Lý cây xanh dân ca Nam Bộ.</p> <p>* Cô hát mẫu:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Lần 1: Hát kết hợp cử chỉ điệu bộ. + Lần 2: Hát và làm động tác kết hợp với nhạc. + Chúng mình vừa nghe cô hát bài hát gì? + Bài hát nói về cái gì? <p>=> Bài hát nói về cây xanh có bóng mát có chim đậu hót hay.</p> <p>* Dạy trẻ hát:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát theo cô 2 - 3 lần. - Cho trẻ hát tổ, nhóm, cá nhân. <p>=> Cô chú ý sửa sai cho trẻ, động viên khen trẻ.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Chúng mình vừa hát bài hát gì? <p>* Trò chơi: Tai ai tinh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi. - Cô cho trẻ chơi 1 – 2 lần - Cô động viên khen trẻ + Chúng mình vừa chơi trò chơi gì? <p>3.Hoạt động 3.Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét, cho trẻ ra ngoài chơi 	<p>Trẻ trò chuyện</p> <p>Trẻ nói</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Lý cây xanh Nói về cái cây xanh...</p> <p>Trẻ nghe</p> <p>Trẻ hát</p> <p>Lý cây xanh</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ ra chơi</p> <p>Tai ai tinh</p>

II. Hoạt động ngoài trời

- Trò chơi: Hình tròn- hình vuông trên sân trường

1. Mục đích

a.Kiến thức

- Trẻ nhận biết hình tròn và hình vuông
- Trẻ hiểu tên và đặc điểm cơ bản của hai hình

b.Kỹ năng

- Trẻ biết di chuyển theo hướng dẫn trên các hình vẽ trên sân

- Trẻ phối hợp tay chân linh hoạt khi tham gia trò chơi
- Trẻ biết tuân thủ quy tắc trò chơi và chờ lượt

c. Thái độ

- Trẻ hứng thú tham gia vận động ngoài trời
- Trẻ hợp tác với bạn, tuân thủ luật chơi và giữ an toàn

2. Chuẩn bị

- Hình vẽ hình tròn và hình vuông bằng sơn, phấn hoặc băng dính trên sân
- Sân chơi rộng rãi, không vật cản, an toàn
- Chuông hoặc còi để tín hiệu bắt đầu và kết thúc trò chơi
- Một số vật dụng nhỏ để đánh dấu điểm đích

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.Hoạt động 1: Khởi động – Ổn định và tạo hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô cho trẻ dạo quanh sân trường, hướng dẫn trẻ đi vòng quanh sân đi nhẹ nhàng -Trò chuyện với trẻ về các hình học cơ bản đã học như hình tròn và hình vuông. -Cô giới thiệu hôm nay các con sẽ chơi trò chơi liên quan đến hình tròn và hình vuông trên sân. -Nhắc trẻ lắng nghe tín hiệu của cô để di chuyển đúng hình và giữ an toàn <p>2.Hoạt động 2: Nội dung</p> <p><i>*Hướng dẫn – Làm mẫu</i></p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô làm mẫu cách di chuyển từ hình tròn sang hình vuông theo tín hiệu và giới thiệu cách đứng, di chuyển, nhảy hoặc bước nhẹ nhàng trên các hình - Cô nhắc trẻ: + QS màu sắc và đường viền hình để nhận biết hình đúng +Trẻ chờ tín hiệu để bắt đầu, di chuyển tuần tự, không chen lấn nhau <p><i>* Luyện tập – Thực hành và củng cố</i></p> <p>Cô cho trẻ tham gia trò chơi theo nhóm hoặc cá nhân, lần lượt di chuyển trên các hình</p> <p>Cô quan sát, hướng dẫn và chỉnh sửa trẻ di chuyển chưa đúng hoặc không nhận biết đúng hình</p> <p>Cô khen trẻ thực hiện đúng, động viên trẻ di chuyển vui vẻ, phối hợp nhịp nhàng với bạn</p> <p>3.Hoạt động 3. Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cho trẻ hít thở nhẹ nhàng, ổn định, khen các bạn hợp tác và tuân thủ luật chơi 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ đi dạo -Trẻ trò chuyện cùng cô -Trẻ chú ý lắng nghe -Trẻ chú ý lắng nghe và quan sát -Trẻ lắng nghe

III. Hoạt động chiều

- Liên hoan văn nghệ . Bình bầu bé ngoan

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ nhớ và thể hiện lại một số bài hát, điệu múa, trò chơi âm nhạc đã học.
- Biết lắng nghe, cổ vũ cho bạn.

b. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng tự tin biểu diễn trước tập thể.
- Biết bình chọn, nêu ý kiến để chọn bạn “Bé ngoan” tiêu biểu.

c. Thái độ

- Trẻ hứng thú, vui vẻ khi tham gia liên hoan.
- Biết yêu quý, khen ngợi và khích lệ bạn.

2. Chuẩn bị

- Nhạc các bài hát trong chủ đề “Ngôi nhà gia đình ở” (loa, máy tính/điện thoại).
- Trang phục gọn gàng, một số phụ kiện múa (hoa, nơ, trống lắc...).
- Thẻ bông hoa/ sticker để bình chọn bé ngoan.
- Ghế ngồi cho khán giả và khu vực biểu diễn..

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát và vận động theo một bài hát vui nhộn để tạo không khí. - Giới thiệu chương trình: “Hôm nay lớp mình tổ chức Liên hoan văn nghệ – Bình bầu bé ngoan để chào mừng một tuần học tập chăm ngoan”. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện - Trẻ lắng nghe
<p>2. Hoạt động 2. Liên hoan văn nghệ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ lần lượt đăng ký biểu diễn: hát đơn ca, song ca, tốp ca, múa, đọc thơ, kể chuyện... - Khuyến khích các nhóm/cá nhân tự tin thể hiện. - Cả lớp cùng vỗ tay, cổ vũ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện
<p>3. Hoạt động 3. Bình bầu bé ngoan</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô gợi ý: Bé ngoan là những bạn biết vâng lời cô, đi học đều, chơi đoàn kết, giữ gìn đồ dùng, mạnh dạn tham gia văn nghệ. - Mỗi trẻ phát 1 sticker/bông hoa để chọn ra bạn mà mình thấy xứng đáng. - Cô cùng cả lớp đếm và công bố kết quả. - Trao phần quà nhỏ (nhãn dán, hoa giấy...) cho bạn được bình chọn nhiều nhất. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe - Trẻ thực hiện

4. Hoạt động 4: Kết thúc

- Cô nhận xét, khen ngợi tinh thần biểu diễn của cả lớp.
- Cùng hát một bài hát tập thể, nắm tay nhau kết thúc chương trình.

- Trẻ thực hiện

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Đã duyệt, ngày 08 tháng 12 năm 2025

TM. NHÀ TRƯỜNG



PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Phan Thị Vũ Nhài